

**TẬP ĐOÀN DỆT MAY  
VIỆT NAM**  
**VIETNAM TEXTILE AND  
GARMENT GROUP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

Số: 352 /TĐDMVN-THPC  
No.: 352 /TDDMVN-THPC

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025  
Hanoi, June 16<sup>th</sup>, 2025

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN/ INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi/To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*State Securities Commission of Vietnam*;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/*Hanoi Stock Exchange*.

Tên doanh nghiệp: **TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM**

*Name of organization: VIETNAM TEXTILE AND GARMENT GROUP*

Mã chứng khoán/*Stock code: VGT*

Trụ sở chính: 25 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

*Head office address: 25 Ba Trieu, Hang Bai Ward, Hoan Kiem District, Hanoi*

Trụ sở giao dịch: 41A Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

*Transaction office address: 41A Ly Thai To, Hoan Kiem District, Hanoi*

Điện thoại/*Tel: + 84.24.38257700* Fax: +84.24.38262269

Loại thông tin công bố/*Type of information disclosed: Định kỳ/ Periodic*

Nội dung thông tin công bố/*Contents of information disclosure:*

**Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các tài liệu kèm theo trong biên bản, nghị quyết.**

***Minutes and Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and the accompanying documents attached.***

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn Dệt May Việt Nam theo đường link: [www.vinatex.com.vn](http://www.vinatex.com.vn) mục Quan hệ cổ đông vào ngày 16/06/2025.

*This information is disclosed on the website of Vietnam Textile and Garment Group at the link: [www.vinatex.com.vn](http://www.vinatex.com.vn), Shareholder Relations section on June 16<sup>th</sup>, 2025.*

Tập đoàn Dệt May Việt Nam cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố. ✓

*Vietnam Textile and Garment Group hereby certifies that the above information is true and is fully responsible before the laws with regards to the information disclosed.*

**Nơi nhận/Recipient:**

- Như trên/As above;
- Lưu: VT, THPC/Save at the Office and Legal & General Department.

**TỔNG GIÁM ĐỐC/PRESIDENT & CEO**



**Cao Hữu Hiếu**



**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Tập đoàn Dệt May Việt Nam năm 2025 số 06/BB-TĐDMVN ngày 16 tháng 6 năm 2025.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024, kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo năm 2024 của Ban Kiểm soát.

**Điều 3.** Thông qua Tờ trình số 338/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

**3.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024**

**3.1.1. Kết quả hợp nhất**

- Doanh thu: 18.368 tỷ đồng, bằng 102,6% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 835 tỷ đồng, bằng 151,8% so với kế hoạch

**3.1.2. Kết quả Công ty mẹ**

- Doanh thu: 2.241 tỷ đồng, bằng 108,3% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 156 tỷ đồng, bằng 104,2% so với kế hoạch

**3.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025**

**3.2.1. Kế hoạch hợp nhất:**

- Doanh thu: 18.315 tỷ đồng, bằng 99,7% so với năm 2024
- Lợi nhuận trước thuế: 910 tỷ đồng, bằng 109% so với năm 2024

**3.2.2. Kế hoạch Công ty mẹ:**

- Doanh thu: 2.440 tỷ đồng, bằng 109% so với năm 2024

- Lợi nhuận trước thuế: 190 tỷ đồng, bằng 122% so với năm 2024

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình số 339/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc phân phối lợi nhuận năm 2024.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2024: **182.111.222.970** đồng.
- Phương án phân phối lợi nhuận:
  - Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: **10.000.000.000** đồng, bằng 6,4% lợi nhuận sau thuế năm 2024. Mức trích cụ thể của các quỹ giao Hội đồng quản trị xem xét quyết định.
  - Trích quỹ khen thưởng người quản lý: **1.090.000.000** đồng, bằng 0,7% lợi nhuận sau thuế năm 2024.
  - Chia cổ tức năm 2024: Không thực hiện phân chia cổ tức năm 2024
  - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển năm sau: **171.021.122.970** đồng.

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình số 340/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua tiền lương/thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch tiền lương/thù lao năm 2025.

#### 5.1. Năm 2024:

Tiền lương và thù lao thực tế chỉ là 3.707 triệu đồng.

Trong đó: + Hội đồng quản trị:	2.588 triệu đồng.
+ Ban Kiểm soát:	1.119 triệu đồng.

#### 5.2. Năm 2025:

Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2025 là 5.004 triệu đồng.

Trong đó: + Hội đồng quản trị:	3.024 triệu đồng.
+ Ban Kiểm soát:	1.980 triệu đồng.

Quỹ lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2025 được xây dựng trên cơ sở cơ cấu thành viên HĐQT gồm 7 người (2 thành viên chuyên trách và 5 thành viên không chuyên trách) và BKS gồm 5 người (2 thành viên chuyên trách và 3 thành viên không chuyên trách).

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình số 341/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình số 342/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế nội bộ về quản trị Vinatex.



**Điều 8.** Thông qua Tờ trình số 343/Ttr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình số 344/Ttr-BKS ngày 13/6/2025 của Ban Kiểm soát về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

**Điều 10.** Thông qua Tờ trình số 345/TTr-BKS ngày 13/6/2025 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Giao cho Ban Kiểm soát quyết định lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025 của Tập đoàn:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

**Điều 11.** Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030:

1. Thành viên Hội đồng quản trị gồm 7 người:

- Ông Lê Tiến Trường;
- Ông Trần Quang Nghị;
- Ông Cao Hữu Hiếu;
- Ông Đặng Vũ Hùng;
- Bà Lê Ngọc Diệp;
- Ông Vũ Hồng Tuấn;
- Ông Nguyễn Xuân Đông.

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị phiên đầu tiên nhiệm kỳ 2025 – 2030 ngày 16/6/2025 tại ĐHQĐ Tập đoàn Dệt May Việt Nam năm 2025:

- Ông Lê Tiến Trường được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Dệt May Việt Nam nhiệm kỳ 2025 – 2030;

- Ông Trần Quang Nghị được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Dệt May Việt Nam nhiệm kỳ 2025 – 2030;

- Ông Cao Hữu Hiếu được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam nhiệm kỳ 2025 – 2030.

2. Thành viên Ban Kiểm soát gồm 5 người:

- Bà Đoàn Thị Thu Hương;
- Bà Trần Thị Thu Hằng;
- Bà Nguyễn Thanh Lê;
- Bà Bùi Việt Phương;

- Bà Đặng Thị Hồng Lê.

Căn cứ Biên bản họp Ban Kiểm soát phiên đầu tiên nhiệm kỳ 2025 – 2030 ngày 16/6/2025 tại ĐHDCĐ Tập đoàn Dệt May Việt Nam năm 2025:

- Bà Trần Thị Thu Hằng được bầu giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Tập đoàn Dệt May Việt Nam nhiệm kỳ 2025 – 2030.

#### **Điều 12. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tập đoàn Dệt May Việt Nam thông qua.

2. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Cơ quan điều hành, cổ đông Vinatex chịu trách nhiệm thi hành và tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

#### **Nơi nhận:**

- HĐQT, CQĐH;
- Website Vinatex;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Lê Tiến Trường**



**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**Tên Công ty:** Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex).

**Trụ sở tại Hà Nội:** Số 41A Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

**Trụ sở tại TP. Hồ Chí Minh:** Số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

**Thời gian:** Từ 8h30 - 12h00' ngày 16/6/2025.

**Địa điểm:** Trung tâm Hội nghị Almaz, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Quận Long Biên, TP. Hà Nội.

**DIỄN BIẾN CUỘC HỌP**

**A. KHAI MẠC, THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI**

**I. KHAI MẠC VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Chánh Văn phòng Tập đoàn Dệt May Việt Nam thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội.

**1. Khách mời:**

- Ông Nguyễn Chí Thành, Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Ông Lê Thanh Tuấn, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Bà Phạm Thị Thanh Tâm - Chủ tịch Công đoàn Dệt May Việt Nam;
- Đại diện lãnh đạo Công ty Kiểm toán KPMG Việt Nam.

**2. Tập đoàn Dệt May Việt Nam:**

- Ông Lê Tiến Trường – Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Dệt May Việt Nam;
- Ông Trần Quang Nghị – Phó Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Dệt May Việt Nam;
- Ông Cao Hữu Hiếu – TVHĐQT – Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam;
- Các ông/bà là thành viên HĐQT; Cơ quan điều hành; Ban Kiểm soát, Trưởng, Phó các ban chức năng thuộc Tập đoàn Dệt May Việt Nam;



- Cổ đông và đại diện cổ đông/nhóm cổ đông của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

## **II. BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**

Đại hội đã nghe Bà Trần Thị Thu Thảo - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội: 14.193 cổ đông đại diện cho quyền sở hữu 500.000.000 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Tại thời điểm khai mạc đại hội: Tổng số cổ đông (sở hữu và đại diện theo ủy quyền) có mặt và đủ điều kiện tham dự Đại hội là 24 cổ đông, đại diện cho 433.846.501 cổ phần, bằng 86,77% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam đủ điều kiện tiến hành.

## **B. NỘI DUNG CHÍNH**

### **I. THÔNG QUA QUY CHẾ ĐẠI HỘI**

Đại hội đã nghe Dự thảo Quy chế “Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025”.

#### **Kết quả biểu quyết thông qua:**

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 %
- + Không có ý kiến: 0 %

## **II. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Ông Lê Tiến Trường – Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Dệt May Việt Nam, chủ tọa và điều hành Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025.

## **III. GIỚI THIỆU THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BẦU BAN KIỂM PHIẾU**

1. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban Thư ký đại hội gồm 02 thành viên:

- Ông Hoàng Mạnh Cẩm – Phó chánh Văn phòng HĐQT Vinatex
- Bà Vũ Kim Phụng – Văn phòng HĐQT Vinatex.

2. Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu gồm 05 thành viên:

- Ông Tạ Hữu Doanh – Trưởng Ban Kiểm phiếu
- Bà Thái Thị Phương Thanh – Thành viên Ban Kiểm phiếu
- Bà Nguyễn Thị Nga – Thành viên Ban Kiểm phiếu
- Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Thành viên Ban Kiểm phiếu
- Ông Nguyễn Duy Thắng – Thành viên Ban Kiểm phiếu.

#### **Kết quả biểu quyết:**



- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 %
- + Không có ý kiến: 0 %

#### **IV. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Đại hội đã nghe Ông Lê Tiên Trường – Chủ tọa Đại hội trình bày chương trình Đại hội.

**Phần 1:** Trình bày các báo cáo và tờ trình:

1. Báo cáo của HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2024
4. Tờ trình về việc phê duyệt BCTC năm 2024 và kế hoạch năm 2025
5. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2024
6. Tờ trình về việc thông qua tiền lương/thù lao HĐQT và BKS năm 2024 và kế hoạch tiền lương/thù lao năm 2025
7. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam
8. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế nội bộ về quản trị Vinatex
9. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam
10. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tập đoàn Dệt May Việt Nam
11. Tờ trình về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025

**Phần 2:** Bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030

**Phần 3:** Phần thảo luận

Đại hội tiến hành thảo luận các nội dung đã trình bày tại Phần 1.

**Phần 4:** Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030

**Phần 5:** Công bố kết quả họp HĐQT, BKS phiên 1 và ra mắt Đại hội

**Phần 6:** Biểu quyết thông qua nội dung của Đại hội, thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội

**Kết quả biểu quyết thông qua chương trình Đại hội:**

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 %
- + Không có ý kiến: 0 %



## V. CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đã nghe Chủ tọa Đại hội, Trưởng Ban Kiểm soát và Cơ quan điều hành Tập đoàn trình bày các nội dung:

**1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch năm 2025 của Cơ quan điều hành, do ông Cao Hữu Hiếu – TV HĐQT, Tổng giám đốc trình bày.**

**2. Báo cáo hoạt động năm 2024, định hướng hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị, do ông Lê Tiến Trường – Chủ tịch HĐQT, chủ tọa Đại hội trình bày.**

**3. Báo cáo năm 2024 của Ban kiểm soát, do bà Trần Thị Thu Hằng – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày.**

**4. Tờ trình số 338/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, do ông Phạm Văn Tân – Phó Tổng Giám đốc thường trực trình bày, với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:**

4.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

4.1.1. Kết quả hợp nhất

- Doanh thu: 18.368 tỷ đồng, bằng 102,6% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 835 tỷ đồng, bằng 151,8% so với kế hoạch

4.1.2. Kết quả Công ty mẹ

- Doanh thu: 2.241 tỷ đồng, bằng 108,3% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 156,4 tỷ đồng, bằng 104,2% so với kế hoạch

4.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

4.2.1. Kế hoạch hợp nhất:

- Doanh thu: 18.315 tỷ đồng, bằng 99,7% so với năm 2024
- Lợi nhuận trước thuế: 910 tỷ đồng, bằng 109% so với năm 2024

4.2.2. Kế hoạch Công ty mẹ:

- Doanh thu: 2.440 tỷ đồng, bằng 109% so với năm 2024
- Lợi nhuận trước thuế: 190 tỷ đồng, bằng 122% so với năm 2024

**5. Tờ trình số 339/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc Phân phối lợi nhuận năm 2024, do ông Phạm Văn Tân – Phó Tổng Giám đốc thường trực trình bày.**

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2024: 182.111.222.970 đồng
- Lợi nhuận dùng để phân phối: **182.111.122.970 đồng**
- Phương án phân phối lợi nhuận:
  - Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: **10.000.000.000 đồng**, bằng 6,4% lợi nhuận sau thuế năm 2024. Mức trích cụ thể của các quỹ giao Hội đồng quản trị xem xét quyết định.



- Trích quỹ khen thưởng người quản lý: **1.090.000.000** đồng, bằng 0,7% lợi nhuận sau thuế năm 2024.
- Chia cổ tức năm 2024: Không thực hiện phân chia cổ tức năm 2024.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển năm sau: **171.021.122.970** đồng.

**6. Tờ trình số 340/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua tiền lương/thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch tiền lương/thù lao năm 2025, do ông Phạm Văn Tân – Phó Tổng Giám đốc thường trực trình bày.**

**6.1. Năm 2024:**

Tiền lương và thù lao thực tế chi là 3.707 triệu đồng.

Trong đó: + Hội đồng quản trị:	2.588 triệu đồng.
+ Ban kiểm soát:	1.119 triệu đồng.

**6.2. Năm 2025:**

Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2025 là 5.004 triệu đồng.

Trong đó: + Hội đồng quản trị:	3.024 triệu đồng.
+ Ban kiểm soát:	1.980 triệu đồng.

Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2025 được xây dựng trên cơ sở cơ cấu thành viên HĐQT gồm 7 người (2 thành viên chuyên trách và 5 thành viên không chuyên trách) và BKS gồm 5 thành viên (2 thành viên chuyên trách và 3 thành viên không chuyên trách).

**7. Tờ trình số 341/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, do ông Phạm Văn Tân – Phó Tổng Giám đốc thường trực trình bày.**

**8. Tờ trình số 342/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế nội bộ về quản trị Vinatex, do ông Phạm Văn Tân – Phó Tổng Giám đốc thường trực trình bày.**

**9. Tờ trình số 343/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam, do ông Phạm Văn Tân – Phó Tổng Giám đốc thường trực trình bày.**

**10. Tờ trình số 344/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Ban Kiểm soát về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tập đoàn Dệt May Việt Nam, do ông Phạm Văn Tân – Phó Tổng Giám đốc thường trực trình bày.**



**11. Tờ trình số 345/TTr-BKS ngày 16/6/2025 của Ban kiểm soát về việc Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, do bà Trần Thị Thu Hằng – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày.**

Giao cho Ban kiểm soát quyết định lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025 của Tập đoàn:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

## **VI. BẦU CỬ**

**Ông Tạ Hữu Doanh – Trưởng ban kiểm phiếu trình bày Quy chế bầu cử**

**Kết quả biểu quyết thông qua quy chế bầu cử:**

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0 %

**Bà Trần Thị Thu Thảo – Trưởng ban QLNNL Tập đoàn trình bày Tờ trình số 346/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Tập đoàn Dệt May Việt Nam nhiệm kỳ 2025 – 2030**

(i) Nhân sự HĐQT Vinatex nhiệm kỳ 2025 – 2030

- Số lượng thành viên HĐQT: 07 người
- Danh sách ứng viên để bầu thành viên HĐQT tính đến thời điểm ĐHĐCĐ

gồm:

STT	Họ tên ứng viên	Chức vụ hiện nay	Trình độ chuyên môn
1	Lê Tiến Trường	Chủ tịch HĐQT Vinatex	Tiến sĩ QTKD
2	Cao Hữu Hiếu	TV HĐQT – Tổng giám đốc Vinatex	Thạc sĩ Công nghệ Dệt - May
3	Trần Quang Nghị	Phó Chủ tịch HĐQT Vinatex	Thạc sĩ QTKD
4	Đặng Vũ Hùng	TV HĐQT Vinatex	Tiến sĩ Công nghệ Dệt
5	Vũ Hồng Tuấn	TV HĐQT Vinatex	Thạc sĩ QTKD
6	Lê Ngọc Diệp	Phó trưởng Ban Đầu tư 3-SCIC	Thạc sĩ Quản trị công
7	Nguyễn Xuân Đông	TV HĐQT Vinatex	Cử nhân Luật Kinh tế



(ii) Nhân sự Ban kiểm soát Vinatex nhiệm kỳ 2025 – 2030:

- Số lượng thành viên BKS: 05 người
- Danh sách ứng viên để bầu thành viên BKS tính đến thời điểm ĐHĐCĐ gồm:

STT	Họ tên ứng viên	Chức vụ/nơi công tác hiện nay	Trình độ chuyên môn
1	Trần Thị Thu Hằng	Trưởng ban Kiểm soát Vinatex	Cử nhân Tài chính Kế toán
2	Đoàn Thị Thu Hương	TV BKS Vinatex	Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế
3	Nguyễn Thanh Lê	Chuyên viên Ban Đầu tư 3 SCIC, TV BKS Vinatex	Thạc sĩ Tài chính
4	Đặng Thị Hồng Lê	TV BKS Vinatex	Cử nhân Luật Kinh tế
5	Bùi Việt Phương	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư phát triển Đồng Phú	Thạc sĩ Kinh tế đối ngoại

Tại Đại hội không có cổ đông/nhóm cổ đông nào đề cử, ứng cử thêm nhân sự bầu vào HĐQT và BKS Tập đoàn nhiệm kỳ 2025 – 2030.

**Kết quả biểu quyết thông qua danh sách đề cử, ứng cử:**

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0 %

## VII. THẢO LUẬN

Đại hội đã được nghe ý kiến của các cổ đông và tiến hành trao đổi, thảo luận về một số nội dung liên quan đến các báo cáo, tờ trình đã trình bày tại Đại hội cũng như các câu hỏi liên quan đến hoạt động của Tập đoàn. Các ý kiến quan trọng, nổi bật cụ thể như sau:

**❖ Ý kiến phát biểu của ông Nguyễn Chí Thành – Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước**

Thay mặt cổ đông lớn SCIC, ghi nhận và đánh giá cao kết quả chỉ đạo điều hành của Tập thể HĐQT, HĐQT và hoạt động của toàn bộ lực lượng lao động của Tập đoàn trong nhiệm kỳ 2020 – 2025. Qua các báo cáo của HĐQT và HĐQT có thể thấy trong bối cảnh 5 năm có nhiều biến động với nhiều yếu tố khách quan từ



môi trường kinh doanh bất lợi, nhưng tập thể HĐQT và HĐQT Tập đoàn đã linh hoạt đưa ra nhiều giải pháp quản trị phi truyền thống. Từ đó, Tập đoàn đã duy trì được mức tăng trưởng ổn định trong kết quả SXKD, đặc biệt là bảo toàn được lực lượng lao động, đảm bảo đời sống, an sinh xã hội cho người lao động.

SCIC cam kết thông qua cơ chế Người đại diện vốn để cùng đồng hành với HĐQT, hỗ trợ HĐQT Tập đoàn để đạt được mục tiêu đặt ra trong thời gian tới. Đồng thời, SCIC đã và sẽ luôn đặt niềm tin vào nhóm Người đại diện vốn tại Tập đoàn với những sáng tạo, đổi mới và thành tích đã đạt được trong thời gian khó khăn vừa qua. Nhiều kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã tạo ra giá trị khác biệt so với nhiệm kỳ 2015 – 2020.

Bên cạnh những nỗ lực và thành tựu trên, SCIC cũng mong muốn phối hợp, hỗ trợ giải quyết những khó khăn vướng mắc, những điểm nghẽn tại một số đơn vị thành viên của Tập đoàn bằng các nhóm giải pháp đồng bộ hơn. Các nhóm cổ đông lớn của Tập đoàn có thể cùng phân tích, phát hiện những điểm có thể tạo đột phá trong giải pháp trung và dài hạn dựa trên năng lực nội tại của Tập đoàn, đảm bảo năng lực cạnh tranh trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.

Hiện nay, với các biến đầu vào đặc biệt là chính sách thuế của Mỹ chưa ngã ngũ, do đó việc xây dựng kế hoạch chi tiết cho nhiệm kỳ 2025 - 2030 thời điểm hiện nay là chưa khả thi. SCIC hiểu định hướng của Tập đoàn, cam kết sẽ tham mưu với Chính phủ và Bộ ngành hữu quan để tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp phát triển.

❖ **Ý kiến phát biểu của ông Takafuji Yasuharu – Tổng Giám đốc Prominent Việt Nam, Tập đoàn ITOCHU**

- Đề nghị Tập đoàn thực hiện kế hoạch tạm ứng cổ tức năm 2025 sớm như đã trao đổi.

❖ **Câu hỏi của Cổ đông Hà Thanh – mã cổ đông U14202**

- Với quy mô vốn 5.000 tỷ, ROE trên 10%/năm trong 5 năm vừa qua, công ty có kế hoạch chuyển niên yết sang sàn chính thức không?

- Trả lời của Chủ tọa: Hiện nay, không có sự khác biệt trong yêu cầu tuân thủ sự minh bạch thông tin giữa sàn Upcom và các sàn HOSE, HNX. Do đó, cổ đông hiện tại của Vinatex vẫn được đảm bảo sự minh bạch, quyền tiếp cận thông tin. Tuy nhiên, qua nghiên cứu chúng tôi thấy khi niêm yết chính thức, giá cổ phiếu biến động mạnh do ảnh hưởng của yếu tố thông tin môi trường kinh doanh, trong khi không phản ánh đúng thực trạng hoạt động SXKD của doanh nghiệp. Trong thời gian tới, khi điều kiện khách quan về SXKD thuận lợi hơn, Tập đoàn sẽ nghiên cứu kỹ và trình ĐHCĐ xem xét, phê duyệt nội dung này.

*Đại hội đã thống nhất các nội dung thảo luận tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.*

## **VIII. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

### **1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Cơ quan điều hành Tập đoàn Dệt May Việt Nam.**

**Kết quả biểu quyết:**



- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

## **2. Báo cáo Hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam.**

### **Kết quả biểu quyết:**

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%

## **3. Báo cáo năm 2024 của Ban kiểm soát Tập đoàn Dệt May Việt Nam**

### **Kết quả biểu quyết:**

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

## **4. Tờ trình số 338/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:**

### **4.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024**

#### **4.1.1. Kết quả hợp nhất**

- Doanh thu: 18.368 tỷ đồng, bằng 102,6% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 835 tỷ đồng, bằng 151,8% so với kế hoạch

#### **4.1.2. Kết quả Công ty mẹ**

- Doanh thu: 2.241 tỷ đồng, bằng 108,3% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 156 tỷ đồng, bằng 104,2% so với kế hoạch

### **4.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025**

#### **4.2.1. Kế hoạch hợp nhất:**

- Doanh thu: 18.315 tỷ đồng, bằng 99,7% so với năm 2024
- Lợi nhuận trước thuế: 910 tỷ đồng, bằng 109% so với năm 2024

#### **4.2.2. Kế hoạch Công ty mẹ:**

- Doanh thu: 2.440 tỷ đồng, bằng 109% so với năm 2024
- Lợi nhuận trước thuế: 190 tỷ đồng, bằng 122% so với năm 2024

### **Kết quả biểu quyết:**

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%



**5. Tờ trình số 339/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc Phân phối lợi nhuận năm 2024**

- Lợi nhuận sau thuế năm 2024: 156.359.338.939 đồng
- Lợi nhuận sau thuế các năm trước chưa phân phối: 25.751.884.031 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2024: 182.111.222.970 đồng
- Lợi nhuận dùng để phân phối: **182.111.122.970** đồng
- Phương án phân phối lợi nhuận:
  - Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: **10.000.000.000** đồng, bằng 6,4% lợi nhuận sau thuế năm 2024. Mức trích cụ thể của các quỹ giao Hội đồng quản trị xem xét quyết định.
  - Trích quỹ khen thưởng người quản lý: **1.090.000.000** đồng, bằng 0,7% lợi nhuận sau thuế năm 2024.
  - Chia cổ tức năm 2024: Không thực hiện phân chia cổ tức năm 2024.
  - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển năm sau: **171.021.122.970** đồng.

**Kết quả biểu quyết:**

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 85,02% (tương đương 368.846.501 cổ phần có quyền biểu quyết)
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 14,98% (tương đương 65.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết)
- + Không có ý kiến: 0%

**6. Thông qua Tờ trình số 340/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về tiền lương/thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch tiền lương/thù lao năm 2025:**

**6.1. Năm 2024:**

Tiền lương và thù lao thực tế chi là 3.707 triệu đồng.

Trong đó: + Hội đồng quản trị: 2.588 triệu đồng.

+ Ban kiểm soát: 1.119 triệu đồng.

**6.2. Năm 2025:**

Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2025 là 5.004 triệu đồng.

Trong đó: + Hội đồng quản trị: 3.024 triệu đồng.

+ Ban kiểm soát: 1.980 triệu đồng.

Quỹ lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2025 được xây dựng trên cơ sở cơ cấu thành viên HĐQT gồm 7 người (2 thành viên chuyên trách và 5 thành viên không chuyên trách) và BKS gồm 5 thành viên (2 thành viên chuyên trách và 3 thành viên không chuyên trách).

**Kết quả biểu quyết:**



- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

**7. Tờ trình số 341/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam**

**Kết quả biểu quyết:**

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

**8. Tờ trình số 342/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế nội bộ về quản trị Vinatex**

**Kết quả biểu quyết:**

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

**9. Tờ trình số 343/TTr-HĐQT ngày 13/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam**

**Kết quả biểu quyết:**

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

**10. Tờ trình số 344/TTr-BKS ngày 13/6/2025 của Ban Kiểm soát về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tập đoàn Dệt May Việt Nam**

**Kết quả biểu quyết:**

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

**11. Tờ trình số 345/TTr-BKS ngày 13/6/2025 của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.**

Giao cho Ban kiểm soát lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025 của Tập đoàn:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.



- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

**Kết quả biểu quyết:**

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

**IX. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẦU THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BKS VINATEX NHIỆM KỲ 2025 – 2030**

Ông Tạ Hữu Doanh – Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS Vinatex nhiệm kỳ 2025 – 2030, cụ thể:

- Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Lê Tiến Trường	612.181.701	141,11%
2	Ông Trần Quang Nghị	494.544.601	113,99%
3	Ông Cao Hữu Hiếu	396.451.301	91,38%
4	Ông Đặng Vũ Hùng	393.796.801	90,77%
5	Bà Lê Ngọc Diệp	393.446.001	90,69%
6	Ông Vũ Hồng Tuấn	393.446.001	90,69%
7	Ông Nguyễn Xuân Đông	353.020.401	81,37%

- Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Bà Đoàn Thị Thu Hương	512.276.667	118,08%
2	Bà Trần Thị Thu Hằng	512.032.169	118,02%
3	Bà Nguyễn Thanh Lê	411.430.167	94,83%
4	Bà Bùi Việt Phương	368.384.501	84,91%
5	Bà Đặng Thị Hồng Lê	365.109.001	84,16%

**CÔNG BỐ KẾT QUẢ HỢP HĐQT, BKS PHIÊN 1**

**Ông Hoàng Mạnh Cầm – Phó CVP HĐQT thay mặt tổ thư ký trình bày kết quả hợp HĐQT, BKS Vinatex phiên 1:**

100% thành viên HĐQT dự họp thống nhất:



- Bầu Ông Lê Tiến Trường giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030
- Bầu Ông Trần Quang Nghị giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030
- Bổ nhiệm Ông Cao Hữu Hiếu giữ chức vụ Tổng Giám đốc nhiệm kỳ 2025 - 2030

100% thành viên BKS dự họp thống nhất:

- Bầu Bà Trần Thị Thu Hằng giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030

## **X. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI**

Ông Hoàng Mạnh Cầm thay mặt Ban thư ký trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản Đại hội gồm mười ba (13) trang, đã được đọc công khai cho toàn thể cổ đông cùng nghe. Đại hội đã tiến hành biểu quyết.

**Kết quả biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:**

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội vào hồi 12h00' cùng ngày.

Biên bản được lập thành 02 (hai bản). Chủ tọa và Thư ký cùng cam kết về tính chính xác, trung thực của nội dung Biên bản họp và cùng ký tên dưới đây.

**TM. THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Hoàng Mạnh Cầm**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**Lê Tiến Trường**



CHƯƠNG TRÌNH HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM

Thời gian: Từ 08h00 đến 11h30 ngày 16 tháng 06 năm 2025

Địa điểm: Trung tâm Hội Nghị Almaz, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Hà Nội.

TT	Nội dung
1	Khai mạc Đại hội, tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu
2	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
3	Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội
4	Giới thiệu Chủ tọa Đại hội, chỉ định Thư ký Đại hội, bầu Ban Kiểm phiếu
5	Thông qua chương trình Đại hội
6	Trình bày các báo cáo và tờ trình: <i>Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch 2025</i> <i>Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị</i> <i>Báo cáo của Ban Kiểm soát</i> <i>Tờ trình về việc phê duyệt báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 (báo cáo riêng và hợp nhất) và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025</i> <i>Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2024</i> <i>Tờ trình về việc thông qua tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025</i> <i>Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế nội bộ về quản trị Vinatex; Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế hoạt động của BKS</i> <i>Tờ trình về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025</i> <i>Tờ trình về việc bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030</i> <i>Các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ (nếu có)</i>
7	Bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030
8	Đại hội trao đổi, thảo luận
9	Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội
10	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội và Bế mạc Đại hội

Để xem và tải tài liệu họp đại hội, Quý cổ đông quét mã QR dưới đây:

**Hướng dẫn cách quét mã QR:**



- **Cách 1:** Truy cập ứng dụng Zalo. Chọn biểu tượng mã QR (phía trên góc phải màn hình). Đưa mã QR đến trước máy ảnh và quét mã. Trên màn hình sẽ hiện ra link truy cập tài liệu, chọn Mở.
- **Cách 2:** Truy cập ứng dụng Máy ảnh. Đưa mã QR đến trước máy ảnh và quét mã. Trên màn hình sẽ hiện ra link truy cập tài liệu. Nhấp vào link tài liệu.



*Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025*

**QUY CHẾ TỔ CHỨC HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

- 1.1 Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây gọi chung là "Đại hội" hoặc "ĐHDCĐ") của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (sau đây gọi chung là "Tập đoàn").
- 1.2 Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- 1.3 Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền**

**2.1 Điều kiện tham dự Đại hội**

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Tập đoàn tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.

**2.2 Quyền của cổ đông khi tham dự đại hội**

- a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền.
- b. Được quyền phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Tập đoàn;
- c. Được Ban Tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;
- d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết mà mình sở hữu hoặc đại diện;



- c. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến Đại hội muộn có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

### **2.3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội**

- a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và xuất trình các giấy tờ sau:
  - Thư mời tham dự đại hội (nếu có);
  - Căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu;
  - Hồ sơ ủy quyền trong trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội, bao gồm: bản chính Giấy ủy quyền, bản sao Căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc giấy tờ pháp lý khác của cổ đông;
- b. Giữ gìn an ninh trật tự và không gây rối loạn hay lộn xộn trong cuộc họp ĐHĐCĐ;
- c. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;
- d. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội. Chịu sự kiểm tra an ninh và biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
- e. Tự túc về các chi phí để tham dự đại hội (đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...);
- f. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên thực hiện các công việc sau:

- a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp: yêu cầu người tham dự xuất trình các giấy tờ theo quy định tại mục 2.3 điều 2 Quy chế này;
- b. Phát phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu họp cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp;
- c. Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội và tuyên bố khai mạc Đại hội khi đáp ứng điều kiện nêu tại Điều 6 Quy chế này.

### **Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và Ban Thư ký Đại hội**

#### **4.1 Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội**



- a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa Đại hội;
- b. Quyết định của chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của ĐHĐCĐ sẽ mang tính phân quyết cao nhất;
- c. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
- d. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội;
- e. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tập đoàn) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
  - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
  - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
  - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
 Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

#### **4.2 Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội**

- a. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định;
- b. Ban Thư ký có chức năng lập Biên bản, Nghị quyết đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

- a. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua để thực hiện việc kiểm phiếu tại Đại hội;
- b. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc biểu quyết và bầu cử của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu;
- c. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;
- d. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.



### **CHƯƠNG III**

#### **THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

##### **Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội.

##### **Điều 7. Tiến hành Đại hội**

- 7.1 Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
- 7.2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Quy chế này.
- 7.3 Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

##### **Điều 8. Phát biểu ý kiến tại Đại hội**

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải giơ Phiếu biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có thể đăng ký nội dung phát biểu tại Đại hội với Chủ tọa qua Ban Thư ký Đại hội bằng phiếu đặt câu hỏi. Khi Chủ tọa chỉ định ai thì người đó phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội.

##### **Điều 9. Thể thức biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội**

###### **9.1 Biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu**

Việc biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu được áp dụng đối với trường hợp bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát và được quy định chi tiết trong Quy chế bầu cử.

###### **9.2 Biểu quyết trực tiếp**

Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các nội dung cần thông qua tại Đại hội, ngoại trừ trường hợp bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Việc biểu quyết trực tiếp được thực hiện bằng cách giơ Phiếu biểu quyết màu trắng lên theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban Kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để Chủ tọa công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

##### **Điều 10. Thông qua các nội dung tại Đại hội**

Các nội dung tại Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn (Điều 20).

## **Điều 11. Biên bản và Nghị quyết Đại hội**

- 11.1 Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào biên bản. Biên bản Đại hội được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc.
- 11.2 Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các nội dung đã được Đại hội thông qua.

## **Điều 12. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này bao gồm 03 chương, 12 điều và có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**





*Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2025*

**BÁO CÁO CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH  
VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

**I. TỔNG QUAN VỀ MÔI TRƯỜNG KINH DOANH**

**1. Bối cảnh kinh tế toàn cầu giai đoạn 2020-2025**

Giai đoạn vừa qua đã chứng kiến những biến động chưa từng có trong nền kinh tế toàn cầu, đặc biệt là sự ảnh hưởng sâu sắc của đại dịch Covid-19 và hậu quả của nó đối với mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội.

**Giai đoạn 2020-2022** là thời kỳ đầy thách thức khi đại dịch Covid-19 bùng phát trên phạm vi toàn cầu, gây ra tình trạng suy thoái kinh tế nghiêm trọng. Các biện pháp giãn cách xã hội, đóng cửa biên giới và hạn chế đi lại được áp dụng rộng rãi đã dẫn đến sự đứt gãy trong chuỗi cung ứng toàn cầu, đình trệ sản xuất và gián đoạn hoạt động thương mại quốc tế. Theo số liệu của các tổ chức quốc tế, GDP toàn cầu đã sụt giảm khoảng 3,1% trong năm 2020, mức giảm mạnh nhất kể từ Đại suy thoái.

Trong giai đoạn này, nhu cầu tiêu dùng giảm mạnh do thu nhập của người dân bị ảnh hưởng, tâm lý lo ngại về dịch bệnh, và sự hạn chế trong các hoạt động mua sắm trực tiếp. Cùng với đó, hoạt động sản xuất cũng bị ảnh hưởng nặng nề do thiếu hụt nguyên vật liệu, lao động và các biện pháp giãn cách xã hội.

**Giai đoạn 2022-2024** chứng kiến quá trình phục hồi kinh tế hậu Covid – 19 diễn ra trên toàn cầu, được thúc đẩy bởi các gói kích thích tài chính và tiền tệ quy mô lớn từ nhiều quốc gia. Tuy nhiên, quá trình phục hồi này diễn ra không đồng đều giữa các khu vực và ngành nghề, đồng thời còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn.

Tình hình kinh tế toàn cầu giai đoạn này đối mặt với ba thách thức lớn:

*Thứ nhất*, bất ổn chính trị gia tăng tại nhiều khu vực trên thế giới, đặc biệt là xung đột Nga-Ukraine và các căng thẳng địa chính trị khác, làm gián đoạn hoạt động thương mại và làm tăng giá năng lượng, lương thực.

*Thứ hai*, lạm phát cao kéo dài buộc các ngân hàng trung ương phải thắt chặt chính sách tiền tệ, tăng lãi suất, làm chậm quá trình phục hồi kinh tế.



*Thứ ba*, nhu cầu tiêu dùng suy giảm do thu nhập thực tế giảm do lạm phát, cộng với tâm lý thắt chặt chi tiêu trong bối cảnh kinh tế bất ổn.

## **2. Tác động đến ngành Dệt May**

Ngành dệt may toàn cầu và Việt Nam đã bị ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng bởi những biến động kinh tế vĩ mô nêu trên. Chuỗi cung ứng ngành dệt may bị đứt gãy nghiêm trọng trong thời gian giãn cách, từ nguồn cung cấp nguyên liệu, quá trình sản xuất đến khâu vận chuyển và phân phối sản phẩm.

Nhu cầu tiêu dùng các sản phẩm dệt may sụt giảm mạnh do thu nhập của người tiêu dùng bị ảnh hưởng và thay đổi trong ưu tiên chi tiêu, hướng nhiều hơn vào các mặt hàng thiết yếu. Thị trường tiêu thụ lớn như Mỹ và EU đều ghi nhận sự sụt giảm đáng kể trong chi tiêu cho hàng thời trang.

Đơn hàng dệt may giảm sâu, phân tán, và trở nên khắt khe hơn về chất lượng cũng như thời gian giao hàng. Các đối tác nhập khẩu yêu cầu các nhà cung cấp phải đáp ứng nhiều tiêu chuẩn khắt khe hơn về môi trường, lao động, trách nhiệm xã hội trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt để giành thị phần.

Năm 2023 được coi là "đáy" của ngành Dệt May Việt Nam khi kim ngạch xuất khẩu giảm trên 10% so với năm trước. Đây là mức giảm đáng kể, đặc biệt đối với một ngành hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam. Nhiều doanh nghiệp trong ngành phải đối mặt với tình trạng thiếu đơn hàng, phải cắt giảm lao động, thậm chí ngừng hoạt động.

Năm 2024 đánh dấu sự phục hồi của ngành may nhờ khai thác tốt sự dịch chuyển đơn hàng từ Bangladesh - quốc gia đang phải đối mặt với bất ổn chính trị và các cuộc biểu tình của công nhân đòi tăng lương. Tuy nhiên, ngành sợi vẫn đang hoạt động dưới giá thành do cạnh tranh gay gắt từ các nhà sản xuất có chi phí thấp hơn, đặc biệt là từ Trung Quốc và Ấn Độ.

## **II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH**

### **1. Kết quả SXKD năm 2024**

Năm 2024 đánh dấu sự phục hồi mạnh mẽ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn sau giai đoạn khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và biến động kinh tế toàn cầu.

#### **a. Kết quả hợp nhất**

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

TT	NỘI DUNG	TH 2023	Năm 2024		So sánh (%)	
			KH	TH	TH/KH	TH/CK
1	Tổng doanh thu và thu nhập	17.613	17.900	18.368,5	102,6%	104,3%



TT	NỘI DUNG	TH 2023	Năm 2024		So sánh (%)	
			KH	TH	TH/KH	TH/CK
2	Tổng chi phí	17.074,4	17.350	17.533,4	101,1%	102,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	538,6	550	835,1	151,8%	155,1%

- Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất đạt 18.368,5 tỷ đồng, vượt 2,6% so với kế hoạch đề ra và tăng 4,3% so với năm trước. Kết quả này đặc biệt đáng ghi nhận trong bối cảnh thị trường vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức.
- Tổng chi phí được kiểm soát hiệu quả, chỉ tăng nhẹ 1,1% so với kế hoạch và 2,7% so với năm trước, thấp hơn tốc độ tăng trưởng doanh thu. Điều này phản ánh những nỗ lực của Tập đoàn trong việc tối ưu hóa quy trình sản xuất, tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 835,1 tỷ đồng, vượt 51,8% so với kế hoạch và tăng 55,1% so với năm trước. Đây là một kết quả đáng khích lệ, cho thấy chiến lược kinh doanh linh hoạt và các giải pháp ứng phó hiệu quả trước những biến động khó lường của thị trường.

#### **b. Kết quả Công ty mẹ**

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

TT	NỘI DUNG	TH 2023	Năm 2024		So sánh (%)	
			KH	TH	TH/KH	TH/CK
1	Tổng doanh thu và thu nhập	2.008,5	2.070	2.241,1	108,3%	111,6%
2	Tổng chi phí	1.874,7	1.920	2.084,7	108,6%	111,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	133,8	150	156,4	104,2%	116,9%

- Công ty mẹ ghi nhận tổng doanh thu và thu nhập đạt 2.241,1 tỷ đồng, vượt 8,3% so với kế hoạch và tăng 11,6% so với năm trước. Tổng chi phí tăng 8,6% so với kế hoạch và 11,2% so với năm trước, tương đương với tốc độ tăng doanh thu.
- Lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ đạt 156,4 tỷ đồng, vượt 4,2% so với kế hoạch và tăng 16,9% so với năm trước. Kết quả này cho thấy vai trò điều phối, định hướng hiệu quả của công ty mẹ đối với hoạt động của toàn hệ thống.

## **2. Kết quả SXKD nhiệm kỳ 2020-2025**

Nhiệm kỳ 2020-2025 đã chứng kiến những biến động chưa từng có trong môi trường kinh doanh, từ đại dịch Covid-19 đến các thách thức về kinh tế vĩ mô và địa chính trị. Trong bối cảnh đó, Tập đoàn đã nỗ lực duy trì sự tăng trưởng bền vững và đạt được những kết quả đáng khích lệ.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	2020	2021	2022	2023	2024	Tăng trưởng BQ
1	Tổng tài sản						
	Hợp nhất	18.020	20.196	20.010	19.076	19.266	1,9%
	Công ty mẹ	8.266	8.435	8.543	8.019	8.284	
2	Vốn chủ sở hữu						
	Hợp nhất	8.069	9.046	9.403	9.142	9.276	3,7%
	Vốn CSH Công ty mẹ	5.812	6.101	5.975	5.789	5.775	
	Quỹ đầu tư phát triển	586	628	730	777	825	9%
	LNST chưa phân phối	717	1.326	1.228	875	931	13,8%
3	Tổng doanh thu						
	Hợp nhất	14.843	16.985	19.635	17.613	18.369	6%
	Công ty mẹ	1.446	1.629	1.896	2.008	2.241	11,6%
4	Tổng chi phí						
	Hợp nhất	14.249	15.566	18.445	17.074	17.533	5,7%
	Công ty mẹ	1.300	1.318	1.636	1.875	2.085	12,8%
5	Lợi nhuận trước thuế						
	Hợp nhất	593	1.419	1.189	539	835,1	30,8%
	Công ty mẹ	146	311	260	134	156,4	16,2%
6	ROE						
	Hợp nhất	7,0%	15,0%	11,4%	4,3%	7,1%	23,7%
	Công ty mẹ	2,5%	5,2%	4,3%	2,1%	2,7%	17,1%
	Chia cổ tức	5,0%	0,0%	7,0%	6,0%	3,0%	

- Trong giai đoạn 2020-2025, Tập đoàn đã duy trì được tốc độ tăng trưởng tài sản bình quân ở mức 1,9%/năm. Mặc dù đây không phải là con số quá cao, nhưng trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế và ngành dệt may, việc duy trì được sự tăng trưởng ổn định là một thành công đáng ghi nhận.
- Vốn chủ sở hữu tăng trưởng bình quân 3,7%/năm, cao hơn mức tăng trưởng tài sản, cho thấy Tập đoàn đang ngày càng củng cố được nền tảng tài chính vững mạnh, giảm bớt sự phụ thuộc vào các nguồn vốn bên ngoài.
- Lợi nhuận trước thuế không thoát khỏi xu hướng biến động chung của thị trường, nhưng xét trong cả nhiệm kỳ 2020-2025 đã đạt mức tăng trưởng ấn tượng, tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 30,8%/năm, một con số đáng khích lệ trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp trong ngành gặp khó khăn.
- Đặc biệt, Tập đoàn đã đạt tỷ lệ chia cổ tức trung bình ở mức 21%/vốn điều lệ 5.000 tỷ đồng trong toàn nhiệm kỳ, thể hiện nỗ lực cam kết đảm bảo lợi ích của cổ đông trong bối cảnh bất định.

### 3. Tình hình tài chính



Chỉ tiêu	2020	2021	2022	2023	2024
<b>CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN</b>					
1. Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,29	1,36	1,34	1,31	<b>1,35</b>
2. Hệ số thanh toán nhanh	0,86	0,88	0,76	0,86	<b>0,90</b>
<b>CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG</b>					
1. Hiệu suất sử dụng tài sản	2,11	2,44	2,81	2,71	<b>3,03</b>
2. Ngày tồn kho bình quân	88 ngày	76 ngày	84 ngày	87 ngày	<b>75 ngày</b>
3. Ngày thu tiền bình quân	85 ngày	69 ngày	57 ngày	59 ngày	<b>58 ngày</b>
4. Ngày trả tiền bình quân	348 ngày	261 ngày	232 ngày	264 ngày	<b>234 ngày</b>
5. Vòng quay Vốn lưu động	1,67	1,90	1,92	1,78	<b>1,87</b>
<b>KHẢ NĂNG TỰ CHỦ TÀI CHÍNH</b>					
1. Hệ số tổng nợ phải trả / Tổng tài sản	0,55	0,55	0,53	0,52	<b>0,52</b>
2. Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	1,23	1,23	1,13	1,09	<b>1,08</b>
3. Khả năng tài trợ vốn dài hạn	1.627,77	2.520,23	2.441,00	2.117,90	<b>2.484,68</b>
<b>HỆ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỜI</b>					
1. Tỷ lệ lãi sau thuế (ROA)	3%	6,7%	5,3%	2,0%	<b>3,4%</b>
2. Tỷ lệ lãi ròng (ROE)	7%	15%	11,4%	4,3%	<b>7,1%</b>
<b>PHÂN TÍCH CỔ PHIẾU</b>					
1. EPS	655	1.606	1.189	124	<b>649</b>
2. BVPS	16.137	18.091	18.805	18.284	<b>18.553</b>

- Tập đoàn duy trì được tình hình tài chính lành mạnh và ổn định trong suốt giai đoạn 2020-2025, thể hiện qua các chỉ số tài chính quan trọng.
- Hệ số thanh toán ngắn hạn được duy trì ổn định quanh mức 1,35, cao hơn ngưỡng an toàn 1,0, cho thấy khả năng đáp ứng các nghĩa vụ nợ ngắn hạn của Tập đoàn là tốt. Tập đoàn có đủ tài sản ngắn hạn để thanh toán các khoản nợ đến hạn, đảm bảo an toàn tài chính trong ngắn hạn.
- Ngày tồn kho bình quân giảm dần qua các năm và đến năm 2024 chỉ còn 75 ngày. Việc giảm số ngày tồn kho cho thấy Tập đoàn đã cải thiện đáng kể hiệu quả quản lý hàng tồn kho, tối ưu hóa vòng quay vốn lưu động và giảm chi phí lưu kho. Đây là một tín hiệu tích cực về hiệu quả hoạt động và quản lý dòng tiền.
- Hệ số nợ/Tổng tài sản giảm dần qua các năm, phản ánh chiến lược giảm bớt sự phụ thuộc vào các nguồn vốn vay bên ngoài của Tập đoàn. Việc giảm tỷ lệ nợ giúp Tập đoàn giảm áp lực về chi phí tài chính, đồng thời tăng cường tính tự chủ và linh hoạt trong các quyết định đầu tư và phát triển.

### III. TRIỂN KHAI GIẢI PHÁP KINH DOANH



Trong bối cảnh kinh doanh đầy thách thức, Tập đoàn đã chủ động triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nhằm duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh. Các giải pháp này tập trung vào bốn lĩnh vực chính: đầu tư và mở rộng sản xuất, phát triển sản phẩm và thị trường, phát triển nguồn nhân lực và chuyển đổi số.

### **1. Đầu tư và mở rộng sản xuất**

Tập đoàn đã đầu tư mạnh mẽ vào việc phát triển cơ sở vật chất và nâng cao năng lực sản xuất trong cả ba ngành chính: sợi, dệt và may.

Đối với ngành sợi, Tập đoàn hiện có 655.588 cọc sợi, đáp ứng nhu cầu sản xuất nội bộ và cung cấp cho các đối tác. Đây là quy mô lớn, giúp Tập đoàn tạo lợi thế về sản lượng và khả năng đáp ứng đơn hàng với số lượng lớn.

Trong lĩnh vực dệt, Tập đoàn đã đạt công suất 8.490 tấn/năm vải dệt kim và 69.000.000 m/năm vải dệt thoi. Việc phát triển năng lực sản xuất vải là một bước quan trọng trong chiến lược xây dựng chuỗi giá trị khép kín, tạo sự chủ động trong nguồn nguyên liệu và nâng cao giá trị gia tăng.

Ngành may đã khai thác tổng thể số chuyển theo thiết kế, cho thấy tiềm năng tăng trưởng trong tương lai khi thị trường phục hồi hoàn toàn. Tập đoàn đã tối ưu hóa việc sử dụng năng lực sản xuất hiện có, đồng thời chuẩn bị sẵn sàng để mở rộng khi có cơ hội.

### **2. Phát triển sản phẩm và thị trường**

Tập đoàn đã chủ động đa dạng hóa thị trường và sản phẩm nhằm giảm thiểu rủi ro và tận dụng cơ hội mới.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn do biến động thị trường, Tập đoàn vẫn giữ được mức tăng trưởng xuất khẩu ổn định, đặc biệt là trong năm 2024 khi ngành may phục hồi. Đây là kết quả của việc duy trì chất lượng sản phẩm, đáp ứng kịp thời yêu cầu của khách hàng và xây dựng mối quan hệ bền vững với các đối tác truyền thống.

Một bước đột phá trong chiến lược phát triển sản phẩm là việc hợp tác với Tập đoàn Coats - đối tác có kinh nghiệm và công nghệ tiên tiến - để phát triển sản xuất vải chống cháy. Đây là sản phẩm có giá trị gia tăng cao, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về các sản phẩm chuyên dụng, an toàn trong nhiều lĩnh vực như công nghiệp, xây dựng, và các ngành đặc thù khác.

### **3. Phát triển nguồn nhân lực**

Nguồn nhân lực luôn được coi là yếu tố then chốt trong chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn. Trong giai đoạn 2020-2025, đặc biệt là sau đại dịch



Covid-19, Tập đoàn đã triển khai nhiều giải pháp hiệu quả để duy trì và phát triển đội ngũ nhân sự.

Tỷ lệ lao động quay lại làm việc sau dịch đạt 95%, một con số ấn tượng trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp trong ngành gặp khó khăn trong việc thu hút lại lực lượng lao động đã nghỉ việc hoặc chuyển đổi ngành nghề trong thời gian dịch bệnh. Kết quả này là minh chứng cho các chính sách nhân sự hợp lý, môi trường làm việc tốt và sự quan tâm, hỗ trợ kịp thời của Tập đoàn và đơn vị thành viên đối với người lao động trong giai đoạn khó khăn.

Bên cạnh đó, Tập đoàn đã tích cực triển khai các chương trình đào tạo nâng cao tay nghề và kỹ năng cho người lao động, với trên 1.500 lượt học viên tham gia. Các chương trình đào tạo không chỉ tập trung vào kỹ năng chuyên môn mà còn chú trọng đến các kỹ năng mềm, kỹ năng quản lý và thích ứng với công nghệ mới.

#### **4. Chuyển đổi số**

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công nghệ trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh, Tập đoàn đã đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số trong tất cả các khâu của quy trình sản xuất kinh doanh.

Trọng tâm của chiến lược chuyển đổi số là các lĩnh vực cốt lõi: sợi - dệt nhuộm - may. Tập đoàn đã đầu tư vào các hệ thống quản lý sản xuất thông minh, tự động hóa các quy trình sản xuất và ứng dụng công nghệ tiên tiến trong kiểm soát chất lượng sản phẩm.

Đặc biệt, Tập đoàn đã bắt đầu áp dụng AI và dữ liệu lớn (Big Data) trong phân tích và ra quyết định. Các công cụ phân tích dữ liệu tiên tiến giúp Tập đoàn nắm bắt kịp thời xu hướng thị trường, tối ưu hóa quy trình sản xuất, dự báo nhu cầu khách hàng chính xác hơn, và đưa ra các quyết định kinh doanh dựa trên dữ liệu thực tế.

Việc chuyển đổi số không chỉ giúp Tập đoàn nâng cao hiệu quả hoạt động, giảm chi phí sản xuất mà còn tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong tương lai, đặc biệt trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ.

### **IV. TRIỂN VỌNG TƯƠNG LAI**

#### **1. Dự báo kinh tế toàn cầu (2025-2030)**

Sau những bất ổn của giai đoạn trước, bối cảnh toàn cầu giai đoạn 2025-2030 dự báo tiếp tục biến động, khó đoán định và tiềm ẩn nhiều rủi ro đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh. Nhiều tổ chức kinh tế thế giới dự báo tốc độ tăng



trường kinh tế toàn cầu chỉ đạt mức 2-3% trung bình hàng năm, phản ánh mức độ chậm lại so với giai đoạn trước đây do các tác động một số nhân tố chính bao gồm:

- Xung đột địa chính trị tại một số điểm nóng Trung Đông, Đông Âu và biển Đông
- Tăng trưởng kinh tế không đồng đều giữa khu vực Châu Âu già cỗi và Châu Á cởi mở, năng động, linh hoạt
- Ảnh hưởng mạnh mẽ của Hoa Kỳ - nền kinh tế số 1 thế giới dưới thời Tổng thống Trump nhiệm kỳ 2 bởi các quyết sách quyết liệt chưa từng có.
- Cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung ngày càng gia tăng. Đây cũng là 2 đối tác thương mại quan trọng Việt Nam, đặc biệt trong lĩnh vực dệt may
- Chủ nghĩa bảo hộ thương mại gia tăng, nhất là trong bối cảnh bất bình đẳng thu nhập, thất nghiệp do công nghệ phát triển và làn sóng di cư.
- Tái cấu trúc chuỗi cung ứng bằng cách “đa dạng hóa” và “nội địa hóa”, tránh phụ thuộc và một số quốc gia (đặc biệt là Trung Quốc)
- Thị trường tài chính biến động: các nước sử dụng công cụ lãi suất để điều chỉnh lạm phát gây ảnh hưởng đến dòng vốn toàn cầu và khả năng phát triển kinh doanh.
- Các yêu cầu về chuyển đổi xanh và số hóa dẫn đến sự bùng nổ của các ngành liên quan như năng lượng tái tạo và trí tuệ nhân tạo (AI)

## **2. Kế hoạch SXKD năm 2025**

Tất cả những nhân tố trên đều có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến ngành dệt may, đặc biệt là dệt may Việt Nam - vốn phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu nguyên liệu và xuất khẩu thành phẩm.

Trên cơ sở đánh giá tình hình thị trường và nội lực của Tập đoàn, Vinatex đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh cho năm 2025 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Đối với Công ty mẹ, doanh thu dự kiến đạt 2.440 tỷ đồng, tăng 9% so với năm 2024. Lợi nhuận trước thuế phân đầu đạt 190 tỷ đồng, tăng 21,5% so với năm 2024.
- Đối với kết quả hợp nhất, doanh thu dự kiến đạt 18.315 tỷ đồng, tương đương 100% so với năm 2024. Lợi nhuận trước thuế phân đầu đạt 910 tỷ đồng, tăng 9% so với năm 2024.

## **3. Giải pháp chính**



***Đối với công tác thị trường: chủ động xây dựng, hoàn thiện chuỗi cung ứng khép kín và nâng cao khả năng dự báo thị trường nhằm đáp ứng được các yêu cầu về xuất xứ, tận dụng hiệu quả các cơ hội từ FTAs, đặc biệt là EVFTA.***

Trong bối cảnh thị trường toàn cầu có nhiều biến động do yếu tố kinh tế, chính trị và môi trường, việc nâng cao năng lực dự báo thị trường là yếu tố then chốt giúp Tập đoàn chủ động trong sản xuất và kinh doanh. Các giải pháp cụ thể như: (1) Ứng dụng công nghệ phân tích dữ liệu và AI để theo dõi xu hướng thị trường, dự báo nhu cầu tiêu dùng và biến động giá cả nguyên liệu; (2) Tăng cường hợp tác với các tổ chức nghiên cứu thị trường để cập nhật thông tin chính xác, kịp thời về nhu cầu và xu hướng tiêu dùng tại các thị trường xuất khẩu chủ lực; (3) Thiết lập kênh thông tin nội bộ và hệ thống cảnh báo sớm về rủi ro liên quan đến chuỗi cung ứng, chính sách thương mại và các biến động kinh tế vĩ mô; (4) Phát triển thị trường ngách và khách hàng chuyên biệt nhằm củng cố và nâng cao lợi thế cạnh tranh của Tập đoàn.

***Đối với công tác đầu tư và công nghệ: đầu tư vào công nghệ hiện đại, tiết kiệm năng lượng để tạo liên kết chuỗi, nâng cao hiệu suất sản xuất và tiết kiệm chi phí, hướng tới quản trị thông minh, sản xuất xanh và bền vững.***

- Vinatex sẽ đẩy mạnh đầu tư vào công nghệ hiện đại, áp dụng tự động hóa và số hóa trong quy trình sản xuất. Chúng tôi sẽ triển khai hệ thống quản lý tiên tiến như ERP (Enterprise Resource Planning) và MES (Manufacturing Execution System) để tối ưu hóa các quy trình sản xuất, nâng cao hiệu quả và giảm thiểu lãng phí. Đồng thời, tập trung phát triển và khai thác các dòng sản phẩm giá trị gia tăng cao, cũng như các sản phẩm cho thị trường ngách, như trang phục chống cháy, vải kháng khuẩn, sợi tái chế...
- Đầu tư chiều sâu, chuyển đổi sang hệ thống sản xuất xanh, nhà máy thông minh, trong đó ưu tiên sử dụng năng lượng tái tạo, nguyên vật liệu tái chế, thân thiện môi trường và công nghệ xử lý nước thải tiên tiến... để giảm phát thải CO<sub>2</sub>, đáp ứng xu hướng tiêu dùng xanh và các yêu cầu về trách nhiệm xã hội ngày càng cao.

***Đối với công tác nguồn nhân lực: Vinatex kỳ vọng không chỉ xây dựng được thương hiệu vững mạnh mà còn tạo ra một môi trường làm việc lý tưởng cho tất cả cán bộ, nhân viên, góp phần vào sự phát triển bền vững của Tập đoàn trong tương lai***

- Vinatex hướng tới trở thành một nhà tuyển dụng uy tín, được nhận diện như một nơi làm việc tốt, với cơ hội phát triển nghề nghiệp rõ ràng cho tất cả nhân viên. Chúng tôi sẽ tập trung vào việc thực hiện các giá trị cốt lõi như sự công nhận, tôn trọng cá nhân, sự linh hoạt và sáng tạo trong công việc, nhằm tạo ra một môi trường lao động tích cực và truyền cảm hứng cho mọi người.



- Vinatex sẽ tận dụng công nghệ hiện đại để tối ưu hóa quy trình tuyển dụng, đào tạo và đánh giá hiệu suất làm việc. Bằng cách áp dụng các giải pháp công nghệ thông minh, chúng tôi sẽ cải tiến và tự động hóa các quy trình này, giúp tiết kiệm thời gian và nguồn lực, đồng thời nâng cao hiệu quả công việc.
- Thiết kế mới và cập nhật định kỳ các chương trình đào tạo để phù hợp với nhu cầu phát triển của Tập đoàn cũng như cá nhân người lao động. Các chương trình này sẽ tập trung vào phát triển kỹ năng lãnh đạo và quản lý, kỹ năng công nghệ, cùng với đó là các kỹ năng mềm cần thiết trong môi trường làm việc hiện đại. Điều này sẽ giúp nhân viên của chúng tôi nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng thích ứng trong bối cảnh thay đổi liên tục của thị trường, công nghệ.
- Thiết lập hệ thống đãi ngộ rõ ràng, công bằng với các phần thưởng khuyến khích cho những đóng góp xuất sắc, đồng thời đưa ra các kế hoạch thăng tiến và cơ hội phát triển nghề nghiệp rõ ràng cho từng nhân viên. Mức lương, thưởng và phúc lợi phù hợp với năng lực và đóng góp của mỗi cá nhân.
- Vinatex sẽ xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, thân thiện và cởi mở. Chúng tôi sẽ đảm bảo cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại, cùng với cơ hội chứng minh năng lực cho nhân viên. Hệ thống đãi ngộ sẽ được thiết lập một cách rõ ràng và công bằng, tạo động lực cho nhân viên phát huy tối đa khả năng của mình.

***Đối với công tác Tài chính: Với những chiến lược xây dựng Trung tâm Tài chính Kế toán mạnh mẽ, triển khai chuyển đổi số trong hoạt động tài chính và phát triển hệ sinh thái tài chính, Vinatex mong muốn tối ưu hóa dòng tiền và nguồn vốn trên toàn Tập đoàn.***

- Chúng tôi sẽ xây dựng Trung tâm Tài chính Kế toán Vinatex trở thành tổ chức đầu não trong việc hoạch định chính sách tài chính, kế toán, và huy động vốn cho toàn bộ Tập đoàn. Trung tâm này sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo sự đồng bộ và hiệu quả trong các hoạt động tài chính của các đơn vị thành viên, đồng thời cung cấp các giải pháp tài chính tối ưu nhằm hỗ trợ sự phát triển bền vững của Vinatex.
- Tập đoàn sẽ tiến hành triển khai chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động kế toán và tài chính. Đẩy mạnh triển khai ERP, ứng dụng công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), và phân tích tài chính thông minh để nâng cao hiệu quả hoạt động. Việc này không chỉ giúp tự động hóa quy trình kế toán mà còn cải thiện độ chính xác trong dự báo tài chính, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ra quyết định.
- Nghiên cứu, phát triển hệ sinh thái tài chính nhằm giúp tối ưu hóa dòng tiền và giảm thiểu chi phí tài chính cho các đơn vị thành viên của tập đoàn. Hệ sinh thái này sẽ cung cấp các công cụ và nền tảng cần thiết để các đơn vị có thể



quản lý tài chính linh hoạt và hiệu quả, từ đó nâng cao khả năng cạnh tranh và tạo dựng giá trị bền vững cho

***Tạo bước chuyển về chất hoạt động Đổi mới sáng tạo. Xác định Đổi mới sáng tạo là động lực quan trọng giúp Tập đoàn nâng cao năng lực cạnh tranh, tối ưu hóa hiệu quả sản xuất và thích ứng với sự thay đổi của thị trường.***

- **Ứng dụng công nghệ sản xuất mới:** sử dụng công nghệ tiên tiến trong ngành Sợi - Dệt nhuộm - May như smart weaving, nhuộm không nước, nhuộm sinh học hay nhà máy may thông minh; phát triển và sử dụng các nguyên liệu thông minh, nguyên liệu tái chế để tăng cường phát triển bền vững và sản xuất xanh, tăng cường minh bạch về nguồn gốc sản phẩm.
- **Khuyến khích sự sáng tạo và đổi mới** thông qua: (1) Phát động các chương trình đổi mới sáng tạo nội bộ (2) Xây dựng các dự án thử nghiệm (3) Thiết lập mạng lưới chia sẻ kiến thức giữa Tập đoàn và các đơn vị thành viên.
- **Tập trung đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực cốt lõi, nâng cao năng suất lao động, giảm sự phụ thuộc vào con người** bằng việc: (1) Ứng dụng công nghệ tự động hóa và số hóa toàn bộ hoạt động (2) Nâng cao hiệu quả sử dụng lao động thông qua đào tạo và tái cấu trúc công việc (3) Phát triển sản phẩm và các trung tâm dịch vụ chia sẻ (4) Tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu lớn (Big Data) trong quản lý và sản xuất.

Trân trọng cảm ơn./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Cao Hữu Hiếu**

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2025

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

**1. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2024**

Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam (dưới đây gọi tắt là Hội đồng quản trị) hoạt động theo khuôn khổ của pháp luật Việt Nam, Luật Doanh nghiệp, các luật chuyên ngành liên quan, Điều lệ tổ chức và hoạt động Tập đoàn Dệt May Việt Nam và Quy chế Hoạt động của HĐQT được ĐHCĐ phê duyệt. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền và nghĩa vụ của Vinatex trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

Tập thể Hội đồng quản trị Vinatex sở hữu chuyên môn, kỹ năng, năng lực, quan điểm đa dạng và phù hợp để đóng vai trò lãnh đạo và giám sát Tập đoàn hiệu quả. Tất cả các thành viên HĐQT tham gia các cuộc họp định kỳ hàng quý và các cuộc họp chuyên đề, đột xuất trực tuyến hoặc lấy ý kiến qua email và phiếu ý kiến với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy tối đa năng lực lãnh đạo, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

Trong năm 2024, HĐQT Tập đoàn Dệt May Việt Nam đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp, 17 cuộc họp trực tuyến/lấy ý kiến qua email/văn bản và 01 phiên họp HĐQT mở rộng. Tất cả các cuộc họp đều được HĐQT thống nhất, thông qua, ban hành 26 Nghị quyết và 06 Quyết định.

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Tiến Trường	22/22	100%	
2	Trần Quang Nghị	22/22	100%	
3	Đặng Vũ Hùng	22/22	100%	
4	Vũ Hồng Tuấn	22/22	100%	
5	Nguyễn Xuân Đông	21/22	95,5%	Đi công tác
6	Cao Hữu Hiếu	22/22	100%	

**HĐQT đã triển khai Nghị quyết của ĐHCĐ, bám sát tình hình thực tế của thị trường và hoạt động SXKD của Tập đoàn để ban hành và thực hiện các Nghị quyết với một số công việc chính trong năm 2024 như sau:**

- Trước sự phục hồi kinh tế chậm chạp và không đồng đều của thị trường toàn cầu trong suốt năm 2024, HĐQT thường xuyên quán triệt chủ trương: ổn



định nguồn lực tài chính, duy trì lực lượng lao động, củng cố vị thế trong chuỗi cung ứng và giữ vững năng lực sản xuất.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 và các nội dung khác trình ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 vào ngày 13/05/2024 và ban hành Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/05/2024.
- Chỉ đạo quyết liệt, bổ sung Đề án Tái cơ Tập đoàn Dệt May Việt Nam trong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua.
- Phê duyệt chủ trương và chỉ đạo triển khai dự án đầu tư tại các đơn vị thành viên.
- Chỉ đạo công tác thoái vốn Tập đoàn tại các đơn vị theo đề án Tái cơ cấu hiệu quả và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Thông qua điều lệ Tổ chức và hoạt động, và quy chế của các công ty con theo đúng thẩm quyền.
- Chỉ đạo công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT quyết định và công tác phát triển nguồn nhân lực.

## **2. Kết quả hoạt động giám sát của HĐQT đối với Cơ quan điều hành**

Hoạt động giám sát của HĐQT với Cơ quan điều hành (Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc) được thực hiện một cách chặt chẽ, định kỳ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Tập đoàn Dệt May Việt Nam và Quy chế hoạt động của HĐQT. Một số nét chính trong hoạt động giám sát của HĐQT đối với Cơ quan Điều hành trong năm 2024 như sau:

- Giám sát HĐQT chỉ đạo người đại diện vốn Tập đoàn hoàn thành việc tổ chức ĐHĐCĐ tại các đơn vị thành viên theo đúng quy định của pháp luật
- Chỉ đạo HĐQT tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024; Tổ chức đánh giá hoạt động của Người đại diện vốn Tập đoàn tại các đơn vị, tổ chức Hội nghị Người đại diện vốn Tập đoàn năm 2024 kết hợp công tác tổng kết SXKD trong năm 2024.
- Tại các cuộc họp định kỳ hàng quý, Tổng Giám đốc đã thực hiện báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Tập đoàn, các đơn vị trọng yếu trong Tập đoàn, đánh giá khả năng đạt kế hoạch Tập đoàn giao để kịp thời đưa ra những định hướng giải pháp phù hợp.
- Bên cạnh đó, HĐQT đã cung cấp đầy đủ thông tin tình hình tài chính và triển khai các dự án đầu tư, công tác quản lý và đánh giá người đại diện vốn Tập đoàn tại các doanh nghiệp nhằm đảm bảo hiệu quả quản lý, sử dụng vốn Tập đoàn tại các doanh nghiệp.



- Trong năm 2024, HĐQT chỉ đạo CQĐH tiếp tục duy trì thường xuyên các hội nghị thị trường, hội nghị sinh hoạt Ban SXKD Sợi và Ban SXKD May, nghiên cứu khoa học công nghệ, phát triển nguồn nhân lực, công tác quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ theo định hướng của HĐQT.

### **3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

Văn phòng HĐQT với vai trò tham mưu, giúp việc cho HĐQT và các Tiểu ban Chiến lược và Đầu tư, Nghiên cứu phát triển, Nhân sự, Quản trị rủi ro đã triển khai các công việc cụ thể như sau:

#### *- Về chiến lược và đầu tư:*

+ Tham mưu HĐQT bổ sung danh sách đơn vị trong Đề án Tái cơ cấu Tập đoàn Dệt May Việt Nam trong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đã được ĐHCĐ thường niên 2024 thông qua;

+ Tham mưu HĐQT trong công tác phê duyệt điều chỉnh đầu tư các dự án tại các chi nhánh, đơn vị thành viên;

+ Tham mưu hoạt động thoái vốn tại các đơn vị theo đề án Tái cơ cấu đã được phê duyệt

+ Tham mưu rà soát Điều lệ, quy chế tổ chức và hoạt động, quy chế tài chính của các Công ty TNHH Tổng Công ty Dệt may Miền Nam – Vinatex và quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh Tập đoàn Dệt May Việt Nam – Trung Tâm PD&B; quy chế nội bộ về quản trị Vinatex.

+ Tham mưu HĐQT trong công tác định hướng đầu tư nâng cấp sửa chữa, mua sắm phụ tùng vật tư, máy móc thiết bị trọn bộ cho chiều sâu đối với các đơn vị SXKD Sợi thuộc Tập đoàn.

#### *- Về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực*

+ Tham mưu HĐQT chỉ đạo CQĐH xây dựng và tổ chức chương trình đào tạo nội bộ năm 2024 của Tập đoàn bao gồm: quản lý dự án đầu tư và đấu thầu; pháp chế; tài chính kế toán; quản trị sản xuất ngành Sợi; Đào tạo lãnh đạo cấp cao quản trị doanh nghiệp; Đào tạo cán bộ trẻ – Vinatex Young Talent học kỳ 3;

+ Tham mưu HĐQT chỉ đạo CQĐH triển khai công tác đánh giá phân loại lao động năm 2024 của Cơ quan Văn phòng Tập đoàn;

+ Tham mưu cho HĐQT, lãnh đạo Tập đoàn trong công tác phát triển nguồn nhân lực.

+ Tham mưu công tác phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT.

#### *- Về công tác thị trường, quản trị rủi ro:*

+ Theo sát diễn biến các vấn đề kinh tế vĩ mô thế giới và trong nước có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến doanh nghiệp trong Tập đoàn; Xây



dựng được quy trình theo dõi, cập nhật, phân tích số liệu thị trường bài bản, khoa học, đáp ứng yêu cầu số liệu nhanh chóng, kịp thời;

- + Phân tích, đánh giá và dự báo tình hình thị trường dệt may toàn cầu: tổng cầu dệt may thế giới, theo dõi diễn biến xuất khẩu dệt may của các quốc gia cạnh tranh, các yếu tố tác động đến năng lực cạnh tranh quốc gia, phân tích chuyên sâu về nhóm hàng, mặt hàng chủ lực của đối thủ cạnh tranh; xu hướng thời trang và các yếu tố tác động chủ yếu đến ngành dệt may, thời trang trong năm 2024; thực hiện 6 hội thảo cập nhật tình hình thị trường cho tất cả doanh nghiệp trong đơn vị của Tập đoàn để HĐQT ra định hướng hoạt động;

- + Nghiên cứu, phân tích tổng hợp, đưa ra các dự báo xu hướng chuyển dịch mặt hàng vào các thị trường lớn như Mỹ, EU,... để HĐQT ra định hướng hoạt động;

- + Xây dựng và ban hành ấn phẩm: “Tổng quan dự báo thị trường dệt may năm 2025”;

- + Nhận diện, cảnh báo rủi ro, theo dõi kết quả sản xuất kinh doanh, tồn kho định kỳ hàng quý các hãng thời trang lớn và là khách hàng trong hệ thống các doanh nghiệp của Tập đoàn, đánh giá tác động của các quy định mới tại các thị trường xuất khẩu đối với mặt hàng dệt may: khuyến nghị với những mặt hàng có sử dụng nguyên liệu bông Tân Cương liên quan đến Đạo luật chống lao động cưỡng bức người Duy Ngô Nhĩ của Mỹ (UFLPA), trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR), quy định về Deminimis, chiến lược dệt may bền vững và tuần hoàn của EU... để tham mưu cho HĐQT;

- + Tham mưu HĐQT trong công tác quản trị rủi ro, trong đó năm 2024 chỉ đạo CQĐH xây dựng và áp dụng bộ công cụ đánh giá quản trị rủi ro để thực hiện đánh giá hoạt động SXKD, hoạt động của Người đại diện tại các đơn vị.

- + Phối hợp cùng ban Kiểm soát để thực hiện tổng hợp và đánh giá quản trị rủi ro các đơn vị trong Tập đoàn.

#### **4. Đánh giá kết quả hoạt động của Tập đoàn năm 2024**

Tình hình kinh tế trong nước năm 2024 khởi sắc hơn so với năm 2023, với GDP cả năm tăng 7,09%, vượt mục tiêu do Quốc hội đề ra. Đặc biệt, GDP quý IV/2024 đạt mức tăng trưởng 7,55% so với cùng kỳ, cao nhất kể từ quý IV/2018. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa trong năm 2024 ước đạt 786,29 tỷ USD, tăng 15,3% so với cùng kỳ và là mức cao nhất từ trước tới nay. Ngành dệt may cũng phục hồi theo xu hướng thị trường, với kim ngạch xuất khẩu đạt 43,7 tỷ USD, tăng 10,3% (tương đương với mức tăng 4 tỷ USD) so với năm trước.

Năm 2024 qua đi tiếp tục khẳng định tính chất bất định khó dự báo của thị trường, 6 tháng đầu năm thị trường tuy có khá hơn nhưng vẫn là mạch trầm lắng



khó khăn của 2023 kéo dài thì trong 6 tháng cuối năm đơn hàng vào Việt Nam tăng đột biến do những biến động chính trị bất ngờ tại các quốc gia cạnh tranh.

Tình hình ngành dệt may Việt Nam nói chung và Tập đoàn nói riêng trong năm 2024 đã có nhiều tín hiệu khởi sắc hơn năm 2023. Sự khởi sắc của dệt may Việt Nam trong năm 2024 không xuất phát từ nhu cầu tiêu thụ hàng dệt may của thế giới cải thiện mà là do có sự dịch chuyển nhất định đơn hàng từ các quốc gia khác sang Việt Nam cụ thể từ Trung Quốc (do việc siết chặt các quy định về Chống lao động cưỡng bức của Mỹ và EU), từ Bangladesh, Myanmar, Indonesia do những bất ổn về chính trị - xã hội gần đây, đặc biệt là tại Bangladesh, kết hợp với lợi thế tỷ giá khi VND mất giá 5% so với đồng USD kể từ đầu năm, trong khi đồng tiền các quốc gia cạnh tranh gần như không đổi so với USD. Mặc dù tình hình thị trường đã có những dấu hiệu tích cực tuy nhiên các yếu tố thách thức vẫn hiện hữu, doanh nghiệp tuy có có đơn hàng nhưng đơn giá chưa cải thiện và ít cơ hội tiếp cận với những đơn hàng lớn.

Dưới sự định hướng, chỉ đạo của Đảng ủy và HĐQT Tập đoàn, HĐQT đã bám sát thị trường, đưa ra những giải pháp ứng phó linh hoạt. Nhờ đó tập đoàn đã hoàn thành kế hoạch được ĐHCĐ giao và toàn bộ hệ thống vẫn bảo toàn được nguồn lực cốt lõi là lao động và khách hàng, duy trì ổn định tài chính.

Kết quả SXKD hợp nhất của Tập đoàn:

- Doanh thu hợp nhất đạt 18.368 tỷ đồng, đạt 102,6% kế hoạch.
- Lợi nhuận hợp nhất đạt 835 tỷ đồng, đạt 151,8% kế hoạch.

Kết quả SXKD Công ty mẹ Tập đoàn đạt:

- Doanh thu Công ty mẹ đạt 2.241 tỷ đồng đạt 108,2% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 156,3 tỷ đồng, đạt 104,2% so với kế hoạch.

Trong năm 2024, Vinatex vẫn đảm bảo việc làm cho 57.525 lao động thuộc các doanh nghiệp cấp 1 với mức thu nhập bình quân 10,1 triệu đồng/người/tháng (tăng 7,5% so với năm 2023) và duy trì chế độ lương thưởng cho người lao động trong Tết Nguyên đán. Đây là nỗ lực rất lớn vì với đơn giá vẫn chưa được cải thiện trong năm 2024, chỉ đảm bảo trả mức thu nhập tương đương so với năm 2023, trong khi đó mặt bằng lương năm 2024 đã tăng lên, các doanh nghiệp trong hệ thống chấp nhận giảm lợi nhuận để giữ ổn định thu nhập cho người lao động và ổn định lực lượng lao động.

Có thể nói để đạt được kết quả như trên trong điều kiện thị trường tăng trưởng chậm, phục hồi không đồng đều trong năm 2024 là nhờ sự linh hoạt, nhạy bén trong công tác dự báo và điều hành của HĐQT, Cơ quan điều hành Tập đoàn,



cùng với đó là sự đóng góp, nỗ lực của các doanh nghiệp và toàn thể đội ngũ cán bộ nhân viên, người lao động trong toàn hệ thống Tập đoàn.

Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế trong hoạt động năm 2024 do các nguyên nhân chủ quan như: Ngành sợi vẫn chưa thực sự có hiệu quả, nhiều doanh nghiệp vẫn còn lỗ. Ở ngành sợi chủ yếu vẫn là các mặt hàng truyền thống, chưa đáp ứng tốt nhu cầu đa dạng các loại sợi tổng hợp khác của thị trường; giá bông nguyên liệu đầu vào bị tác động nhiều bởi yếu tố đầu cơ và logistics nên tăng giảm đột ngột, rất khó đoán định, giá bông giảm thì khiến giá sợi lại giảm sâu, nhưng việc tăng giá sợi chủ yếu phụ thuộc nhu cầu chứ không tăng đồng thời khi giá bông tăng; quy mô hiện tại của ngành dệt nhỏ, chưa có khả năng hấp thụ hết đầu ra của ngành sợi để kéo dài chuỗi cung ứng; chi phí sản xuất chưa tối ưu do hạn chế về máy móc thiết bị, công nghệ và năng lực quản trị sản xuất ở 1 số đơn vị còn yếu;

Ngành may có lãi tốt một phần do sự chuyển dịch đơn hàng từ các quốc gia cạnh tranh do một số yếu tố bất cập trong chính sách /thời tiết cực đoan, yếu tố này chỉ mang tính ngắn hạn và không duy trì được lâu dài. Về đầu tư do cơ chế đặc thù của Tập đoàn nên chưa thực sự tạo đột phá về nguồn lực, các khoản thoái vốn của Tập đoàn tại các đơn vị chưa thực sự hiệu quả. Về nhân lực, hiện nay vẫn đang thiếu hụt nhân lực cấp cao và nhân sự chủ chốt, chế độ lương thương đãi ngộ vẫn chưa có chế độ đặc thù nên tuyển dụng nhân tài còn hạn chế. Trong sản xuất, tỷ lệ sản xuất các mặt hàng cơ bản ngành may vẫn cao trên toàn hệ thống, chưa chuyển dịch được sang các mặt hàng đặc biệt, kỹ thuật cao do đó bị cạnh tranh mạnh về giá từ các nước có chi phí lao động rẻ và được nhiều ưu đãi về thuế quan; vẫn còn rủi ro do chưa đa dạng được tệp khách hàng và nhà cung cấp.

## **5. Định hướng hoạt động của HDQT năm 2025**

Vào cuối năm 2024, các tổ chức kinh tế lớn đều đưa ra dự báo tích cực về tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2025, phản ánh kỳ vọng vào sự phục hồi sau đại dịch và ổn định chính sách tiền tệ. Cả IMF và OECD đều nâng dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu lên 3,3% trong năm 2025, với kỳ vọng lạm phát giảm và lãi suất tiếp tục hạ nhiệt. Kinh tế Mỹ được đánh giá sẽ duy trì được đà tăng trưởng ở mức 2,7% nhờ thị trường lao động phục hồi tốt, tiêu dùng ổn định và đầu tư gia tăng. Trong khi đó, Trung Quốc cũng kỳ vọng đạt mức tăng trưởng 4,7% sau những gói kích thích kinh tế của chính phủ.

Tuy nhiên, triển vọng này nhanh chóng bị điều chỉnh sau khi Tổng thống Donald Trump quay trở lại Nhà Trắng vào tháng 1/2025 đồng thời ban hành hàng loạt các biện pháp thuế bổ sung và thuế đối ứng mới áp dụng cho hơn 180 nền kinh tế. Các biện pháp này đã làm gia tăng căng thẳng trong quan hệ thương mại Mỹ – Trung, đẩy cuộc chiến tranh thương mại trở lại tâm điểm và làm suy yếu



niềm tin thị trường. Trong báo cáo Kinh tế thế giới tháng 4/2025, IMF đã hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu năm 2025 và tăng trưởng của các nền kinh tế lớn so với dự báo hồi tháng 1/2025 do bất ổn từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và chính sách thuế quan khó lường của Chính quyền Tổng thống Trump. Cụ thể, tăng trưởng toàn cầu 2025 hạ xuống 2,8%, giảm 0,5% so với dự báo trước đó. Tăng trưởng của Mỹ giảm từ 2,8% xuống 1,8% với nguy cơ suy thoái tăng lên 37%; tăng trưởng EU giảm còn 0,8%, thấp hơn 0,2% so với trước đây. IMF cảnh báo rằng chủ nghĩa bảo hộ thương mại, gia tăng rào cản thuế quan, cùng với các biện pháp trợ cấp trong nước có thể dẫn đến hệ quả tiêu cực không chỉ với kinh tế Mỹ mà còn kéo giảm tăng trưởng toàn cầu. Các nền kinh tế có độ mở cao như Trung Quốc, các nước Đông Á và khu vực ASEAN sẽ chịu tác động nặng nề từ làn sóng thuế quan mới, trong khi châu Âu cũng đối mặt với rủi ro kép từ suy giảm thương mại và giá năng lượng biến động. Thương mại toàn cầu đứng trước nguy cơ đổ vỡ và bóng ma suy thoái trở lại.

Bên cạnh đó, các rủi ro vĩ mô khác như chiến tranh Nga - Ukraine, xung đột tại Trung Đông, căng thẳng tại eo biển Đài Loan và các điểm nóng mới nổi tiếp tục đè nặng lên chuỗi cung ứng và giá hàng hóa toàn cầu. Giá dầu và lương thực vẫn tiềm ẩn khả năng tăng cao trở lại nếu xung đột kéo dài hoặc lan rộng, tạo ra sức ép lên lạm phát. IMF dự báo lạm phát toàn cầu năm 2025 có xu hướng giảm nhưng vẫn ở mức cao, khoảng 4,2%, và có thể dao động mạnh nếu bất ổn địa-chính trị tiếp diễn, đồng thời cảnh báo rằng chính sách tiền tệ sẽ khó duy trì ổn định nếu các cú sốc chi phí từ bên ngoài tiếp tục xảy ra.

Trước mắt, các chính sách thuế mới của Mỹ sẽ làm gia tăng gánh nặng lên ngân sách tiêu dùng của người dân, dẫn tới rủi ro lạm phát tăng trở lại và FED sẽ neo lãi suất ở mức cao lâu hơn. Do đó, rủi ro nhu cầu dẹt may của Mỹ suy giảm đồng thời dẹt may Việt Nam đối diện với sự cạnh tranh mạnh từ các quốc gia có ưu đãi thuế quan hơn là hiện hữu. Bên cạnh đó, nguy cơ hàng dẹt may Trung Quốc không xuất khẩu vào Mỹ do thuế cao sẽ tấn công sang các thị trường lớn khác như EU, Nhật Bản, Hàn Quốc và cả thị trường nội địa Việt Nam.

Trước tình hình này, trong năm 2025, HĐQT Vinatex cần tiếp tục bám sát diễn biến chính sách thuế và đưa ra các nhận định, dự báo sớm về thị trường làm cơ sở cho các đơn vị thành viên xây dựng kế hoạch hành động một cách linh hoạt. Đồng thời, HĐQT sẽ chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng và hiệp hội ngành hàng để tham gia kiến nghị chính sách, góp phần bảo vệ lợi ích ngành dẹt may Việt Nam trong các thỏa thuận thương mại quốc tế. HĐQT Tập đoàn xác định đây là giai đoạn then chốt để nâng cao năng lực ứng phó, bảo vệ thị phần, ổn định sản xuất và khẳng định vị thế trong chuỗi cung ứng trước bối cảnh thị trường



đầy biến động, làm bản lề cho kế hoạch phát triển giai đoạn 2025 – 2030. Định hướng hoạt động trọng tâm là tận dụng mọi cơ hội, đàm phán với khách hàng, tăng cường quản trị sản xuất và quản trị chất lượng để hiện thực hóa mục tiêu SXKD năm 2025 sớm nhất có thể. Song song với đó sẽ tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu chuỗi cung ứng theo hướng “xanh – sạch – đa dạng - linh hoạt”, tăng tỷ lệ nội địa hóa nguyên phụ liệu nhằm giảm phụ thuộc vào nguồn cung từ nước thứ 3, đặc biệt ưu tiên nguyên liệu từ các đơn vị thành viên Vinatex. Đồng thời, tiếp tục chú trọng vào công tác nghiên cứu phát triển, khai thác các thị trường ngách với các sản phẩm có GTGT cao.

Toàn hệ thống Tập đoàn phải tiếp tục thực hiện 5 kiên định trong thông điệp năm 2024 bởi đây là các giải pháp chiến lược lâu dài cần kiên trì thực hiện liên tục trong nhiều năm, đồng thời phải cùng **quyết tâm, kiên cường, dũng cảm, sáng tạo, đoàn kết**, tận dụng mọi cơ hội và nguồn lực để quay trở lại thị trường một cách bền vững.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Tiến Trường



Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CỦA TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM**

Kính gửi: Đại hội cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam;

Căn cứ vào Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và triển khai kế hoạch năm 2025 của Tổng giám đốc Tập đoàn;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả giám sát tình hình hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam cho niên độ tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 và tổng kết 5 năm nhiệm kỳ 2020-2024 như sau:

**PHẦN I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

**1. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

**1.1. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát:**

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Trần Thị Thu Hằng	Trưởng BKS	18/08/2020		5/5	100%	100%
2	Đoàn Thị Thu Hương	TV BKS	18/08/2020		5/5	100%	100%
3	Đặng Thị Hồng Lê	TV BKS	18/08/2020		5/5	100%	100%
4	Nguyễn Thanh Lê	TV BKS	13/05/2024		3/3	100%	100%
5	Đào Thị Minh Hòa	TV BKS	31/05/2023	13/05/2024	1/1	100%	100%

**1.2. Thủ lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Thủ lao của Ban Kiểm soát thực hiện đúng theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 và được trình bày chi tiết tại báo cáo tài chính năm 2024.

Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 tuân thủ theo các quy định và quy chế nội bộ của Tập đoàn.

**1.3. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ như sau:



- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT ban hành năm 2024, hàng quý thực hiện đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch của Công ty mẹ Tập đoàn và các đơn vị thành viên.

- Phân tích, đánh giá hiệu quả của Công ty mẹ Tập đoàn theo từng mặt hoạt động.

- Đánh giá, thẩm tra Báo cáo tài chính các quý của Công ty mẹ Tập đoàn để đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.

- Đánh giá kết quả SXKD và tình hình tài chính các đơn vị thành viên căn cứ trên BCTC hàng quý của các đơn vị.

- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Tập đoàn.

- Soát xét, thẩm định các giao dịch trọng yếu của Tập đoàn với các bên liên quan.

- Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện quy định về chế độ hoạt động của Người đại diện vốn của Tập đoàn tại các Doanh nghiệp năm 2024.

Quá trình thực hiện kiểm tra, giám sát đảm bảo tính trung thực và cẩn trọng, đạo đức nghề nghiệp, không cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

Ban kiểm soát đã tổ chức 05 cuộc họp, mỗi cuộc họp đều có đầy đủ các thành viên Ban kiểm soát tham dự, nội dung các cuộc họp là thông qua Báo cáo kiểm soát năm 2023 trình ĐHĐCĐ năm 2024, phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban kiểm soát (lần 3) do thay đổi nhân sự, các báo cáo kiểm soát hàng quý, lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 của Tập đoàn.

## 2. Kết quả giám sát các mặt hoạt động của Tập đoàn:

### 2.1. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Đơn vị tính: tỷ đồng	
				% so sánh	
				TH 2024/ KH 2024	TH 2024/ TH 2023
<b>I. KẾT QUẢ HỢP NHẤT</b>					
1- Tổng doanh thu hợp nhất	17.613,0	17.900,0	18.368,5	102,6%	104,3%
2- Chi phí hợp nhất	17.074,4	17.350,0	17.533,4	101,1%	102,7%
3- Lợi nhuận TT hợp nhất	538,5	550,0	835,1	151,8%	155,1%
<b>II. KẾT QUẢ CÔNG TY MẸ</b>					
1- Tổng doanh thu	2.008,5	2.070,0	2.241,1	108,3%	111,6%
2- Chi phí	1.874,7	1.920,0	2.084,7	108,6%	111,2%
3- Lợi nhuận trước thuế	133,7	150,0	156,4	104,2%	116,9%

Trong bối cảnh năm 2024, 6 tháng đầu năm thị trường vẫn rất nhiều khó khăn kéo dài từ năm 2023, đơn giá ngành may vẫn ở mức thấp trên nền đơn giá của năm 2023, ngành sợi giá bán dưới giá thành sản xuất; 6 tháng cuối năm thị trường sợi có sự phục hồi nhẹ, ngành may tận dụng được lợi thế dịch chuyển đơn hàng từ các đối thủ cạnh tranh đang bất ổn chính trị. Với sự nỗ lực, linh hoạt và đổi mới tích cực trong công tác quản lý điều hành, Tập đoàn đã hoàn thành vượt mức kế hoạch ĐHĐCĐ giao.



Kết quả cụ thể như sau:

+ Hợp nhất: doanh thu đạt 18.369 tỷ đồng tương đương 102,6% kế hoạch, lợi nhuận đạt 835,1 tỷ đồng tương đương 151,8% kế hoạch và tăng 55,1% so với năm 2023.

+ Công ty mẹ: doanh thu đạt 2.241 tỷ đồng tương đương 108,3% kế hoạch, lợi nhuận đạt 156,4 tỷ đồng tương đương 104,2% kế hoạch.

Các đơn vị trong Tập đoàn đều có tăng trưởng tốt về lợi nhuận: ngành may hầu hết vượt kế hoạch ở mức cao, ngành sợi giảm lỗ 85% so với năm 2023, trong đó một số đơn vị đã có lãi.

Tuy nhiên, vẫn còn một số đơn vị mặc dù đã có nhiều nỗ lực cùng với sự hỗ trợ, giúp đỡ của Tập đoàn và các đơn vị thành viên khác, kết quả đã có nhiều cải thiện nhưng vẫn chưa đạt như kỳ vọng, lỗ lũy kế kéo theo tình hình tài chính khó khăn.

## **2.2. Tình hình tài chính:**

- Một số chỉ tiêu tài chính theo báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ Tập đoàn:

+ Tổng tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2024 là 8.284 tỷ đồng, tăng 264,8 tỷ đồng tương đương 3,3% so với đầu năm.

+ Hiệu quả sử dụng vốn: Lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH: 2,7% (Năm 2023: 2,1%).

+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu: 0,43

Nhìn chung, tình hình tài chính ổn định và lành mạnh, khả năng thanh toán an toàn, cơ cấu tài chính hợp lý, hiệu quả sử dụng vốn và tài sản tăng phản ánh năng lực hoạt động và quản trị tài chính tốt.

- Về công nợ:

+ Tổng nợ phải thu: 2.610 tỷ đồng, trong đó phải thu ngắn hạn là 826 tỷ đồng, phải thu dài hạn là 1.784 tỷ đồng (bao gồm khoản cho các công ty con vay lại từ nguồn vay ADB: 1.317 tỷ đồng).

+ Tổng nợ phải trả: 2.509 tỷ đồng, trong đó nợ phải trả ngắn hạn là 947 tỷ đồng, nợ phải trả dài hạn là 1.562 tỷ đồng (bao gồm khoản vay từ ADB là 1.550 tỷ đồng).

Các khoản công nợ phải thu, phải trả được theo dõi chặt chẽ, không để phát sinh mới công nợ chậm luân chuyển với các khách hàng bên ngoài Tập đoàn.

## **2.3. Về hoạt động đầu tư:**

Tình hình triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản như sau:

- Dự án “Cao ốc Văn phòng – Căn hộ Vinatex Building” tại số 14 Võ Văn Kiệt, quận 1, TP Hồ Chí Minh: đã nộp hồ sơ xin nghiệm thu chất lượng công trình và làm các thủ tục xin cấp phép để bán và cho thuê căn hộ, văn phòng.

- Dự án đầu tư Nhà máy Sợi Nam Định – giai đoạn 2 tại KCN Hòa Xá – Nam Định: sau thời gian đang tạm dừng triển khai do thị trường dệt may khó khăn kéo dài, hiện BQL dự án đang cập nhật, tính toán lại phương án đầu tư và hiệu quả dự án.

- Dự án khu liên hợp Sợi – May Quế Sơn, Quảng Nam: đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh và đã được phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500, đủ cơ sở pháp lý để triển khai dự án.



#### **2.4. Về thoái vốn:**

Trong năm 2024, Tập đoàn đã thực hiện chào bán cổ phiếu tại 03 đơn vị: CTCP Dệt may Liên Phương, CT TNHH Nguyên liệu Dệt May Việt Nam và CTCP Tổng công ty May Đồng Nai, trong đó: cổ phiếu của hai đơn vị không có nhà đầu tư quan tâm, cổ phiếu của Liên Phương đã thực hiện đấu giá thành công nhưng nhà đầu tư không nộp tiền mua cổ phần theo quy định.

Kết quả năm 2024 chưa hoàn thành thoái vốn đơn vị nào.

### **3. Kết quả thẩm định BCTC năm 2024**

Thông nhất với ý kiến của Công ty TNHH kiểm toán KPMG tại báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 Tập đoàn Dệt May Việt Nam. Theo đó, ngoại trừ vấn đề được nêu tại báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024, Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn Dệt May Việt Nam tại ngày 31/12/2024; kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### **4. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của HĐQT và Ban điều hành:**

#### **4.1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị**

- Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức họp và ban hành 26 Nghị quyết và 07 Quyết định để triển khai việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ. Các Nghị quyết, Quyết định do HĐQT ban hành đúng chức năng, nghĩa vụ và quyền hạn, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tập đoàn, Luật doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật.

- HĐQT đã định hướng đúng đắn, chỉ đạo sát sao và giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong mọi mặt hoạt động của Tập đoàn, từ đó mang lại kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 vượt kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra.

- Ngoài ra, HĐQT đã hỗ trợ Ban điều hành trong công tác đào tạo, tổ chức hội thảo thị trường hàng tháng phục vụ công tác dự báo, thực hiện phân tích đánh giá biến động kinh tế trong ngoài nước, tình hình thị trường làm định hướng cho hoạt động SXKD của các đơn vị.

#### **4.2. Giám sát hoạt động của Ban điều hành**

- Trong năm 2024, Ban điều hành đã nghiêm túc triển khai các giải pháp để thực hiện chỉ đạo của HĐQT nhằm thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Ban điều hành luôn giám sát chặt chẽ tình hình thực tế hoạt động SXKD của các đơn vị trọng yếu khó khăn, có các giải pháp quyết liệt về tất cả các mặt: tài chính, nhân sự, thị trường, sản xuất. Bên cạnh đó, hoạt động của các ban kinh doanh mang lại nhiều giá trị tích cực: giải quyết các vấn đề khó khăn của từng đơn vị, tìm kiếm các giải pháp cải tiến trong sản xuất, kỹ thuật; tổ chức hoạt động mua chung MMTB, phụ tùng thống nhất được về chất lượng với mức giá tối ưu; công tác đánh giá, dự báo thị trường tốt giúp đơn vị chọn được thời điểm mua bông, bán sợi hợp lý. Các hoạt động này đã giúp kiểm soát tốt thiệt hại của ngành sợi và mang lại tăng trưởng tốt cho ngành may.



- Triển khai thực hiện và đưa vào hoạt động: Dự án phát triển vải – trang phục chống cháy hợp tác với Tập đoàn Coast; Dự án Trung tâm Phát triển sản phẩm và Kinh doanh hàng thời trang Vinatex.

- Tiếp tục triển khai công tác chuyển đổi số, cải thiện tốc độ và mức độ tin cậy của số liệu báo cáo.

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ 2024 của Tập đoàn và chỉ đạo NDD vốn tại các đơn vị tổ chức thành công ĐHĐCĐ 2024 các đơn vị thành viên.

- Thực hiện và chỉ đạo các đơn vị thành viên thực hiện khắc phục các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

- Các nội dung Ban điều hành thực hiện tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

#### **4.3. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các Cổ đông:**

- HĐQT và Ban điều hành phối hợp cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, tài liệu về hoạt động của Tập đoàn, tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực thi nhiệm vụ. Hàng quý, năm Ban Kiểm soát đều gửi Báo cáo kết quả kiểm soát đến HĐQT và Ban điều hành Tập đoàn.

- Ban kiểm soát được mời và tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, họp tổng kết, sơ kết của Tập đoàn. Giữa HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát duy trì được mối quan hệ cộng tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Tập đoàn, của cổ đông và đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Tập đoàn.

- Đối với các Cổ đông: trong năm 2024, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu từ phía Cổ đông.

## **PHẦN II. TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

### **1. Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát:**

#### **1.1. Về nhân sự:**

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 được bầu tại ĐHĐCĐ ngày 18/8/2020 bao gồm 5 thành viên. Trong nhiệm kỳ có sự thay đổi nhân sự của Ban Kiểm soát như sau:

- Năm 2021, bà Nguyễn Thị Thanh Hà có đơn xin từ nhiệm, được ĐHĐCĐ ngày 29/6/2021 thông qua và không thực hiện bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.

- Năm 2023, bà Nguyễn Lê Trà My có đơn xin từ nhiệm, được ĐHĐCĐ ngày 31/5/2023 thông qua, đồng thời bầu bổ sung bà Đào Thị Minh Hòa là thành viên Ban Kiểm soát thay bà Nguyễn Lê Trà My.

- Năm 2024, bà Đào Thị Minh Hòa có đơn xin từ nhiệm, được ĐHĐCĐ ngày 13/5/2024 thông qua, đồng thời bầu bổ sung bà Nguyễn Thanh Lê là thành viên Ban Kiểm soát thay bà Đào Thị Minh Hòa.

Từ sau ĐHĐCĐ năm 2021 cho đến nay, Ban Kiểm soát Tập đoàn nhiệm kỳ 2020-2025 chỉ có 04 thành viên.



### **1.2. Về hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Trong nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát đã tổ chức 24 cuộc họp, có đủ các thành viên tham gia và 100 % các thành viên nhất trí với báo cáo của Ban kiểm soát.

- Kết quả của công tác kiểm tra giám sát:

+ Xây dựng và trình ĐHĐCĐ phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

+ Hàng quý có báo cáo kiểm soát gửi HĐQT, Ban điều hành về kết quả giám sát tuân thủ, thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, đầu tư, thoái vốn của Tập đoàn, phân tích hiệu quả sử dụng vốn, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình tài chính của các đơn vị thành viên trong Tập đoàn, báo cáo đánh giá việc thực hiện quy chế hoạt động của người đại diện vốn tập đoàn tại doanh nghiệp. Trong các báo cáo đều có phân tích, đánh giá và góp ý, khuyến nghị giúp HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản trị, điều hành hoạt động của Tập đoàn.

+ Lập báo cáo kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên.

+ Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của các cơ quan thanh kiểm tra, các khuyến nghị của Ban Kiểm soát.

+ Góp ý kiến xây dựng các quy chế nội bộ, tham gia xây dựng bộ công cụ đánh giá rủi ro và chủ trì việc đánh giá rủi ro năm 2024 các đơn vị trong Tập đoàn.

+ Tham gia đánh giá chuyên sâu hoạt động của các đơn vị thành viên cùng các ban chức năng của Tập đoàn.

+ Tham gia đào nhân sự hệ thống tài chính kế toán tại các đơn vị khó khăn.

- Đánh giá sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành và các Cổ đông:

+ Ban Kiểm soát và HĐQT, Ban điều hành có sự phối hợp rất tốt theo nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Tập đoàn. HĐQT đã cung cấp tới Ban kiểm soát kịp thời, đầy đủ tài liệu, biên bản, nghị quyết các cuộc họp HĐQT. Ban điều hành tạo điều kiện cho Ban kiểm soát tiếp cận thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của Tập đoàn.

+ Trong cả nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu từ phía Cổ đông.

#### **• Đánh giá chung:**

Trong nhiệm kỳ vừa qua, tất cả các thành viên Ban kiểm soát đã tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Tập đoàn, các nghị quyết của ĐHĐCĐ và đạo đức nghề nghiệp trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban Kiểm soát đảm bảo tính trung thực, cẩn trọng, không cản trở đến hoạt động SXKD của Tập đoàn và hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

## **2. Đánh giá kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025**

### **2.1. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ**

Nhiệm kỳ 2020-2025 diễn ra trong bối cảnh thế giới đầy bất ổn và thách thức: đại dịch Covid 19 bùng phát, căng thẳng địa chính trị giữa các quốc gia kéo dài dẫn đến



kinh tế thế giới suy giảm nặng nề, lạm phát tăng cao, cầu tiêu dùng giảm. Các doanh nghiệp dệt may đối mặt với rất nhiều khó khăn: chuỗi cung ứng đứt gãy, đơn hàng may sụt giảm cả về số lượng và đơn giá đến 6 tháng cuối năm 2024 mới có sự phục hồi, ngành sợi bán hàng không đủ bù chi phí trong thời gian dài từ giữa năm 2022 đến cuối nhiệm kỳ.

Trong điều kiện đó, HĐQT và Ban điều hành Tập đoàn đã có nhiều giải pháp, chỉ đạo kịp thời đối với Công ty mẹ Tập đoàn và các đơn vị thành viên mang lại kết quả tốt, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ:

Đơn vị tính: tỷ đồng							
STT	Chỉ tiêu	2020	2021	2022	2023	2024	CARG
<b>I KẾT QUẢ HỢP NHẤT</b>							
1	Tổng doanh thu	14.843	16.985	19.635	17.613	18.369	5,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	593	1.419	1.189	539	835	8,9%
3	Lợi nhuận sau thuế	561	1.287	1.056	396	655	4,0%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	655	1.569	1.189	331	609	
5	Tổng tài sản/Nguồn vốn	18.020	20.196	20.010	19.076	19.266	
6	Vốn chủ sở hữu	8.042	9.021	9.380	9.077	9.257	
<b>II KẾT QUẢ CÔNG TY MẸ</b>							
1	Tổng doanh thu	1.446	1.629	1.896	2.008	2.241	11,6%
2	Lợi nhuận trước thuế	146	311	260	134	156	1,7%
3	Lợi nhuận sau thuế	146	310	260	126	156	1,7%
4	Cổ tức (%)	5%		7%	6%	3%	
5	Tổng tài sản/Nguồn vốn	8.266	8.435	8.543	8.019	8.284	
6	Vốn chủ sở hữu	5.786	6.077	5.953	5.769	5.756	

- Kết quả hợp nhất:

+ Doanh thu cả nhiệm kỳ đạt 87.444 tỷ đồng, tương đương 103,5% kế hoạch theo nghị quyết ĐHĐCĐ. Tỷ lệ tăng trưởng kép đạt 5,5%.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 4.576 tỷ đồng, tương đương 155% kế hoạch, các năm đều vượt kế hoạch ở mức cao, riêng năm 2021 cao nhất đạt 203% kế hoạch. Tỷ lệ tăng trưởng kép đạt 8,9%.

- Kết quả công ty mẹ:

+ Doanh thu đạt 9.221 tỷ đồng tương đương 107,6% kế hoạch, các năm đều vượt kế hoạch từ 6-9%. Tỷ lệ tăng trưởng kép đạt 11,6%.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 1.007 tỷ đồng tương đương 107% kế hoạch. Tỷ lệ tăng trưởng kép đạt 1,7%.

+ Cổ tức chia trong cả nhiệm kỳ: 21%/vốn điều lệ, đạt 116,7% kế hoạch.

Các đơn vị thành viên phần lớn giữ được kết quả SXKD tốt, tài chính ổn định, chăm lo tốt cho đời sống của người lao động góp phần vào kết quả chung của Tập đoàn.



Tuy nhiên, vẫn còn một số đơn vị đặc biệt là các đơn vị ngành sợi khó khăn kéo dài, SXKD không hiệu quả, tài chính giảm sút cần phải có sự hỗ trợ của Tập đoàn đảm bảo duy trì hoạt động SXKD.

## **2.2. Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành:**

Nhiệm kỳ 2020-2025, HĐQT và Ban điều hành có nhiều đổi mới trong việc nâng cao năng lực quản trị mang lại hiệu quả tích cực, giúp Tập đoàn vượt qua giai đoạn khó khăn, hoàn thành các chỉ tiêu ĐHCĐ giao, tăng trưởng tài sản và vốn của cổ đông, giữ an toàn tài chính, bảo toàn lực lượng lao động và năng lực sản xuất:

- Định kỳ hàng tháng tổ chức các hội thảo phân tích, dự báo thị trường làm cơ sở cho các quyết định kinh doanh hiệu quả, giảm thiểu rủi ro.
- Thành lập và triển khai hoạt động hiệu quả 2 ban mềm SXKD sợi và may, phát huy được năng lực của nhân sự giỏi trong toàn hệ thống để cùng giải quyết các vấn đề khó khăn của từng đơn vị về thị trường – khách hàng, quản trị sản xuất, kỹ thuật – công nghệ.
- Giám sát chặt chẽ hoạt động SXKD các đơn vị thành viên, cùng đồng hành và kịp thời có các giải pháp hỗ trợ trong khó khăn.
- Tăng cường đào tạo nội bộ, nâng cao năng lực cho các bộ quản lý, cán bộ trẻ trong toàn Tập đoàn.
- Chuyển đổi số được triển khai hiệu quả trong quản trị sản xuất ngành sợi, tài chính kế toán và quản lý nguồn nhân lực.

### **• Đánh giá chung:**

Trong nhiệm kỳ vừa qua, HĐQT và Ban điều hành đã không ngừng nỗ lực, chủ động, sáng tạo trong quản trị điều hành, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt mức tăng trưởng cao trong điều kiện thị trường vô cùng khó khăn. Quá trình thực hiện nhiệm vụ tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tập đoàn và các nghị quyết của ĐHCĐ.

## **3. Khuyến nghị:**

- Năm 2025, thị trường dệt may vẫn rất nhiều bất ổn cộng thêm chính sách thuế mới của Mỹ nhiều bất lợi cho Việt Nam, đề nghị HĐQT và Ban điều hành Tập đoàn tiếp tục bám sát thị trường và chính sách thuế, phân tích xu hướng và có các giải pháp phù hợp định hướng cho các đơn vị trong hoạt động SXKD.
- Tiếp tục quan tâm, chú trọng đối với công tác thu hút, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn.
- Tăng cường công tác quản trị rủi ro, liên tục đánh giá và nhận diện các rủi ro mới phát sinh.
- Thực hiện và chỉ đạo các đơn vị hoàn thành việc thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Bộ tài chính theo yêu cầu.



- Tiếp tục đề nghị các cơ quan chức năng có thẩm quyền tháo gỡ vướng mắc, hướng dẫn Tập đoàn thực hiện các thủ tục tăng vốn nhà nước từ tiền chuyển mục đích sử dụng đất, đảm bảo thực hiện đúng phương án đã công bố thông tin khi cổ phần hóa Tập đoàn.

### **PHẦN III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2025 – 2030**

1. Tăng cường việc kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động trọng yếu của Tập đoàn.

2. Phối hợp với các bộ phận chuyên môn để bám sát phát hiện các vấn đề yếu kém, cảnh báo rủi ro tại Tập đoàn và các đơn vị thành viên, đảm bảo tính tuân thủ pháp luật trong hoạt động của Tập đoàn.

3. Tích cực tìm hiểu và vận dụng linh hoạt cách thức giám sát, kiểm tra cho phù hợp với tình hình thực tế, quy mô và phạm vi hoạt động của Tập đoàn.

Trên đây là toàn bộ báo cáo về kết quả kiểm tra giám sát Tập đoàn trong năm 2024, tổng kết nhiệm kỳ 2020-2025 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030 của Ban Kiểm soát kính gửi tới Đại hội đồng cổ đông.

Kính đề nghị các quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Thị Thu Hằng**



**TỜ TRÌNH**

**V/v Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2024 và Kế hoạch năm 2025  
của Tập đoàn Dệt May Việt nam**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam;*

*Căn cứ các Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán KPMG.*

Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam kính trình Đại hội Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024, bao gồm:

- Báo cáo của Cơ quan Tổng giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập số 24-02-00281-25-1 đối với Báo cáo tài chính riêng;
- Báo cáo kiểm toán độc lập số 24-02-00281-25-2 đối với Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Bảng cân đối kế toán riêng và hợp nhất tại ngày 31/12/2024;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất năm 2024;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất năm 2024;
- Thuyết minh báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024.

**1. Về kết quả SXKD năm 2024 tại Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất**

**1. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024**

**1.1. Bảng Cân đối kế toán**

Một số chỉ tiêu chính:

*Đơn vị: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	31/12/2024	01/01/2024
1	<b>Tổng Tài sản</b>	<b>19.265.850</b>	<b>19.076.271</b>
1.1	Tài sản ngắn hạn	9.551.569	9.011.900
1.2	Tài sản dài hạn	9.714.281	10.064.371
2	<b>Tổng Nguồn vốn</b>	<b>19.265.850</b>	<b>19.076.271</b>
2.1	Nợ phải trả	9.989.508	9.979.133
2.2	Vốn chủ sở hữu	9.276.342	9.097.138
	- Vốn điều lệ	5.000.000	5.000.000
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	930.922	852.462



TT	Chỉ tiêu	31/12/2024	01/01/2024
	- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	2.458.703	2.406.730

## 1.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
1	Tổng doanh thu và thu nhập	18.368.509	17.612.977
2	Chi phí	17.533.417	17.074.447
3	Lợi nhuận trước thuế	835.092	538.530
4	Lợi nhuận sau thuế	655.439	395.884

## 2. Báo cáo tài chính riêng năm 2024 (công ty mẹ)

### 2.1. Bảng Cân đối kế toán

Một số chỉ tiêu chính:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2024	01/01/2024
1	Tổng Tài sản	8.283.713	8.018.878
1.1	Tài sản ngắn hạn	2.709.869	2.269.781
1.2	Tài sản dài hạn	5.573.844	5.749.097
2	Tổng Nguồn vốn	8.283.713	8.018.878
2.1	Nợ phải trả	2.508.833	2.230.098
2.2	Vốn chủ sở hữu	5.774.880	5.788.780
	- Vốn điều lệ	5.000.000	5.000.000
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	182.111	195.152

### 2.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
1	Tổng doanh thu và thu nhập	2.241.065	2.008.461
2	Chi phí	2.084.706	1.874.731
3	Lợi nhuận trước thuế	156.359	133.730
4	Lợi nhuận sau thuế	156.359	125.551

## II. Về ý kiến Kiểm toán ngoại trừ trên báo cáo tài chính hợp nhất

Tổng công ty Cổ phần Phong Phú (Công ty con của Tập đoàn) khi lập BCTC cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2024 đã thực hiện điều chỉnh lại một số số liệu so sánh liên quan đến tiền thuê đất phải nộp cho giai đoạn từ năm 2007-2020, tại khu đất số 2 Trường Chinh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh căn cứ theo các thông báo về tiền thuê đất của Cơ quan thuế trong năm 2024.

Ngay sau khi nhận được thông báo của Cơ quan thuế, Tổng công ty Cổ phần Phong Phú đã thực hiện nộp đầy đủ tiền vào NSNN. Tuy nhiên, do các quy định về tiền



thuê đất thay đổi theo từng thời kỳ và việc áp dụng các quy định có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, nên cho đến nay Phong Phú vẫn đang trong quá trình làm việc với các cơ quan hữu quan để có thông tin chi tiết hơn về số tiền phải nộp theo thông báo của Cơ quan thuế, cũng như xác định được chính xác số tiền thuê đất còn phải nộp và các nghĩa vụ liên quan khác (nếu có) đối với khu đất nói trên cho giai đoạn từ năm 2007 đến năm 2020.

Tại thời điểm phát hành BCTC kiểm toán này, KPMG đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ do chưa thực hiện được các thủ tục kiểm toán cần thiết khi chưa có kết quả làm việc chính thức giữa Tổng công ty Cổ phần Phong Phú với các cơ quan hữu quan.

### III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Năm 2025, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều biến động rất khó lường. Theo báo cáo cập nhật của Quỹ Tiền tệ Quốc tế, tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2025 dự kiến chỉ đạt 2,8% (giảm từ mức 3,3% so với dự báo trước đó). Chính sách thương mại của chính quyền Mỹ đã tạo ra một làn sóng áp thuế mới quy mô lớn với mức thuế trung bình cao nhất trong gần một thế kỷ, đẩy cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung trở lại tâm điểm. Thương mại toàn cầu đứng trước nguy cơ đổ vỡ và bóng ma suy thoái trở lại. Các rủi ro khác như chiến tranh Nga - Ukraina, xung đột tại Trung đông, hiện tượng thời tiết cực đoan vẫn tiếp tục đè nặng lên chuỗi cung ứng toàn cầu.

Ngành dệt may - vốn phụ thuộc lớn vào thương mại quốc tế - đứng trước những thách thức nghiêm trọng. Một mặt, chính sách thuế cao của Mỹ làm tăng giá hàng hóa nhập khẩu, tạo áp lực lên ngân sách tiêu dùng và nguy cơ lạm phát tăng trở lại. Điều này khiến nhu cầu hàng dệt may tại thị trường Mỹ ước giảm 8 - 10%, ảnh hưởng trực tiếp đến các quốc gia xuất khẩu lớn như Việt Nam. Mặt khác, việc hàng dệt may Trung Quốc gặp khó khi tiếp cận thị trường Mỹ do chi phí thuế cao có thể dẫn tới hiện tượng chuyển hướng xuất khẩu sang các thị trường thay thế như EU, Nhật Bản, Hàn Quốc, ASEAN và cả thị trường nội địa Việt Nam. Điều này làm gia tăng áp lực cạnh tranh, dẫn tới nguy cơ dư thừa cung và suy giảm biên lợi nhuận.

Bên cạnh đó, chi phí đầu vào đều được dự báo sẽ tăng: tỷ giá (tăng 3-3,5%), giá điện (tăng 4,8% từ 10/5/2025); lương bình quân (tăng khoảng 6%), lao động dệt may tiếp tục suy giảm và khó tuyển được lao động mới... làm gia tăng áp lực chi phí đầu vào và khả năng duy trì, cải thiện năng suất lao động của doanh nghiệp.

Với những khó khăn, thách thức của năm 2025, đặc biệt là tình hình thị trường luôn trong trạng thái bất ổn, tiềm ẩn nhiều rủi ro từ các chính sách thương mại mới, HĐQT Vinatex kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, cụ thể như sau:

#### 1. Kế hoạch hợp nhất

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Nội dung	TH 2024	KH 2025	So sánh KH25/TH24
1	Doanh thu & thu nhập	18.368	18.315	99,7%
2	Lợi nhuận trước thuế	835	910	109%

#### 2. Kế hoạch công ty mẹ



Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Nội dung	TH 2024	KH 2025	Số sánh KH25/TH24
1	Doanh thu & thu nhập	2.241	2.440	109%
2	Lợi nhuận trước thuế	156	190	122%

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Tiên Trường



**TỜ TRÌNH**

**V/v Phân phối lợi nhuận năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam kính trình ĐHCĐ phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam như sau:

- + Lợi nhuận sau thuế năm 2024: 156.359.338.939 đồng
- + Lợi nhuận sau thuế các năm trước chưa phân phối: 25.751.884.031 đồng
- + Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2024: 182.111.222.970 đồng
- + Lợi nhuận dùng để phân phối: **182.111.122.970 đồng**
- + Phương án phân phối lợi nhuận:
  - Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: **10.000.000.000** đồng, bằng 6,4% lợi nhuận sau thuế năm 2024. Mức trích cụ thể của các quỹ giao Hội đồng quản trị xem xét quyết định.
  - Trích quỹ khen thưởng người quản lý: **1.090.000.000** đồng, bằng 0,7% lợi nhuận sau thuế năm 2024.
  - Chia cổ tức năm 2024: Không thực hiện phân chia cổ tức năm 2024.
  - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển năm sau: **171.021.122.970 đồng.**

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Lê Tiến Trường



Số: 340/TT-HDQT

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

**V/v thông qua tiền lương/thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024  
và Kế hoạch tiền lương/thù lao năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam;

Căn cứ Kết quả hoạt động SXKD của Tập đoàn Dệt May Việt Nam năm 2024 và Kế hoạch SXKD 2025;

Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tập đoàn năm 2024 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025 như sau:

1. Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tập đoàn năm 2024 xây dựng theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư 28/2016/TT/BLDTBXH:

TT	Chức danh	Quỹ tiền lương, thù lao KH theo Nghị quyết ĐHCĐ		Quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2024 (triệu đồng)	
		Số người	Số tiền	Số người	Số tiền
I	Hội đồng quản trị	6	2.748	6	2.588
II	Ban Kiểm soát	4	1.560	4	1.119
	<b>Cộng (I+II)</b>	<b>10</b>	<b>4.308</b>	<b>10</b>	<b>3.707</b>

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tập đoàn năm 2025 xây dựng theo Nghị định 44/2025/NĐ-CP và Thông tư 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025:

TT	Chức danh	Số người	Quỹ tiền lương, thù lao KH (triệu đồng)
I	Hội đồng quản trị	7	3.024
II	Ban Kiểm soát	5	1.980
	<b>Cộng (I+II)</b>	<b>12</b>	<b>5.004</b>

Quỹ lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, Ban KS năm 2025 được xây dựng trên cơ sở cơ cấu thành viên HĐQT gồm 7 người (2 thành viên chuyên trách và 5 thành viên không chuyên trách) và Ban Kiểm soát gồm 5 thành viên (02 thành viên chuyên trách và 3 thành viên không chuyên trách).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua. *K*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**  
  
**Lê Tiến Trường**



**TẬP ĐOÀN DỆT MAY  
VIỆT NAM**

Số: 34/TT-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2025

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Sửa đổi, bổ sung một số điều của**

**Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động hiện hành của Tập đoàn Dệt May Việt Nam ("**Tập đoàn**") đã được xây dựng trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành khác.

Tuy nhiên, việc rà soát Điều lệ định kỳ là cần thiết để cập nhật các quy định mới của pháp luật, cũng như tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị của Tập đoàn, Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") đã rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản trong Điều lệ hiện hành của Tập đoàn. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Tập đoàn Dệt May Việt Nam (*Thuyết minh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam đính kèm*).
2. Căn cứ các nội dung tại mục 1 nêu trên, ĐHĐCĐ giao Người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn tổ chức hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung các nội dung trong Điều lệ (bao gồm cả các vấn đề hình thức); ký ban hành Điều lệ mới; đăng ký và/hoặc gửi Điều lệ mới tới các cơ quan có thẩm quyền và các bên có liên quan.
3. Thông qua Điều lệ mới của Tập đoàn sau khi đã được sửa đổi, bổ sung theo mục 1 và 2 nêu trên. Điều lệ mới có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ Tập đoàn thông

**Lê Tiến Trường**



**THUYẾT MINH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG  
CỦA TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM**

Stt	Điều lệ hiện hành <i>(nguyên, đang, gạch - hay là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)</i>	Dự thảo Điều lệ SD, BS <i>(nguyên, đang là nội dung được sửa đổi bổ sung)</i>	Lý do
1	<b>Căn cứ</b> Điều lệ này được thông qua theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông vào ngày <u>29 tháng 06 năm 2021</u> (sau đây được gọi là “Điều lệ”)	Điều lệ này được thông qua theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông vào ngày....tháng....năm 2025 (sau đây được gọi là “Điều lệ”) <u>được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa Điều lệ bằng tiếng Anh và Điều lệ bằng tiếng Việt thì Điều lệ bằng tiếng Việt được áp dụng.</u>	Công ty đại chúng quy mô lớn phải công bố thông tin định kỳ bằng tiếng Việt và tiếng Anh theo Thông tư 68/2024/TT-BTC
1	<b>CHƯƠNG I. ĐỊNH NGHĨA VÀ CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ</b>		
2	<p><b>Điều 1. Định nghĩa và các thuật ngữ trong Điều lệ</b></p> <p>q) “Công ty con” của VINATEX là công ty <u>do VINATEX nắm giữ Quyền chi phối theo định nghĩa tại điểm u khoản 1 Điều 1 Điều lệ này. Công ty con được tổ chức dưới các hình thức: Công ty cổ phần, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, Công ty ở nước ngoài theo quy định của Pháp luật;</u></p> <p><u>u) “Quyền chi phối” [...]</u></p> <p>s) “Đơn vị sự nghiệp” là các Trường đào tạo, các Viện nghiên cứu, Trung tâm Y tế thuộc sự quản lý của VINATEX theo quy định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền</p> <p>v) “Cổ đông chiến lược” trong Điều lệ này là các Cổ đông đã ký hợp đồng mua bán cổ phần nhà đầu tư chiến lược với</p>	<p>q) “Công ty con” của VINATEX là công ty thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>i. VINATEX sở hữu trên năm mươi (50)% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông của công ty đó;</p> <p>ii. VINATEX có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp quyết định bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của công ty đó;</p> <p>iii. VINATEX có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của công ty đó.</p> <p>s) “Đơn vị sự nghiệp” là các Trường đào tạo, Viện nghiên cứu, Trung tâm y tế, Bảo tàng và các đơn vị sự nghiệp khác do VINATEX thành lập, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, tự bảo đảm kinh phí hoạt động bằng vốn của VINATEX và hoạt động theo quy định của Pháp luật;</p> <p>v) Bỏ. Theo đó, bỏ tất cả những quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Cổ đông chiến lược ở các phần sau của Điều lệ.</p>	<p>Gộp điểm (q) và điểm (u) và biên tập lại theo khoản 1 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020 về công ty mẹ, công ty con;</p> <p>Sửa đổi, bổ sung theo khoản 1 Điều 2 Nghị định 53/2006/NĐ-CP</p> <p>Bỏ quy định này vì VINATEX không còn cổ đông chiến lược</p>



Stt	Điều lệ hiện hành (nghềng, đảm, gach chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cân bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nghềng, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<u>Tập đoàn Dệt May Việt Nam để trở thành Cổ đông chiến lược của VINATEX;</u>		
II	<b>CHƯƠNG II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA VINATEX</b>		
3	<p><b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, người đại diện theo pháp luật, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của VINATEX</b></p> <p>3. <u>Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của VINATEX.</u></p>	<p>3. VINATEX có một (01) người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của VINATEX thực hiện theo quy định tại Điều 30 Điều lệ này.</p>	<p>Bổ sung và biên tập lại để rõ hơn về số lượng, quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật.</p>
III	<b>CHƯƠNG III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA VINATEX</b>		
4	<p><b>Điều 3. Mục tiêu và phạm vi kinh doanh</b></p> <p>1. Mục tiêu hoạt động:</p> <p>a) <u>Phát triển VINATEX trở thành <b>nhà</b> cung cấp <b>giải pháp toàn diện, trọn gói, được tin cậy</b> trong ngành dệt may thời trang Việt Nam và thế giới, là đơn vị nòng cốt của ngành dệt may Việt Nam.</u></p> <p>b) <u>Đạt hiệu quả hoạt động tổng hợp cao dựa trên 4 trụ cột: <b>Thời trang, Năng suất - chất lượng, Bảo vệ môi trường và Quan hệ lao động hài hòa.</b></u></p> <p>c) <u>Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, thương mại và dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động kinh doanh nhằm; tối đa hóa lợi nhuận có thể có được của VINATEX cho các Cổ đông; nâng cao giá trị VINATEX; không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, thu nhập cho người lao động; đồng thời làm tròn nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước. Bên cạnh đó, VINATEX gắn kết công nghiệp chế biến với phát triển vùng nguyên liệu nhằm tăng tính độc lập về nguồn nguyên liệu trong hiện tại và tương lai.</u></p>	<p>1. Mục tiêu hoạt động:</p> <p><u>Phát triển VINATEX trở thành một điểm đến có khả năng cung cấp trọn gói giải pháp xanh cho khách hàng doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng toàn cầu của ngành dệt may thế giới, với quy mô hàng đầu Việt Nam và khu vực.</u></p>	<p>Cập nhật theo định hướng mới của VINATEX</p>



Stt	Điều lệ hiện hành ( <i>nguyên, bổ sung, thay đổi nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cắt bỏ, bổ sung</i> )	Dự thảo Điều lệ SD, BS ( <i>nguyên, bổ sung là nội dung được sửa đổi, bổ sung</i> )	Lý do
	2. Ngành, nghề kinh doanh [...] <u>Chưa quy định</u>	2. Ngành, nghề kinh doanh [...] - Bổ sung mã ngành: <b>3511. Sản xuất điện.</b> <b>Chi tiết: Hoạt động sản xuất điện từ năng lượng mặt trời.</b>	Để phù hợp với việc lắp đặt điện mặt trời mái nhà
<b>VI</b>	<b>CHƯƠNG VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VINATEX</b>		
<b>5</b>	<b>Điều 11. Quyền hạn của Cổ đông</b>		
	2. Người sở hữu cổ phần phổ thông có các quyền sau: a) Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua Người được ủy quyền dự họp hoặc thực hiện <b>bỏ phiếu từ xa</b> . Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;	2. Người sở hữu cổ phần phổ thông có các quyền sau: a) Tham dự, phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua Người được ủy quyền dự họp hoặc thực hiện <b>quyền biểu quyết bằng cách gửi phiếu biểu quyết thông qua đường bưu chính hoặc biểu quyết tại hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác</b> . Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.	Cụ thể hóa các hình thức bỏ phiếu từ xa để phù hợp với sự phát triển của công nghệ thông tin hiện nay và dự phòng cho trường hợp bất khả kháng không thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp
	e) Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin <b>liên quan đến Cổ đông</b> trong danh sách Cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác của mình;	e) Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin <b>về tên, địa chỉ liên lạc</b> trong danh sách Cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác của mình;	Sửa theo điểm (đ) khoản 1 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020
	3. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu năm (05)% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau đây: a) [...] Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số <b><u>Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác</u></b> đối với Cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số <b><u>quyết định thành lập</u></b> đối với Cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng Cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng	3. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu năm (05)% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau đây: a) [...] Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số <b><u>giấy tờ pháp lý của cá nhân</u></b> đối với Cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số <b><u>giấy tờ pháp lý</u></b> đối với Cổ đông là tổ chức; số <b><u>lượng</u></b> cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng Cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của	Sửa theo khoản 4 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020



Stt	Điều lệ hiện hành ( <i>nghe, đọc, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung</i> )	Dự thảo Điều lệ SD, BS ( <i>nghe, đọc là nội dung được sửa đổi, bổ sung</i> )	Lý do
	số cổ phần của VINATEX; căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. [...]	VINATEX; căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. [...]	
	d) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của VINATEX khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số <u><b>Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác</b></u> đối với Cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số <u><b>quyết định thành lập</b></u> đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng Cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của VINATEX; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;	d) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của VINATEX khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số <u><b>giấy tờ pháp lý cá nhân</b></u> đối với Cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số <u><b>giấy tờ pháp lý</b></u> đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng Cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của VINATEX; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;	Sửa theo điểm (c) khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020
		e) <u><b>Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông</b></u>	Bổ sung theo khoản 2 Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2020
	4. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ mười (10)% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát <u><b>theo quy định tại điểm (b) khoản 2 Điều 25 và khoản 3 Điều 32 Điều lệ này.</b></u>  và  <u><b>Điểm b khoản 2 Điều 25 về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị</b></u>  và	<u><b>Gộp thành khoản 4 Điều 11 như sau:</b></u>  4. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ mười (10)% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. <u><b>Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện như sau:</b></u> <u><b>a) Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu:</b></u> <u><b>i. Từ mười (10)% đến dưới hai mươi (20)% được quyền đề cử tối đa một (01) ứng viên;</b></u>	Gộp khoản 4 Điều 11, điểm (b) khoản 2 Điều 25 và khoản 3 Điều 32 và biên tập lại để trực quan về quyền đề cử người đề bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Cổ đông



Stt	Điều lệ hiện hành (nghiêng, đậm gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<u>Khoản 3 Điều 32 về đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát</u>	<p>ii. Từ hai mươi (20)% đến dưới ba mươi (30)% được quyền đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</p> <p>iii. Từ ba mươi (30)% đến dưới bốn mươi (40)% được quyền đề cử tối đa ba (03) ứng viên;</p> <p>iv. Từ bốn mươi (40)% đến dưới năm mươi (50)% được quyền đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;</p> <p>v. Từ năm mươi (50)% đến dưới sáu mươi (60)% được quyền đề cử tối đa năm (05) ứng viên;</p> <p>vi. Từ sáu mươi (60)% đến dưới bảy mươi (70)% được quyền đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;</p> <p>vii. Từ bảy mươi (70)% đến dưới tám mươi (80)% được quyền đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;</p> <p>viii. Từ tám mươi (80)% đến dưới chín mươi (90)% được quyền đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p> <p>b) Trường hợp số lượng ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát do Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông đề cử không đủ số lượng ứng viên cần thiết, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.</p> <p>c) Trình tự, thủ tục bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên được quy định chi tiết trong Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX và Quy chế bầu cử được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
6	Điều 12. Nghĩa vụ của Cổ đông		



Stt	Điều lệ hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc căn bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	2. Cổ đông lớn có thêm các nghĩa vụ sau: [...]	2. Cổ đông lớn có thêm các nghĩa vụ sau: [...] <i>d) Quy định tại các điểm (a), (b) và (c) của khoản này không áp dụng đối với các đối tượng không chủ động thực hiện giao dịch trong trường hợp thay đổi tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết phát sinh do VINATEX mua lại cổ phần của chính mình hoặc VINATEX phát hành thêm cổ phần.</i>	Bổ sung theo khoản 5 Điều 31 Thông tư 96/2021/TT-BTC
7	<b>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b> 2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm họp phù hợp trên lãnh thổ Việt Nam. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề được Pháp luật và Điều lệ này quy định, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm <u>và dự toán cho năm tài chính tiếp theo</u> . Trường hợp báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của VINATEX có các khoản ngoại trừ trọng yếu VINATEX <u>có thể</u> mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.	2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm họp phù hợp trên lãnh thổ Việt Nam. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề được Pháp luật và Điều lệ này quy định, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm <u>được kiểm toán</u> . Trường hợp báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của VINATEX có các khoản ngoại trừ trọng yếu, <u>ý kiến trái ngược hoặc từ chối</u> , VINATEX <u>phải</u> mời đại diện công ty kiểm toán <u>được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính</u> dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và <u>đại diện công ty kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên của VINATEX</u> .	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung để phù hợp với Điều lệ mẫu (theo Thông tư 116/2020/TT-BTC).
	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: [...] <i>b) <u>Bảng cân đối kế toán hằng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu giảm ít nhất một nửa số vốn;</u></i> <i>d) Cổ đông hoặc một nhóm Cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bằng một văn bản. <u>Yêu cầu triệu tập phải nêu rõ lý</u></i>	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: [...] <i>b) <u>Bỏ.</u></i> <i>c) Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản.</i>	Bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2020 Lược bớt quy định về văn bản yêu cầu (do đã đề cập



Stt	Điều lệ hiện hành (nguyên, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<u>do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các Cổ đông liên quan (văn bản yêu cầu có thể được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các Cổ đông có liên quan);</u>		ở khoản 3 Điều 11 Điều lệ này)
	4. Trách nhiệm triệu tập cuộc họp bất thường của Đại hội đồng cổ đông: e) Người triệu tập <u>phải lập danh sách Cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách Cổ đông, lập chương trình và nội dung cuộc họp, chuẩn bị tài liệu, xác định thời gian và địa điểm họp, gửi thông báo mời họp đến từng Cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Pháp luật.</u>	4. Trách nhiệm triệu tập cuộc họp bất thường của Đại hội đồng cổ đông: e) Người triệu tập <u>cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thực hiện các công việc quy định tại khoản 2 Điều 17 Điều lệ này.</u>	Sửa đổi theo Điều 14 Điều lệ mẫu, dẫn chiếu đến quy định cụ thể tại Điều 17 Điều lệ này (không quy định 1 nội dung trong 2 điều).
8	<p><b>Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><u>1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau: [...]</u></p> <p>và</p> <p><u>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau: [...]</u></p>	<p>Ghép khoản 1, 2 thành khoản 1:</p> <p><b>1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:</b></p> <p>a) Thông qua định hướng phát triển của VINATEX; thay đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh; kế hoạch kinh doanh hằng năm của VINATEX;</p> <p>b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; phát hành trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và trái phiếu kèm theo chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;</p> <p>c) Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;</p> <p>d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm (35)% tổng giá trị tài sản của VINATEX được ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất đã được kiểm toán;</p>	Loại bỏ những nội dung trùng lặp, chỉnh sửa một số cụm từ để phù hợp với Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ mẫu



Stt	Điều lệ hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
		<p>e) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ;</p> <p>f) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán; phân phối lợi nhuận hằng năm;</p> <p>g) Quyết định VINATEX mua lại trên mười (10)% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên gây thiệt hại cho VINATEX và Cổ đông VINATEX;</p> <p>i) Quyết định tổ chức lại, giải thể VINATEX;</p> <p>j) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>k) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>l) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của VINATEX, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;</p> <p>m) Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên; báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của VINATEX, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;</p> <p>n) Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định tại các khoản 3, 4 Điều 34 của Điều lệ này;</p> <p>o) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ này, các quy chế khác của VINATEX và quy định của Pháp luật có liên quan.</p>	



Stt	Điều lệ hiện hành (nguyên, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SĐ, BS (nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<b>4. Đại hội đồng cổ đông phải thảo luận và biểu quyết đối với các nghị quyết về các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp.</b>	<b>2. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</b>	Sửa đổi cho phù hợp với Điều lệ mẫu
9	<p><b>Điều 15. Người đại diện theo ủy quyền và Người được ủy quyền dự họp</b></p> <p><b>3. Hồ sơ chỉ định Người được ủy quyền dự họp phải được lập bằng văn bản theo mẫu chung của VINATEX hoặc theo mẫu khác mà Hội đồng quản trị chấp thuận:</b></p> <p><b>a) Trong trường hợp Cổ đông là cá nhân thì phải được ký bởi Cổ đông đó và Người được ủy quyền dự họp;</b></p> <p><b>b) Trong trường hợp Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của Người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của Cổ đông và Người được ủy quyền dự họp; và</b></p> <p><b>c) Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Cổ đông và Người được ủy quyền dự họp.</b></p> <p><b>Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.</b></p> <p><b>4. Trường hợp văn bản chỉ định Người được ủy quyền dự họp được một luật sư ký nhân danh cho người ủy quyền thì thư ủy quyền cho luật sư hoặc bản sao có xác nhận hợp lệ của thư ủy quyền đó phải được (nếu trước đó chưa đăng ký trong VINATEX) nộp cùng với thư chỉ định Người được ủy quyền dự họp. Nếu điều này không được thực hiện thì việc chỉ định Người được ủy quyền dự họp sẽ bị vô hiệu.</b></p> <p><b>5. Chưa quy định</b></p>	<p><b>3. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều này phải lập thành văn bản theo quy định của pháp luật về dân sự và nêu rõ tên Cổ đông ủy quyền; tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền; số lượng cổ phần và tỷ lệ cổ phần được ủy quyền; nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Người được ủy quyền không nhất thiết phải là Cổ đông. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.</b></p> <p><b>4. Bỏ</b></p> <p><b>5. Mọi hạn chế của Cổ đông đối với người đại diện theo ủy quyền trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông đều không có hiệu lực đối với bên thứ ba.</b></p>	<p>Chỉnh sửa theo khóa 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2020</p> <p>Bỏ để phù hợp với khoản 3 Điều này và khoản 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2020</p> <p>Bổ sung theo khoản 1 Điều 15 Luật Doanh nghiệp 2020</p>
10	<b>Điều 16. Thay đổi các quyền</b>		



Stt	Điều lệ hiện hành ( <i>nghe, đọc, ghi chép là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung</i> )	Dự thảo Điều lệ SD, BS ( <i>nghe, đọc là nội dung được sửa đổi, bổ sung</i> )	Lý do
	<p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi (nếu có) có hiệu lực khi được <u>các</u> Cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm (65)% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ đông <u>dự họp thông qua</u>. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu số Cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ bảy mươi lăm (75)% tổng số cổ phần ưu đãi cùng loại sở hữu từ bảy mươi lăm (75)% tổng số cổ phần ưu đãi cùng loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	<p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi (nếu có) có hiệu lực khi được <u>số</u> Cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm (65)% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu số Cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ bảy mươi lăm (75)% tổng số cổ phần ưu đãi <u>loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi</u> cùng loại sở hữu từ bảy mươi lăm (75)% tổng số cổ phần ưu đãi cùng loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với nội dung Luật Doanh nghiệp năm 2020 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2022.</p>
11	<p><b>Điều 17. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo</b></p> <p>2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện <u>những nhiệm vụ</u> sau đây:</p> <p>a) Chuẩn bị <u>một</u> danh sách Cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông (danh sách được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, <u>chương trình họp và các tài liệu phù hợp với Pháp luật và các quy định của VINATEX</u>. Công bố thông tin về việc lập danh sách Cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;</p> <p>b) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức cuộc họp;</p> <p>c) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các Cổ đông có quyền dự họp;</p> <p>d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;</p> <p>e) Các công việc khác phục vụ đại hội.</p>	<p>2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện <u>các công việc</u> sau đây:</p> <p>a) Chuẩn bị danh sách Cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. <u>VINATEX</u> công bố thông tin về việc lập danh sách Cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;</p> <p><b>b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;</b></p> <p><b>c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;</b></p> <p>d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;</p> <p>e) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức cuộc họp;</p> <p>f) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các Cổ đông có quyền tham dự họp;</p>	<p>Sửa đổi theo khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 18 Điều lệ mẫu</p>



Stt	Điều lệ hiện hành ( <i>nguyên, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung</i> )	Dự thảo Điều lệ SD, BS ( <i>nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung</i> )	Lý do
	<p>3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các Cổ đông trong danh sách Cổ đông có quyền tham dự họp bằng <u>phương thức bảo đảm</u>, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của VINATEX và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các Cổ đông trong danh sách Cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của VINATEX. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các Cổ đông có thể tiếp cận và VINATEX phải gửi tài liệu họp cho Cổ đông nếu Cổ đông yêu cầu. Các tài liệu họp bao gồm: [...]</p>	<p>g) Các công việc khác phục vụ đại hội.</p> <p>3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các Cổ đông trong danh sách Cổ đông có quyền dự họp bằng <u>phương thức gửi thư thông qua đường bưu chính, gửi thư điện tử (email), gửi tin nhắn điện thoại, fax và/hoặc bằng phương thức liên lạc khác để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của Cổ đông đã đăng ký</u>; đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của VINATEX và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các Cổ đông trong danh sách Cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của VINATEX. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các Cổ đông có thể tiếp cận và VINATEX phải gửi tài liệu họp cho Cổ đông nếu Cổ đông yêu cầu. Các tài liệu họp bao gồm: [...]</p>	<p>Làm rõ các phương thức gửi thông báo mời họp cho Cổ đông để thuận tiện cho quá trình thực hiện</p>
	<p>4. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông <u>được đề cập</u> tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này có quyền <u>đề xuất</u> các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. <u>Đề xuất</u> phải <u>được lập</u> bằng văn bản và <u>phải</u> được gửi cho VINATEX ít nhất <u>ba (03)</u> ngày làm việc trước khi <u>bắt đầu</u> họp Đại hội đồng cổ đông. <u>Đề xuất</u> phải bao gồm tên Cổ đông, số lượng và loại cổ</p>	<p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông <u>quy định</u> tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này có quyền <u>kiến nghị</u> các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. <u>Kiến nghị</u> phải bằng văn bản và được gửi đến VINATEX chậm nhất <u>năm (05)</u> ngày làm việc trước khi <u>khai mạc</u> họp Đại hội đồng cổ đông. <u>Kiến nghị</u></p>	<p>Sửa đổi theo khoản 2 Điều 142 Luật Doanh nghiệp 2020; nâng thời hạn gửi kiến nghị của Cổ đông trong giới hạn được Luật Doanh nghiệp cho phép</p>



Stt	Điều lệ hiện hành ( <i>ngheing, dam, gach chan la noi dung bi bo, bi sua doi hoac can bo sung</i> )	Dự thảo Điều lệ SD, BS ( <i>ngheing, dam la noi dung duoc sua doi, bo sung</i> )	Lý do
	phần <u>người có sở hữu</u> và <u>nội dung đề nghị</u> đưa vào chương trình họp.	phải bao gồm tên Cổ đông, số lượng <u>từng</u> loại cổ phần của <u>Cổ đông</u> và <u>vấn đề kiến nghị</u> đưa vào chương trình họp.	
	<u>7. Đối với các vấn đề trong chương trình họp, Hội đồng quản trị phải chuẩn bị dự thảo nghị quyết.</u>	7. <u>Bổ</u>	Đã quy định tại khoản 3 Điều 17 Điều lệ này.
	<u>8. Trường hợp tất cả Cổ đông đại diện một trăm (100)% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc thông qua Người đại diện theo ủy quyền hoặc Người được ủy quyền dự họp tại Đại hội đồng cổ đông thì những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều hợp lệ kể cả trong trường hợp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập một cách không đúng trình tự thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình.</u>	8. <u>Bổ</u>	Đã quy định tại khoản 2 Điều 22 Điều lệ này
12	<p><b>Điều 20. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số Cổ đông đại diện <u>ít nhất</u> sáu mươi lăm (65)% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông <u>dự họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4, 5 Điều này và khoản 1 Điều 16 Điều lệ này: [...]</p> <p>3. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số Cổ đông đại diện cho trên năm mươi (50)% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông <u>dự họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 2, 4, 5 Điều này và khoản 1 Điều 16 Điều lệ này.</p>	<p><b>cổ đông và điều kiện đề nghị quyết được thông qua</b></p> <p>2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số Cổ đông đại diện <u>từ</u> sáu mươi lăm (65)% tổng số phiếu biểu quyết <u>trở lên</u> của tất cả Cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4, 5 Điều này và khoản 1 Điều 16 Điều lệ này: [...]</p> <p>3. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số Cổ đông đại diện cho trên năm mươi (50)% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 2, 4, 5 Điều này và khoản 1 Điều 16 Điều lệ này.</p>	<p>Sửa đổi theo khoản 5 Điều 7 Luật Doanh nghiệp 2020 sửa đổi, bổ sung năm 2022.</p> <p>Sửa đổi theo khoản 5 Điều 7 Luật Doanh nghiệp 2020 sửa đổi, bổ sung năm 2022.</p>
13	<p><b>Điều 21. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được lập bằng tiếng Việt, [...]</p>	<p>1. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có hiệu lực pháp lý như nhau, trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên</p>	<p>Bổ sung để phù hợp với yêu cầu của Thông tư 68/2024/TT-BTC</p>



Stt	Điều lệ hiện hành ( <i>nguyên, đang sách chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung</i> )	Dự thảo Điều lệ SD, BS ( <i>nguyên, đang là nội dung được sửa đổi, bổ sung</i> )	Lý do
	<p>2. <u>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi cho tất cả các Cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể được thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của VINATEX.</u></p> <p>3. <u>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.</u></p>	<p>bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng; [...]</p> <p>2. <u>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được công bố thông tin trên thị trường chứng khoán trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.</u></p> <p>3. Bỏ</p>	<p>Sửa đổi theo khoản 6 Điều 22 Điều lệ mẫu.</p> <p>Bỏ quy định này vì chỉ có Trọng tài hoặc Tòa án mới có thẩm quyền về hiệu lực của biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p>
14	<p><b>Điều 23. Lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến [...] Hội đồng quản trị gửi phiếu lấy ý kiến đến tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến, bằng <u>phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của Cổ đông. Đồng thời, Hội đồng quản trị đăng</u> phiếu lấy ý kiến trên trang thông tin điện tử của VINATEX hoặc khi xét thấy cần thiết, trên báo hàng ngày của trung ương hoặc địa phương. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết được đăng tải lên trang thông tin điện tử của VINATEX. <u>Hội đồng quản trị phải gửi các tài liệu trên cho Cổ đông nếu Cổ đông có yêu cầu.</u></p>	<p>3. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến [...] Hội đồng quản trị gửi phiếu lấy ý kiến đến tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn <u>Cổ đông</u> phải gửi lại phiếu lấy ý kiến, bằng <u>phương thức gửi thư thông qua đường bưu chính, gửi thư điện tử (email), gửi tin nhắn điện thoại, fax hoặc bằng phương thức liên lạc khác để bảo đảm đến được địa chỉ của Cổ đông đã đăng ký.</u> Phiếu lấy ý kiến, <u>dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết được đăng tải</u> trên trang thông tin điện tử của VINATEX.</p>	<p>Sửa đổi theo Điều 143 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ mẫu nhằm tạo thuận lợi cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông</p>
VII	<b>CHƯƠNG VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VINATEX</b>		
15	<p><b>Điều 25. Tư cách, thành phần và nhiệm kỳ</b></p> <p>2. Thành phần và nhiệm kỳ <u>a) Số thành viên của Hội đồng quản trị sẽ không ít hơn năm (05) người và không nhiều hơn mười một (11) người và phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên</u></p>	<p>2. Thành phần và nhiệm kỳ: <u>a) Hội đồng quản trị có từ năm (05) đến mười một (11) thành viên. Số lượng cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định;</u></p>	<p>Làm rõ và trình bày lại cho trực quan, linh hoạt trong thực hiện</p>



Stt	Điều lệ hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<p><u>Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ tối đa năm (05) năm và có thể được Đại hội đồng cổ đông bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc;</u></p> <p><u>b) Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</u></p>	<p>b) Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị phải bảo đảm tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên là thành viên không điều hành;</p> <p>c) Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được Đại hội đồng cổ đông bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc;</p> <p>d) Trường hợp bầu bổ sung (do tăng số lượng thành viên Hội đồng quản trị) hoặc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm thì thời hạn nhiệm kỳ của thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế bằng thời gian còn lại của nhiệm kỳ năm (05) năm của thành viên trước đó;</p> <p>Bỏ</p>	<p>Đã chuyển lên khoản 4 Điều 11 Điều lệ này</p>
16	<p><b>Điều 26. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p><u>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của VINATEX và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông quy định, cụ thể Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</u></p> <p>và</p> <p><u>4. Những vấn đề sau đây được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</u></p>	<p>Ghép khoản 2 và khoản 4 thành khoản 2 và sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>2. <u>Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của VINATEX và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông quy định, cụ thể Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</u></p> <p>a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch <i>kinh doanh</i> hằng năm; quyết định việc tăng, giảm vốn góp vào doanh nghiệp khác;</p>	<p>Lược bỏ các quy định bị trùng nhau và phù hợp với cấu trúc của Điều lệ mẫu</p>



Stt	Điều lệ hiện hành ( <i>nguyên, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung</i> )	Dự thảo Điều lệ SD, BS ( <i>nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung</i> )	Lý do
	<p>a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch hằng năm <u>và ngân sách hằng năm</u> của VINATEX; Quyết định việc tăng giảm vốn góp vào doanh nghiệp khác;</p>	<p>b) Đề xuất các loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p> <p>c) <b>Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và trái phiếu kèm theo chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo một giá xác định trước; trừ hai loại trái phiếu trên, Hội đồng quản trị có quyền quyết định phát hành các loại trái phiếu khác, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;</b></p> <p>d) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>e) Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;</p> <p>f) Quyết định mua lại <b>không quá mười (10)% tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn mười hai (12) tháng; quyết định giá cổ phần mua lại theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;</b></p> <p>g) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm (35)% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất được kiểm toán của VINATEX;</p> <p>h) Thông qua các hợp đồng mua, bán, vay và các hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm (35)% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất đã được kiểm toán của VINATEX <b>và các giao dịch, hợp đồng quy định tại khoản 3 và 5 Điều 34, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc</b></p>	



Stt	Điều lệ hiện hành (nguyên, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
		<p>thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ này;</p> <p>i) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>j) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức đối với Tổng Giám đốc và người quản lý khác theo nghị quyết của Hội đồng quản trị, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; quyết định mức lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức tiền thù lao và lợi ích khác của những người đó;</p> <p>k) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của VINATEX; giải quyết các khiếu nại với người điều hành doanh nghiệp của VINATEX cũng như quyết định lựa chọn đại diện của VINATEX để giải quyết các vấn đề liên quan đến các thủ tục pháp lý chống lại Người điều hành đó;</p> <p>l) Quyết định cơ cấu tổ chức; ban hành Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quyết định ban hành <b>Quy chế công bố thông tin của VINATEX</b> và các quy chế quản lý nội bộ khác;</p> <p>m) <b>Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, phá sản công ty con do VINATEX nắm giữ một trăm (100)% vốn điều lệ; quyết định việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp hoặc bán phần vốn góp, cổ phần tại doanh nghiệp khác; quyết định thành lập, tổ chức lại,</b></p>	



Stt	Điều lệ hiện hành (nguyên, dăm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nguyên, dăm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
		<p><b>giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh;</b></p> <p>n) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p> <p>o) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>p) Đề xuất mức cổ tức hằng năm được trả và <b>quyết định việc tạm ứng cổ tức giữa kỳ; quyết định thời hạn và thủ tục</b> trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>q) Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể hoặc yêu cầu phá sản VINATEX;</p> <p>r) Công khai lợi ích: Một thành viên Hội đồng quản trị mà bằng cách này hay cách khác, trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với VINATEX sẽ phải công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này nếu khi đó thành viên này đã biết mình có lợi ích trong đó hoặc thành viên này có thể công khai điều đó tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan;</p> <p>s) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ này và Pháp luật.</p>	
3.	Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định <u>tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm</u>	3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định của <u>Pháp luật và Điều lệ này.</u>	Lược bỏ để khi có Nghị định thay thế Nghị định 155/2020/NĐ-CP thì



Stt	Điều lệ hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<u>2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</u>		không phải sửa đổi Điều lệ.
	<u>5. Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải chuẩn bị các tài liệu và báo cáo, bao gồm: báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty và gửi đến Ban kiểm soát ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.</u>	5. Bỏ	Nội dung này sẽ được ghi nhận trong Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX.
	6. Hội đồng quản trị có thể <u>ủy quyền cho</u> người quản lý đại diện xử lý công việc thay mặt cho VINATEX.	4. <u>Trừ khi Pháp luật có quy định khác</u> , Hội đồng quản trị có thể cử Người quản lý đại diện xử lý công việc thay mặt cho VINATEX.	Sửa đổi thuật ngữ cho đúng tư cách pháp lý của Hội đồng quản trị
	<u>7. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, trong đó, có nội dung về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác thuộc phạm vi thẩm quyền của mình trong năm tài chính. Trong trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của VINATEX sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.</u>	7. Bỏ	Đã quy định trong khoản 2 Điều này
17	<b>Điều 28. Các hình thức thông qua quyết định của Hội đồng quản trị</b> 6. Thông báo và chương trình họp: Các cuộc họp sẽ phải được tiến hành trên cơ sở thông báo cho các thành viên Hội đồng quản trị trong bảy (07) ngày làm việc trước khi tổ chức họp. Thông báo về cuộc họp Hội đồng quản trị phải được lập thành văn bản bằng tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ về chương trình, thời gian, địa điểm họp và phải kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được <u>bàn bạc</u> và <u>biểu quyết</u> tại cuộc họp Hội đồng quản trị và các phiếu biểu quyết <u>cho</u>	6. Thông báo và chương trình họp: Các cuộc họp sẽ phải được tiến hành trên cơ sở thông báo cho các thành viên Hội đồng quản trị <b>trong thời hạn chậm nhất</b> bảy (07) ngày làm việc trước khi tổ chức họp. Thông báo về cuộc họp Hội đồng quản trị phải được lập thành văn bản bằng tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ về chương trình, thời gian, địa điểm họp và phải kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được <b>thảo</b>	Chỉnh sửa một số thuật ngữ cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp và thuận tiện cho việc áp dụng



Stt	Điều lệ hiện hành (nghe, đàm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nghe, đàm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<p><b><u>những</u></b> thành viên Hội đồng quản trị <b><u>không thể dự họp</u></b>. Thông báo mời họp được gửi bằng <b><u>bưu điện</u></b>, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại VINATEX.</p>	<p><b><u>luận và quyết định</u></b> tại cuộc họp Hội đồng quản trị và các phiếu biểu quyết <b><u>của</u></b> thành viên Hội đồng quản trị. Thông báo mời họp được gửi bằng <b><u>một trong các phương thức gửi thư thông qua đường bưu chính</u></b>, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị đã đăng ký tại VINATEX.</p>	
	<p>7. Số thành viên tham dự tối thiểu: Cuộc họp Hội đồng quản trị chỉ có thể được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị trở lên dự họp.</p> <p>Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại Điều này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai (02) trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp</p> <p>và</p> <p><b><u>11. Việc bỏ phiếu của người vắng mặt: Thành viên Hội đồng quản trị vắng mặt có thể biểu quyết về nghị quyết của Hội đồng quản trị theo phương thức bỏ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải được đóng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</u></b></p> <p>Và</p>	<p>Gộp khoản 11, khoản 12 vào khoản 7 như sau:</p> <p>7. Số thành viên tham dự tối thiểu: Cuộc họp Hội đồng quản trị chỉ có thể được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị trở lên dự họp. <b><u>Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp khi:</u></b></p> <p>a) <b><u>Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</u></b></p> <p>b) <b><u>Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận;</u></b></p> <p>c) <b><u>Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</u></b></p> <p>d) <b><u>Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư bằng đường bưu chính, fax, thư điện tử hoặc bằng phương tiện khác được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</u></b></p> <p>Trường hợp gửi thư, phiếu biểu quyết phải được đóng trong phong bì dán kín và được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc và được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo khoản 9,10 và 11 Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020</p>



Stt	Điều lệ hiện hành (nghe, đàm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nghe, đàm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<p><u>12. Hợp trên điện thoại hoặc các hình thức khác: Một cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị mà tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:</u></p> <p><u>a) Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;</u></p> <p><u>b) Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.</u></p> <p><u>Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp, qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Theo Điều lệ này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp trong một cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Một cuộc họp được tổ chức theo quy định này được coi là diễn ra tại địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đồng nhất tập họp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy thì địa điểm mà chủ tọa cuộc họp hiện diện sẽ được coi là địa điểm tổ chức cuộc họp.</u></p> <p><u>Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp được tổ chức và tiến hành theo quy định trên sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của mọi thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.</u></p>	<p>Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại Điều này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai (02) trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p>	
VIII	<b>CHƯƠNG VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC, BỘ MÁY QUẢN LÝ VÀ NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ VINATEX</b>		
18	<p><b>Điều 29. Tổ chức bộ máy quản lý</b></p> <p>Hệ thống quản lý của VINATEX phải bảo đảm bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị <u>và trực thuộc sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị.</u></p> <p>[...]</p>	<p>Hệ thống quản lý của VINATEX phải bảo đảm bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị <u>và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của VINATEX.</u></p>	<p>Chỉnh sửa thuật ngữ cho rõ ràng, phù hợp Điều lệ mẫu</p>



Stt	Điều lệ hiện hành (nguyên, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
		[...]	
*19	<b>Điều 30. Bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc</b>		
	2. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm và có thể được <u>tái</u> bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động (nếu có)	2. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc <u>do Hội đồng quản trị quyết định, có thời hạn không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</u>	
	3. Quyền hạn và nghĩa vụ: c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh hằng năm <u>do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua</u> <u>e) Chưa quy định</u>	3. Quyền hạn và nghĩa vụ: c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh hằng năm <u>và phương án đầu tư của VINATEX</u> <u>e) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</u>	Bổ sung theo điểm (c) khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2020 Bổ sung theo điểm (h) khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2020
	<u>l) Các quyền và <u>nhiệm</u> vụ khác theo quy định <u>tại Điều lệ VINATEX và Pháp luật;</u></u>	<u>m) Các quyền và <u>nghĩa</u> vụ khác theo quy định của <u>Pháp luật, Điều lệ này và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị</u></u>	Chỉnh sửa, bổ sung theo điểm (i) khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2020
	<u>Chưa quy định</u>	4. <u>Tổng Giám đốc với tư cách là người đại diện theo pháp luật của VINATEX có các quyền, nghĩa vụ sau:</u> <u>a) Đại diện VINATEX làm việc, ký các văn bản, tài liệu liên quan đến quyền và nghĩa vụ của VINATEX với bên thứ ba, bao gồm cả cơ quan nhà nước có thẩm quyền;</u> <u>b) Đại diện cho VINATEX thực hiện các quyền, nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng, giao dịch của VINATEX;</u> <u>c) Đại diện cho VINATEX với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án;</u> <u>d) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và Pháp luật có liên quan.</u>	Bổ sung để làm rõ quyền, nghĩa vụ của Tổng Giám đốc với tư cách người đại diện theo pháp luật.



Stt	Điều lệ hiện hành ( <i>nguyên tắc, đảm bảo là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung</i> )	Dự thảo Điều lệ SĐ, BS ( <i>nguyên tắc, đảm bảo là nội dung được sửa đổi, bổ sung</i> )	Lý do
	6. Tổng Giám đốc có thể được Hội đồng quản trị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: [...]	7. Tổng Giám đốc có thể được Hội đồng quản trị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: [...] c) Có đơn xin thôi việc; d) Hợp đồng lao động hết hạn hoặc nghỉ hưu theo chế độ và VINATEX không có nhu cầu ký lại Hợp đồng lao động.	Bổ sung cho phù hợp với pháp luật lao động và thực tiễn.
IX	CHƯƠNG IX. BAN KIỂM SOÁT		
20	Điều 32. Ban kiểm soát		
	3. <u>Đề cử, ứng cử Kiểm soát viên</u>	3. <u>Bổ</u>	Đã chuyển lên khoản 4 Điều 11 Điều lệ này
	5. Ban kiểm soát có từ ba (03) đến năm (05) <u>thành viên</u> . Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	4. Ban kiểm soát có từ 03 (ba) đến 05 (năm) <u>Kiểm soát viên, số lượng Kiểm soát viên cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định</u> . Nhiệm kỳ của <u>Kiểm soát viên là năm (05) năm</u> và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. <u>Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ. Trường hợp bầu bổ sung (do tăng số lượng Kiểm soát viên) hoặc bầu thay thế Kiểm soát viên bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm thì thời hạn nhiệm kỳ của Kiểm soát viên được bầu bổ sung hoặc thay thế bằng thời gian còn lại của nhiệm kỳ năm (05) năm của Kiểm soát viên trước đó.</u> [...]	Bổ sung khoản 3 Điều 168 Luật Doanh nghiệp 2020
	8. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần mỗi năm và số lượng thành viên <u>tối thiểu phải có trong các cuộc họp</u> là hai phần (2/3) số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban	7. <u>Cuộc họp của Ban kiểm soát:</u> a) Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần mỗi năm, số lượng thành viên <u>tham dự họp ít nhất</u> là hai phần	Bổ sung theo Điều lệ mẫu



Stt	Điều lệ hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	Kiểm soát phải được lập chi tiết và rõ ràng, được lưu trữ nhằm xác định trách nhiệm của từng <u>thành viên Ban kiểm soát</u>	(2/3) số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát phải được lập chi tiết và rõ ràng; <u>người ghi biên bản và các Kiểm soát viên tham dự phải ký kết vào biên bản cuộc họp</u> . Các biên bản cuộc họp được lưu trữ nhằm xác định trách nhiệm của từng <u>Kiểm soát viên</u> ;	
	<u>9. Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, có nhiệm kỳ tối đa là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</u>	9. Bổ	Đã quy định tại khoản 4 Điều này
X	<b>CHƯƠNG X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</b>		
21	<b>Điều 34. Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột</b>		
	<p>3. <u>VINATEX không được phép cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho các đối tượng sau đây:</u></p> <p><u>a) Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và Người có liên quan của họ hoặc bất kỳ pháp nhân nào mà ở đó những người này có các lợi ích tài chính, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác;</u></p> <p><u>b) Cổ đông là cá nhân và người có liên quan của Cổ đông đó là cá nhân;</u></p> <p><u>c) Cổ đông là tổ chức và người có liên quan của Cổ đông đó là cá nhân, trừ các trường hợp Cổ đông là công ty con trong trường hợp công ty con là các công ty không có cổ phần, phân vốn góp nhà nước nắm giữ và đã thực hiện góp vốn, mua cổ phần của VINATEX trước ngày 01 tháng 7 năm 2015 theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;</u></p> <p><u>d) Người có liên quan của Cổ đông là tổ chức, trừ các trường hợp sau đây:</u></p>	<p>3. Về cung cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh:</p> <p>a) <u>VINATEX không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho Cổ đông (cá nhân, tổ chức) và Người có liên quan của Cổ đông là cá nhân;</u></p> <p>b) <u>VINATEX chỉ được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho Người có liên quan của Cổ đông là tổ chức trong trường hợp tổ chức (là Người có liên quan của Cổ đông) này là Công ty con của VINATEX. Thẩm quyền phê duyệt cụ thể như sau:</u></p> <p>i. <u>Đại hội đồng cổ đông thông qua đối với giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm (35)% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất được kiểm toán của VINATEX;</u></p> <p>ii. <u>Hội đồng quản trị thông qua đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm (35)% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất được kiểm toán của VINATEX.</u></p> <p>c) <u>VINATEX chỉ được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát</u></p>	Sửa đổi khoản 3, khoản 4 theo Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP; Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Biên tập lại để dễ áp dụng.



Stt	Điều lệ hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<p><u>i. VINATEX và tổ chức là người có liên quan của Cổ đông là các công ty trong cùng Tập đoàn và giao dịch này phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại Điều lệ này;</u></p> <p><u>ii. Trường hợp pháp luật có quy định khác,</u></p>	<p>viên, Tổng Giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận;</p> <p>Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người quản lý khác mà tổ chức đó là Công ty con của VINATEX; Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này.</p>	
	<p><u>4. Theo Điều 167 Luật Doanh nghiệp, một hợp đồng hoặc giao dịch giữa VINATEX và các đối tượng sau đây:</u></p> <p><u>a) Cổ đông, Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông sở hữu trên mười (10)% tổng số cổ phần phổ thông của VINATEX và Người có liên quan của họ;</u></p> <p><u>b) Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và Người có liên quan của họ;</u></p> <p><u>c) Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; doanh nghiệp mà Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người điều hành khác cũng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên mười (10)% Vốn điều lệ;</u></p> <p><u>Sẽ không bị vô hiệu hóa, nếu:</u></p> <p><u>- Đối với các hợp đồng hoặc giao dịch có giá trị nhỏ hơn hai mươi (20)% tổng giá trị tài sản của VINATEX ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất đã được kiểm toán và nội dung của hợp đồng hoặc những nội dung chủ yếu của giao dịch đó đã được thông báo và đã được Hội đồng quản trị ra</u></p>	<p>4. Căn cứ Điều 167 Luật Doanh nghiệp, VINATEX chỉ được thực hiện các hợp đồng, giao dịch sau đây (ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 3 Điều này) khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:</p> <p>a) Hợp đồng, giao dịch có giá trị từ ba mươi lăm (35)% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ ba mươi lăm (35)% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính riêng gần nhất đã được kiểm toán của VINATEX, giữa VINATEX với một trong các đối tượng sau:</p> <p>(i) Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</p> <p>(ii) Cổ đông, người đại diện ủy quyền của Cổ đông sở hữu trên mười (10)% tổng số cổ phần phổ thông của VINATEX và những người có liên quan của họ;</p> <p>(iii) Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; doanh</p>	



Stt	Điều lệ hiện hành (nguyên, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cập bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<p><u>quyết định chấp thuận và cho phép thực hiện;</u></p> <p><u>- Đối với các hợp đồng hoặc giao dịch có giá trị lớn hơn hoặc bằng hai mươi (20)% tổng giá trị tài sản của VINATEX ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất đã được kiểm toán và các hợp đồng hoặc giao dịch khác không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và những nội dung của hợp đồng hoặc những nội dung chủ yếu của giao dịch đó đã được thông báo và đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và cho phép thực hiện.</u></p> <p><u>Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và Người có liên quan của họ không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của VINATEX hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.</u></p>	<p>nghiệp mà Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người điều hành khác cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên mười (10)% vốn điều lệ.</p> <p>b) Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính riêng gần nhất đã được kiểm toán giữa VINATEX và Cổ đông sở hữu từ năm mươi một (51)% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.</p> <p>5. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch sau:</p> <p>a) Hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm (a) khoản 4 Điều này có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm (35)% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính riêng gần nhất đã được kiểm toán của VINATEX.</p> <p>b) Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản quy định tại điểm (b) khoản 4 Điều này có giá trị nhỏ hơn mười (10)% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính riêng gần nhất đã được kiểm toán của VINATEX.</p>	
XI	<b>CHƯƠNG XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ VINATEX</b>		
22	<p><b>Điều 36. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ</b></p> <p><u>1. Mọi Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông đề cập trong khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này đều có quyền, trực tiếp hoặc thông qua luật sư hoặc Người đại diện theo ủy quyền, gửi một văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách các Cổ đông, các biên bản của Đại hội đồng cổ đông trong giờ làm việc và tại địa</u></p>	<p>1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ của VINATEX như sau:</p> <p>a) Cổ đông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin</p>	<p>Chỉnh sửa theo Điều lệ mẫu</p>



Stt	Điều lệ hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<p><u>điểm kinh doanh chính của VINATEX và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó. Một yêu cầu kiểm tra do phía luật sư đại diện hoặc người đại diện được ủy quyền khác của Cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của Cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.</u></p> <p>4. <u>Mọi Cổ đông đều có quyền có được một (01) bản Điều lệ VINATEX miễn phí.</u> Điều lệ này phải được đăng tải lên trang thông tin điện tử của VINATEX.</p>	<p>chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ VINATEX, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b) Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ năm (05)% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của VINATEX;</p> <p>Trường hợp đại diện được ủy quyền của Cổ đông và nhóm Cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của Cổ đông và nhóm Cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.</p> <p>4. Điều lệ này phải được đăng tải lên trang thông tin điện tử của VINATEX.</p>	<p>Lược bỏ bớt, để đơn giản hóa thủ tục</p>
XII	<b>PHÂN CHIA LỢI NHUẬN</b>		
23	<p><b>Điều 37. Cổ tức</b></p> <p><u>5. Cổ tức hay những khoản tiền khác được chi trả bằng tiền mặt liên quan tới một loại cổ phiếu sẽ phải được thực hiện bằng Đồng Việt Nam và có thể được thanh toán bằng séc hoặc lệnh trả tiền gửi qua bưu điện tới địa chỉ đã đăng ký của Cổ đông thu hưởng và nếu có rủi ro phát sinh thì Cổ đông đó phải chịu. Ngoài ra, mọi khoản cổ tức hoặc các khoản tiền khác được chi trả bằng tiền mặt liên quan tới một loại cổ phiếu có thể được thực hiện bằng chuyển khoản ngân hàng khi VINATEX đã có thông tin chi tiết về ngân hàng của Cổ đông. Nếu VINATEX đã chuyển khoản theo</u></p>	<p>5. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, VINATEX phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do Cổ đông cung cấp. Trường hợp VINATEX đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do Cổ đông cung cấp mà Cổ đông đó không nhận được tiền, VINATEX không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền VINATEX đã</p>	<p>Chỉnh sửa theo khoản 4 Điều 51 Điều lệ mẫu</p>



Stt	Điều lệ hiện hành (nguyên, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<u>đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do Cổ đông cung cấp thì VINATEX không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ khoản tiền nào được VINATEX chuyển cho Cổ đông thụ hưởng mà Cổ đông đó không nhận được. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán có thể được tiến hành thông qua Công ty chứng khoán hoặc Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo quy định của Pháp luật.</u>	chuyển cho Cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.	
	7. <u>Theo Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết của mình có thể quy định một ngày cụ thể (ngày khoá sổ) làm ngày khoá sổ hoạt động kinh doanh của VINATEX mà theo đó những người đăng ký với tư cách Cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân chia lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác. Ngày khoá sổ này có thể là cùng ngày hoặc vào bất cứ thời điểm nào trước khi việc nhận các quyền lợi đó được thực hiện. Điều này không ảnh hưởng tới quyền lợi của hai bên trong giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu hoặc chứng khoán liên quan.</u>	7. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách Cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách Cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.	Chỉnh sửa theo khoản 5 Điều 51 Điều lệ mẫu
24	<b>Điều 38. Phân phối lợi nhuận</b> <u>Hàng năm VINATEX phân phối lợi nhuận (kế toán) sau thuế như sau:</u> 1. Bù đắp khoản lỗ của các năm trước; 2. Số lợi nhuận còn lại (sau khi trừ khoản lỗ của các năm trước quy định tại khoản 1 Điều này) được phân phối như sau: a) Trích quỹ đầu tư phát triển; b) Trích quỹ khen thưởng phúc lợi; c) Trích thưởng ban quản lý điều hành, Người đại diện phần vốn của VINATEX tại các doanh nghiệp khác; d) Chia cổ tức; e) Để lại năm sau (nếu có).	<u>Lợi nhuận (kế toán) sau thuế hàng năm được phân phối như sau:</u> 1. Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có). 2. Bù đắp khoản lỗ của các năm trước. 3. Số lợi nhuận còn lại (sau khi chia lãi, trừ các khoản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này) được phân phối như sau: a) Trích quỹ đầu tư phát triển;	Chỉnh sửa, làm rõ nguyên tắc phân phối lợi nhuận sau thuế bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn (doanh nghiệp có thể lập quỹ khác và trích lợi nhuận sau thuế vào quỹ đó nếu được ĐHĐCĐ chấp thuận)



Stt	Điều lệ hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	Mức trích cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị.	b) Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi; c) Trích thưởng ban quản lý, điều hành; Người đại diện phần vốn của VINATEX tại doanh nghiệp khác; d) Chia cổ tức; <b>e) Trích quỹ khác và/hoặc để lại năm sau (nếu có)</b> Mức trích cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị	
<b>XIII</b>	<b>TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN</b>		
<b>25</b>	<b>Điều 41. Chế độ kế toán</b> 1. <u>Hệ thống</u> kế toán được VINATEX sử dụng là <u>Hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS)</u> .	1. <b>Chế độ</b> kế toán được VINATEX sử dụng là <b>chế độ</b> kế toán <b>doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán khác được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.</b>	Chỉnh sửa lại thuật ngữ cho phù hợp và theo Điều lệ mẫu
<b>XIV</b>	<b>BÁO CÁO ĐỊNH KỲ, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG</b>		
<b>26</b>	<b>Điều 42. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý</b> 1. <u>VINATEX sẽ phải chuẩn bị một bản báo cáo tài chính hằng năm (bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất) theo quy định của Pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 45 Điều lệ này. VINATEX sẽ phải nộp báo cáo tài chính hằng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho Cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán, Cơ quan đăng ký kinh doanh và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật. Báo cáo tài chính hằng năm phải bao gồm một báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của VINATEX trong năm tài chính, bảng cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt</u>	1. <b>VINATEX phải lập báo cáo tài chính năm (bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất) và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định Pháp luật. VINATEX công bố báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định Pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định Pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của VINATEX.</b>	Chỉnh sửa theo Điều lệ mẫu



Stt	Điều lệ hiện hành (nguyên, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SD, BS (nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<p><u>đồng của VINATEX cho đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.</u></p> <p><u>2. VINATEX phải lập và công bố các báo cáo tài chính sáu (06) tháng (bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất) và hằng quý theo các quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và nộp cho Cơ quan thuế có thẩm quyền và Cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp.</u></p>	<p>2. VINATEX phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý (bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất) theo quy định Pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p>	<p>Chỉnh sửa theo Điều lệ mẫu</p>
XV	<b>CHƯƠNG XV. KIỂM TOÁN VINATEX</b>		
27	<b>Điều 45. Kiểm toán</b>		
	<p><u>1. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, một hoặc một số công ty kiểm toán độc lập được phép hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và trong danh sách hằng năm được Bộ Tài chính công bố đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo quy định của Luật Kiểm toán độc lập hiện hành sẽ được lựa chọn để VINATEX chỉ định một công ty trong số đó tiến hành các hoạt động kiểm toán đối với VINATEX.</u></p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và giao cho Ban kiểm soát quyết định lựa chọn một trong các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của VINATEX cho năm tài chính tiếp theo.</p>	<p>Chỉnh sửa theo Điều lệ mẫu và Điều 288 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>
	<p><u>5. Một kiểm toán viên thực hiện việc kiểm toán VINATEX sẽ được phép tham dự mọi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông mà mọi Cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đó về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán.</u></p>	<p>5. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của VINATEX được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của VINATEX.</p>	<p>Cập nhật theo Điều lệ mẫu</p>
XX	<b>CHƯƠNG XX. MỐI QUAN HỆ VỚI CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT</b>		
28	<b>Điều 55. Quan hệ với Đơn vị sự nghiệp</b>		
	<p>1. Các Đơn vị sự nghiệp do VINATEX đầu tư thành lập, được chuyển đổi tổ chức và hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp và các quy định của Pháp luật.</p>	<p>1. Các Đơn vị sự nghiệp <i>hoạt động theo các quy định của Pháp luật.</i></p> <p>2. VINATEX <i>ưu tiên</i> sử dụng các dịch vụ nghiên cứu, đào tạo và y tế do các Đơn vị sự nghiệp của VINATEX cung cấp trên cơ sở hợp đồng.</p>	<p>Bỏ các quy định về Đơn vị sự nghiệp công lập và bổ sung quy định về mối quan hệ giữa VINATEX</p>



Stt	Điều lệ hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc căn bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SB, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi (bổ sung))	Lý do
	<p><u>2. VINATEX có quyền tiếp nhận, quản lý và chuyển giao các khoản cấp phát từ nguồn ngân sách cho các Đơn vị sự nghiệp. VINATEX thực hiện quyền và nghĩa vụ khác để quản lý các Đơn vị sự nghiệp theo quy định của Pháp luật.</u></p> <p>3. VINATEX khuyến khích các doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn sử dụng các dịch vụ nghiên cứu, đào tạo và y tế do các Đơn vị sự nghiệp của VINATEX cung cấp trên cơ sở hợp đồng.</p> <p><u>4. Việc quản lý các Đơn vị sự nghiệp của VINATEX được thực hiện theo quy định của Pháp luật.</u></p>	<p>3. Quan hệ giữa VINATEX và Đơn vị sự nghiệp của VINATEX thực hiện theo quy định của Pháp luật.</p>	<p>và Đơn vị sự nghiệp do VINATEX thành lập.</p>
29	<p><b>Điều 57. Quyền và trách nhiệm của Người đại diện vốn của VINATEX tại doanh nghiệp khác</b></p> <p><u>2. Tiền lương, thưởng và quyền lợi của Người đại diện vốn:</u>  <u>a) Người đại diện vốn chuyên trách trong ban quản lý, điều hành tại doanh nghiệp khác được hưởng lương, phụ cấp trách nhiệm (nếu có), tiền thưởng và các quyền lợi khác quy định tại Điều lệ doanh nghiệp đó và do doanh nghiệp đó trả theo quy định của Pháp luật. Ngoài ra, hằng năm Người đại diện vốn còn được thưởng theo quy chế quản lý người đại diện vốn của VINATEX tại doanh nghiệp khác.</u>  <u>b) Người đại diện vốn kiêm nhiệm không tham gia chuyên trách trong ban quản lý, điều hành doanh nghiệp khác thì thù lao, tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp trách nhiệm (nếu có) và các quyền lợi khác được hưởng do VINATEX chi trả theo quy định của Pháp luật.</u>  <u>c) Người đại diện vốn khi được quyền mua cổ phần phát hành thêm, trái phiếu chuyển đổi theo quyết định của công ty cổ phần (trừ trường hợp được mua theo quyền của cổ đông hiện hữu) thì phải báo cáo bằng văn bản cho VINATEX. VINATEX quyết định bằng văn bản số lượng</u></p>	<p>2. Người đại diện vốn được hưởng tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các quyền lợi khác (nếu có) theo quy định Pháp luật và quy định của VINATEX ở từng thời kỳ.</p>	<p>Khái quát hóa về quyền lợi của Người đại diện vốn VINATEX.</p>



Stt	Điều lệ hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Điều lệ SĐ, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<u>cổ phần Người đại diện vốn được mua theo mức đóng góp và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Người đại diện vốn. Phần còn lại thuộc quyền mua của chủ sở hữu vốn. Trường hợp Người đại diện vốn được cử làm đại diện phần vốn của VINATEX tại nhiều đơn vị, thì được ưu tiên lựa chọn thực hiện quyền mua tại một (01) đơn vị. Người đại diện vốn tại công ty cổ phần có trách nhiệm chuyển phần quyền mua cổ phần còn lại cho chủ sở hữu vốn.</u>		



## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Sửa đổi, bổ sung một số điều của  
Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Quy chế quản nội bộ về quản trị VINATEX ("**Quy chế**") được Đại hội đồng cổ đông được xây dựng và ban hành trên cơ sở Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019, Thông tư số 116/2020/TT-BTC, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam ("**Tập đoàn**") được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

Để đảm bảo sự thống nhất, phù hợp của Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX với dự thảo Điều lệ mới, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX. Cụ thể như sau:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX (*Thuyết minh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX đính kèm*).
2. Căn cứ các nội dung tại mục 1 nêu trên, ĐHĐCĐ giao Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung các nội dung của Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX (bao gồm cả các vấn đề hình thức); ký ban hành ký ban hành và công bố thông tin đối với Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX.
3. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX của Tập đoàn sau khi đã được sửa đổi, bổ sung theo mục 1 và 2 nêu trên. Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX mới có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ Tập đoàn thông qua và thay thế cho Quy



chế nội bộ về quản trị VINATEX đã được ĐHĐCĐ Tập đoàn thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Lê Tiến Trường**



## THUYẾT MINH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ VINATEX

Stt	Quy chế hiện hành (nguyên, đàm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SB, BS (nguyên, đàm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
1	<b>Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng</b> <u>1. Ý nghĩa: Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX quy định chi tiết một số quy định của pháp luật và Điều lệ VINATEX về quản lý, điều hành VINATEX để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông, tăng hiệu quả hoạt động quản trị của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người có liên quan khác của VINATEX.</u>	1. Bổ quy định này	Để phù hợp với Quy chế mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.
2	<b>Điều 4. Cung cấp thông tin cho Cổ đông</b> 2. Thực hiện quyền được cung cấp thông tin của Cổ đông b) Trình tự, thủ tục Cổ đông thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin: - Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có quyền yêu cầu xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin quy định tại điểm (e) và (f) khoản 2 Điều 11 Điều lệ VINATEX thực hiện theo trình tự sau:	2. Thực hiện quyền được cung cấp thông tin của Cổ đông b) Trình tự, thủ tục Cổ đông thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin: - Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có quyền yêu cầu xem xét, tra cứu và trích lục <b>hoặc sao chụp</b> các thông tin quy định tại điểm (e) và (f) khoản 2 Điều 11 Điều lệ VINATEX thực hiện theo trình tự sau:	Bổ sung theo điểm (e) và (f) khoản 2 Điều 11 dự thảo Điều lệ VINATEX năm 2025.
3	<b>Điều 5. Đại hội đồng cổ đông</b> 2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. a) Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông. [...]           + Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị <u>hoặc thành viên Ban kiểm soát</u> không đáp ứng quy định tại <u>điểm (c)</u> hoặc nhận được yêu cầu quy định tại <u>điểm (d), (e)</u> khoản 3 Điều 13 Điều lệ VINATEX.	2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. a) Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông. [...]           + Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, <b>Kiểm soát viên, thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</b> không đáp ứng quy định tại điểm (b) hoặc	Sửa đổi theo khoản 3 Điều 13 Dự thảo Điều lệ VINATEX năm 2025.



Stt	Quy chế hiện hành ( <i>nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi, hoặc cần bổ sung</i> )	Dự thảo Quy chế SD, BS ( <i>nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung</i> )	Lý do
		nhận được yêu cầu quy định tại <b>điểm (c), (d)</b> khoản 3 Điều 13 Điều lệ VINATEX.	
	<p>b) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp.</p> <p>- <b>VINATEX</b> chuẩn bị một danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không quá <b>mười (10) ngày</b> trước ngày gửi thông báo <u>thư mời/thư triệu tập</u> họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>- Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số <u><b>Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác</b></u> của Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc <u><b>số quyết định thành lập</b></u>, địa chỉ trụ sở chính của Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng Cổ đông.</p>	<p>b) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp.</p> <p>- <b>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</b> chuẩn bị một danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không quá <b>mười (10) ngày</b> trước ngày gửi thông báo <b>mời</b> họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>- Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số <u><b>giấy tờ pháp lý</b></u> của Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số <u><b>giấy tờ pháp lý</b></u>, địa chỉ trụ sở chính của Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng Cổ đông.</p>	<p>- Sửa đổi theo điểm (a) khoản 2 Điều 17 Dự thảo Điều lệ VINATEX 2025</p> <p>- Sửa đổi theo sửa đổi của dự thảo Điều lệ năm 2025.</p>
	<p>d) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>- Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các Cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp bằng phương thức <u><b>bảo đảm</b></u>, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của VINATEX, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán.</p>	<p>d) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>- Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các Cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp bằng phương thức <u><b>phương thức gửi thư thông qua đường bưu chính, gửi thư điện tử (email), gửi tin nhắn điện thoại, fax và/hoặc bằng phương thức liên lạc khác để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của Cổ đông đã đăng ký</b></u>, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của VINATEX, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán.</p>	Sửa đổi theo khoản 3 Điều 17 dự thảo Điều lệ VINATEX năm 2025.
	<p>e) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông. [...]</p> <p>- Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ VINATEX có <u><b>thể đề xuất các vấn đề đưa vào</b></u></p>	<p>e) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông. [...]</p> <p>- Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ VINATEX có <u><b>quyền kiến nghị các</b></u></p>	Sửa đổi theo khoản 4 Điều 17 dự thảo Điều lệ VINATEX năm 2025.



Stt	Quy chế hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<p><u>chương trình Đại hội đồng cổ đông và phải gửi văn bản đề xuất cùng các tài liệu chứng minh về số lượng cổ phiếu nắm giữ, biên bản thống nhất nội dung đề xuất của nhóm Cổ đông (nếu có). Đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập thành văn bản và phải được gửi cho VINATEX ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi bắt đầu Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm: Tên Cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ và nội dung đưa vào chương trình họp.</u></p>	<p>vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và gửi cho VINATEX ít nhất năm (05) ngày làm việc trước khi khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm tên Cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó sở hữu và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	
	<p>o) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. - Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản, Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm ghi toàn bộ diễn biến Đại hội, lập biên bản và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi cuộc họp kết thúc. <b><u>Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt</u></b>, Chủ tọa quyết định lập thêm biên bản bằng tiếng nước ngoài trong trường hợp cần thiết. [...]</p> <p><u>- Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài (nếu có) đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt được ưu tiên áp dụng.</u></p> <p>Và - <u>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp</u></p>	<p>o) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. - Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản, Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm ghi toàn bộ diễn biến Đại hội, lập biên bản và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi cuộc họp kết thúc. <b><u>Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có hiệu lực pháp lý như nhau, trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</u></b> [...]</p> <p><u>- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</u></p>	<p>Sửa đổi theo khoản 1 Điều 21 dự thảo Điều lệ VINATEX năm 2025.</p> <p>Loại bỏ trùng và bổ sung cho phù hợp với dự thảo Điều lệ VINATEX năm 2025.</p>



Stt	Quy chế hiện hành ( <i>nguyên, đảm, gach chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung</i> )	Dự thảo Quy chế SD, BS ( <i>nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung</i> )	Lý do
	<i>Đại hội đồng cổ đông, trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày, kể từ ngày công bố biên bản.</i>		
4	<b>Điều 6. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị</b> 2. Quyền được cung cấp thông tin của Hội đồng quản trị. [...]	2. Quyền được cung cấp thông tin của Hội đồng quản trị. [...] <i>c) Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị sử dụng thông tin sai mục đích hoặc tiết lộ/làm lộ thông tin, thì thành viên đó sẽ phải chịu trách nhiệm cá nhân về toàn bộ thiệt hại mà VINATEX phải gánh chịu (nếu có);</i>	Bổ sung để làm rõ trách nhiệm bảo mật thông tin của thành viên HĐQT.
5	<b>Điều 7. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị</b> 1. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị. a) <u>Số lượng thành viên</u> Hội đồng quản trị <u>không ít hơn</u> năm (05) người <u>và không nhiều hơn</u> mười một (11) người.  b) Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản <u>không quá</u> năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.  <i>c) Chưa quy định.</i>	1. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị. a) Hội đồng quản trị <i>có từ</i> năm (05) người <i>đến</i> mười một (11) người. <i>Số lượng cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định;</i>  b) Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị <i>là</i> năm (05) năm; <i>thành viên Hội đồng quản trị có thể được Đại hội đồng cổ đông bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</i> Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc; <i>c) Trường hợp bầu bổ sung (do tăng số lượng thành viên Hội đồng quản trị) hoặc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm thì thời hạn nhiệm kỳ của thành viên</i>	Bổ sung theo khoản 2 Điều 25 dự thảo Điều lệ VINATEX năm 2025.



Stt	Quy chế hiện hành ( <i>nguyên, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung</i> )	Dự thảo Quy chế SD, BS ( <i>nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung</i> )	Lý do
		<i>được bầu bổ sung hoặc thay thế bằng thời gian còn lại của nhiệm kỳ năm (05) năm của thành viên trước đó.</i>	
	3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có quyền <u>ứng cử</u> , đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại <u>điểm (b) khoản 2 Điều 25</u> Điều lệ VINATEX thực hiện ứng cử, đề cử bằng cách gửi hồ sơ đề nghị đến trụ sở chính của VINATEX.	3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có quyền đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại <u>điểm (a) khoản 4 Điều 11</u> Điều lệ VINATEX thực hiện ứng cử, đề cử bằng cách gửi hồ sơ đề nghị đến trụ sở chính của VINATEX.	Sửa đổi theo điểm a khoản 4 Điều 11 dự thảo Điều lệ VINATEX năm 2025.
	7. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị. a) Hội đồng quản trị <u>bầu</u> một trong số các thành viên Hội đồng quản trị <u>làm</u> Chủ tịch và một (01) Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị. b) Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm, miễn nhiệm theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm, miễn nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm.	7. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị. a) Hội đồng quản trị <u>lựa chọn</u> một trong số các thành viên Hội đồng quản trị <u>để bầu ra một (01) Chủ tịch và một (01) Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị. Ứng viên được lựa chọn để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị ngoài việc phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 25 Điều lệ VINATEX còn phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy định khoản 1 Điều 27 Điều lệ VINATEX.</u> b) Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm, miễn nhiệm theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị <u>có đơn từ chức hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày Hội đồng quản trị nhận được đơn từ chức hoặc kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm, miễn nhiệm. Trường hợp Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm, Hội đồng quản trị có thể</u>	Sửa đổi theo khoản 1, khoản 4 và khoản 5 Điều 27 dự thảo Điều lệ VINATEX năm 2025.



Stt	Quy chế hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
		quyết định việc bầu hoặc không bầu người thay thế; trường hợp quyết định bầu người thay thế, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày Hội đồng quản trị nhận được đơn từ chức hoặc kể từ ngày Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm, miễn nhiệm.	
6	<p><b>Điều 9. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị</b></p> <p>3. Thông báo họp Hội đồng quản trị.</p> <p>a) Thông báo họp Hội đồng quản trị sẽ được gửi cho thành viên Hội đồng quản trị ít nhất bảy (07) ngày trước ngày họp bằng đường bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện phù hợp khác, nhưng phải đảm bảo đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị đã được đăng ký tại VINATEX.</p> <p>5. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị.</p> <p>a) Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) số thành viên trở lên dự họp.</p>	<p>3. Thông báo họp Hội đồng quản trị.</p> <p>a) Thông báo họp Hội đồng quản trị sẽ được gửi cho thành viên Hội đồng quản trị ít nhất <b>bảy (07) ngày</b> trước ngày họp bằng <b>một trong các phương thức gửi thư thông qua đường bưu chính</b>, fax, thư điện tử và/hoặc phương tiện phù hợp khác, nhưng phải đảm bảo đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị đã được đăng ký tại VINATEX;</p> <p>5. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị.</p> <p>a) Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) số thành viên trở lên dự họp. <b>Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp khi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</li> <li>- Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận;</li> <li>- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</li> <li>- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư bằng đường bưu chính, fax, thư điện tử hoặc</li> </ul>	<p>Sửa đổi theo khoản 6 Điều 28 dự thảo Điều lệ VINATEX năm 2025.</p> <p>Bổ sung theo khoản 7 Điều 28 dự thảo Điều lệ VINATEX năm 2025.</p>



STT	Quy chế hiện hành ( <i>nguyên, đảm, vạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung</i> )	Dự thảo Quy chế SD, BS ( <i>nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung</i> )	Lý do
		<i>bằng phương tiện khác đến cuộc họp được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận;</i>	
7	<p><b>Điều 13. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu của Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát.</p> <p>a) Ban kiểm soát có từ ba (03) đến năm (05) <u>thành viên</u>, trong đó có một (01) thành viên là Trưởng Ban kiểm soát;</p> <p>b) Nhiệm kỳ của <u>thành viên Ban kiểm soát không quá</u> năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế;</p> <p>[...]</p> <p><u>- Chưa quy định.</u></p>	<p>1. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát.</p> <p>a) Ban kiểm soát có từ ba (03) đến năm (05) <b>Kiểm soát viên, số lượng Kiểm soát viên cụ thể do Đại hội đồng quyết định</b>, trong đó có một (01) thành viên là Trưởng Ban kiểm soát;</p> <p>b) Nhiệm kỳ của <b>Kiểm soát viên là năm (05) năm</b> và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế;</p> <p>[...]</p> <p><b>- Trường hợp bầu bổ sung (do tăng số lượng Kiểm soát viên) hoặc bầu thay thế Kiểm soát viên bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm thì thời hạn nhiệm kỳ của Kiểm soát viên được bầu bổ sung hoặc thay thế bằng thời gian còn lại của nhiệm kỳ năm (05) năm của Kiểm soát viên trước đó.</b></p>	<p>Bổ sung theo khoản 4 Điều 32 dự thảo Điều lệ VINATEX năm 2025</p>
	<p>3. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát.</p> <p>Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có quyền <u>ứng cử</u>, đề cử người vào vị trí <u>thành viên Ban kiểm soát</u> theo quy định tại <u>khoản 3 Điều 32</u> Điều lệ VINATEX <u>thực hiện ứng cử, đề cử</u> bằng cách gửi hồ sơ đề nghị đến trụ sở chính của VINATEX.</p>	<p>3. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát.</p> <p>Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có quyền đề cử người vào vị trí <b>Kiểm soát viên</b> theo quy định tại <b>điểm (a) khoản 4 Điều 11</b> Điều lệ VINATEX bằng cách gửi hồ sơ đề nghị đến trụ sở chính của VINATEX.</p>	<p>Sửa đổi theo điểm a khoản 4 Điều 11 dự thảo Điều lệ VINATEX năm 2025.</p>
8	<p><b>Điều 15. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc, Người điều hành khác của VINATEX</b></p> <p>1. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc.</p> <p>a) Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc <u>là</u> năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với nhiệm kỳ không <u>giới hạn</u>. Việc</p>	<p>1. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo khoản 2 Điều 30 dự</p>



Stt	Quy chế hiện hành (nguyên, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	bỏ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động.	a) Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc <b>do Hội đồng quản trị quyết định, có thời hạn không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với nhiệm kỳ không hạn chế;</b>	thảo Điều lệ VINATEX năm 2025.



## TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung một số điều của

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam (“**Quy chế**”) được Đại hội đồng cổ đông được xây dựng và ban hành trên cơ sở Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019, Thông tư số 116/2020/TT-BTC, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (“**Tập đoàn**”) được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

Để đảm bảo sự thống nhất, phù hợp của Quy chế với dự thảo Điều lệ mới, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn. Cụ thể như sau:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn (*Thuyết minh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đính kèm*).
2. Căn cứ các nội dung tại mục 1 nêu trên, ĐHĐCĐ giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn tổ chức hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung các nội dung trong Quy chế (bao gồm cả các vấn đề hình thức); ký ban hành và công bố thông tin đối với Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn.
3. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn sau khi đã được sửa đổi, bổ sung theo mục 1 và 2 nêu trên. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn mới có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ Tập đoàn thông qua



và thay thế cho Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn đã được ĐHĐCĐ Tập đoàn thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Tiên Trường**



**THUYẾT MINH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT  
TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM**

Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
II	CHƯƠNG II. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
4	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị		
	1. <u>Hội đồng quản trị có từ 05 đến 11 thành viên. Số lượng cụ thể do Điều lệ công ty quy định.</u>	1. <i>Hội đồng quản trị có từ năm (05) đến mười một (11) thành viên. Số lượng cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định.</i>	Theo Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của VINATEX (bổ sung, sửa đổi 2025)
	2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị <u>không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</u>	2. <i>Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được Đại hội đồng cổ đông bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</i>	
		4. <i>Trường hợp bầu bổ sung (do tăng số lượng Thành viên Hội đồng quản trị) hoặc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm thì thời hạn nhiệm kỳ của thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế bằng thời gian còn lại của nhiệm kỳ năm (05) năm của thành viên trước đó.</i>	
5	Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị		
	1. Thành viên Hội đồng quản trị là những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo <u>Điều 155</u> Luật Doanh nghiệp	1. Thành viên Hội đồng quản trị là những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo <b>Khoản 1</b> Điều 155 Luật Doanh nghiệp;	Bổ sung chi tiết theo Luật Doanh nghiệp 2020



Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành ( <i>nguyên: đảm bảo là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc bổ sung</i> )	Dự thảo Quy chế SD, BS ( <i>nguyên: đảm bảo là nội dung được sửa đổi, bổ sung</i> )	Lý do
	<u>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc</u>	Bỏ	Trùng với khoản 2 điều 7 Quy chế này
6	<p><b>Điều 7. Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐQT</b></p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị VINATEX không được kiêm Tổng giám đốc.</p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập và chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp của Hội đồng quản trị và thực hiện các <u>nhiệm vụ</u> khác theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ VINATEX. Trong trường hợp Chủ tịch đã thông báo cho Hội đồng quản trị rằng mình vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện <u>nhiệm vụ</u> của mình thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ thực hiện các quyền và <u>nhiệm vụ</u> của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị đều vắng mặt hoặc mất khả năng thực hiện <u>nhiệm vụ</u> của mình thì thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền sẽ thực hiện các quyền và <u>nhiệm vụ</u> của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trong trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm</p>	<p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị <u>có đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 6 Quy chế này, khoản 1 Điều 27 Điều lệ VINATEX</u> và không được kiêm <u>nhiệm chức danh</u> Tổng Giám đốc</p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập và chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp của Hội đồng quản trị và thực hiện các <u>nghĩa vụ</u> khác theo quy định tại <u>các quy chế quản lý nội bộ</u> và Điều lệ VINATEX. Trong trường hợp Chủ tịch đã thông báo cho Hội đồng quản trị rằng mình vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện <u>nghĩa vụ</u> của mình thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ thực hiện các quyền và <u>nghĩa vụ</u> của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị đều vắng mặt hoặc mất khả năng thực hiện <u>nghĩa vụ</u> của mình thì thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền sẽ thực hiện các quyền và <u>nghĩa vụ</u> của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trong trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết,</p>	<p>Bổ sung theo khoản 1 Điều 27 dự thảo Điều lệ VINATEX năm 2025.</p> <p>Sửa đổi, bổ sung một số thuật ngữ để bảo đảm tính pháp lý và thuận tiện cho việc áp dụng.</p>



Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành (nguyên, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.	mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.	
III	<b>CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>		
7	<b>Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b>		
	<p>1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của VINATEX phải chịu sự quản lý và chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền và nghĩa vụ của VINATEX trừ những <b>thâm quyền</b> và nghĩa vụ thuộc về Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do <u>luật pháp, Điều lệ VINATEX và Đại hội đồng cổ đông quy định</u>. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Quyết định kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm; Quyết định việc tăng giảm vốn góp vào doanh nghiệp khác;</p>	<p>1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của VINATEX phải chịu sự quản lý và chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền và nghĩa vụ của VINATEX trừ những <b>quyền hạn</b> và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do <u>Pháp luật, Điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ của VINATEX và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông quy định</u>, cụ thể Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p>	<p>Theo Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của VINATEX (bổ sung, sửa đổi 2025)</p> <p>Đề xuất phân cấp của HĐQT cho TGD</p>



Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành (nguyên tắc, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nguyên tắc, gạch chân là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<p>b) Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược do Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>c) Đề xuất <u>loại cổ phần có thể phát hành</u> và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p> <p>d) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>e) Quyết định giá chào bán <u>cổ phần và trái phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền</u>;</p> <p>f) Quyết định mua lại cổ phần trong các trường hợp sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn 12 tháng. Trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định;</li> <li>Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại; trừ trường hợp VINATEX mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ theo trình tự thủ tục sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>Quyết định mua lại cổ phần của VINATEX phải được thông báo bằng phương thức đảm bảo đến được tất cả cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải gồm tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông bán cổ phần của họ cho công ty;</li> </ul> </li> </ol>	<p>a) Quyết định <u>chiến lược</u>, kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm; quyết định việc tăng, giảm vốn góp vào doanh nghiệp khác;</p> <p>b) Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược do Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>c) Đề xuất <u>các loại cổ phần</u> và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p> <p>d) <u>Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và trái phiếu kèm theo chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo một giá xác định trước; trừ hai loại trái phiếu trên, Hội đồng quản trị có quyền quyết định phát hành các loại trái phiếu khác, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất</u>;</p> <p>e) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>f) Quyết định giá chào bán <u>trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi</u>;</p> <p>g) Quyết định mua lại cổ phần trong các trường hợp sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn mười hai (12) tháng. Trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định;</li> </ol>	



Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SB, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi văn bản đồng ý bán cổ phần của mình bằng phương thức đề đảm bảo đến được VINATEX trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thông báo. Văn bản đồng ý bán cổ phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. VINATEX chỉ mua lại cổ phần trong thời hạn nêu trên.</li> <li>iii. Đối với cổ phần loại khác, nếu Điều lệ công ty không quy định hoặc công ty và cổ đông có liên quan không có thỏa thuận khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường;</li> <li>g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</li> <li>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất của VINATEX, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điều lệ VINATEX. <u>Riêng các hợp đồng cho vay sẽ thực hiện theo phân cấp của Hội đồng quản trị cho Tổng giám đốc quy định tại điểm v, khoản này.</u></li> <li>i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi</li> </ul>	<p>ii. Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần <u>theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 133 Luật Doanh nghiệp</u>. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại; trừ trường hợp VINATEX mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ theo trình tự thủ tục sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Quyết định mua lại cổ phần của VINATEX phải được thông báo bằng phương thức đảm bảo đến được tất cả cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải gồm tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông bán cổ phần của họ cho công ty;</li> <li>Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi văn bản đồng ý bán cổ phần của mình bằng phương thức đề đảm bảo đến được VINATEX trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thông báo. Văn bản đồng ý bán cổ phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức</li> </ul>	



STT	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành ( <i>nguyên, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung</i> )	Dự thảo Quy chế SD, BS ( <i>nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung</i> )	Lý do
	<p>nhiệm, cách chức đối với Tổng Giám đốc và người quản lý khác theo nghị quyết của Hội đồng quản trị, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý; cử Người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức tiền thù lao và lợi ích khác của những người đó;</p> <p>j) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc hằng ngày của VINATEX;</p> <p>k) Quyết định cơ cấu tổ chức của VINATEX, <u>quy chế quản lý nội bộ của VINATEX, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</u></p> <p>l) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc <u>lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</u></p> <p>m) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>n) Đề xuất mức cổ tức trả hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng và <u>tổ chức việc chi trả cổ tức</u> hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh ;</p> <p>o) Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể hoặc yêu cầu phá sản VINATEX;</p> <p>p) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định <u>ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị</u>, Quy chế về công bố thông tin của VINATEX;</p>	<p>thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. VINATEX chỉ mua lại cổ phần trong thời hạn nêu trên.</p> <p>iii. Đối với cổ phần loại khác, nếu Điều lệ công ty không quy định hoặc công ty và cổ đông có liên quan không có thỏa thuận khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường;</p> <p>h) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>i) Thông qua các hợp đồng mua, bán, vay và các hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm (35)% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất đã được kiểm toán của VINATEX và các hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 3 và 5 Điều 34 của Điều lệ VINATEX, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ VINATEX;</p> <p>j) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm (35)% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất được kiểm toán của VINATEX;</p> <p>k) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức đối với Tổng Giám đốc và người quản lý khác theo nghị quyết của Hội đồng quản trị, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy</p>	



Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành (nguyên, tạm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nguyên, tạm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<p><b><u>q) Giải quyết các khiếu nại đối với Người điều hành doanh nghiệp của VINATEX cũng như quyết định lựa chọn đại diện của VINATEX để giải quyết các vấn đề liên quan đến thủ tục pháp lý chống lại Người điều hành đó;</u></b></p> <p>r) Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và trái phiếu kèm theo chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo một giá xác định trước; trừ hai loại trái phiếu trên, Hội đồng quản trị có quyền quyết định phát hành các loại trái phiếu khác, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;</p> <p>s) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm (35)% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất đã được kiểm toán của VINATEX;</p> <p>t) Công khai lợi ích: Một thành viên Hội đồng quản trị mà bằng cách này hay cách khác, trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với VINATEX sẽ phải công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này nếu khi đó thành viên này đã biết mình có lợi ích trong đó. Hoặc thành viên này có thể công khai điều đó tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan;</p>	<p>quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức tiền thù lao và lợi ích khác của những người đó;</p> <p>l) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của VINATEX; <b><u>giải quyết các khiếu nại với người điều hành doanh nghiệp của VINATEX cũng như quyết định lựa chọn đại diện của VINATEX để giải quyết các vấn đề liên quan đến các thủ tục pháp lý chống lại Người điều hành đó;</u></b></p> <p>m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc <b><u>lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</u></b></p> <p>n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán và báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>o) Đề xuất mức cổ tức hằng năm được <b><u>trả và quyết định việc tạm ứng cổ tức giữa kỳ;</u></b> quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>p) Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể hoặc yêu cầu phá sản VINATEX;</p> <p>q) Quyết định cơ cấu tổ chức; ban hành Quy chế nội bộ về quản trị VINATEX, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế công bố thông tin của VINATEX và các quy chế quản lý nội bộ khác;</p>	



Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành (nghiên cứu, đánh giá, phân tích nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nghiên cứu, đánh giá, phân tích nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<p>u) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật, Điều lệ VINATEX và Quy chế này.</p> <p>v) Hội đồng quản trị thống nhất phân cấp một số nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị cho Tổng giám đốc, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Về nội dung nhân sự: Tổng Giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm: (i) Giám đốc điều hành, Trưởng, <u>phó</u> các ban chức năng tại Công ty mẹ Tập đoàn; (ii) Giám đốc, <u>Phó giám đốc</u> chi nhánh; (iii) Chủ tịch, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc các đơn vị Tập đoàn nắm 100% vốn; (iv) Ủy quyền và chấm dứt ủy quyền Người đại diện phần vốn VINATEX tại doanh nghiệp.</li> <li>Về việc đầu tư dự án: Tổng giám đốc thông qua <u>chủ trương và quyết định</u> các dự án đầu tư của Công ty mẹ Tập đoàn có tổng mức đầu tư dưới 100 tỷ đồng <u>hoặc theo mức khác do Hội đồng quản trị phân cấp theo từng thời kỳ</u>.</li> <li>Về việc cho vay các doanh nghiệp Tập đoàn <u>cổ vốn</u>: Tổng giám đốc quyết định việc cho các <u>doanh nghiệp Tập đoàn có vốn vay vốn với tổng giá trị các khoản cho vay tại mỗi thời điểm trên một doanh nghiệp dưới 100 tỷ</u></li> </ul>	<p>r) <u>Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, phá sản công ty con do VINATEX nắm giữ một trăm (100)% vốn điều lệ; quyết định việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp hoặc bán phần vốn góp, cổ phần tại doanh nghiệp khác; quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh;</u></p> <p>s) Công khai lợi ích: Một thành viên Hội đồng quản trị mà bằng cách này hay cách khác, trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với VINATEX sẽ phải công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này nếu khi đó thành viên này đã biết mình có lợi ích trong đó. Hoặc thành viên này có thể công khai điều đó tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan;</p> <p>t) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật, Điều lệ VINATEX và Quy chế này.</p> <p>u) Hội đồng quản trị thống nhất phân cấp một số nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Về nội dung nhân sự: Tổng Giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm: (i) Giám đốc điều hành,</li> </ul>	



Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành (nghiêng, dậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nghiêng, dậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<p><u>đồng (trong trường hợp đáp ứng đầy đủ các điều kiện cho vay được HĐQT quy định theo từng thời kỳ).</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tổng giám đốc quyết định việc VINATEX góp vốn <u>bổ sung với giá trị dưới 100 tỷ đồng</u> để duy trì hoặc tăng tỷ lệ sở hữu của VINATEX tại các doanh nghiệp <u>(trong trường hợp đáp ứng đầy đủ các điều kiện được HĐQT quy định theo từng thời kỳ) hoặc theo mức khác do HĐQT phân cấp theo từng thời kỳ.</u></li> <li>Tổng Giám đốc chỉ đạo người đại diện vốn Vinatex biểu quyết tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT/HĐTV của doanh nghiệp, không bao gồm các nội dung liên quan đến: (i) Tổ chức lại, giải thể, phá sản doanh nghiệp; (ii) Tăng giảm vốn điều lệ doanh nghiệp ngoài mức và điều kiện được HĐQT phân cấp theo từng thời kỳ; (iii) Chủ trương và quyết định phương án đầu tư, góp vốn vào doanh nghiệp khác, mua bán tài sản cố định có giá trị đầu tư/giao dịch từ 100 tỷ đồng trở lên; dự án đầu tư có giá trị tổng mức đầu tư từ 100 tỷ đồng trở lên; (iv) Đơn vị thành viên chuyển nhượng vốn của mình tại các doanh nghiệp khác có giá trị</li> </ul>	<p>Trường các ban chức năng và tương đương tại Công ty mẹ Tập đoàn; (ii) Giám đốc chi nhánh; (iii) Chủ tịch, Thành viên HĐTV, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc các đơn vị Tập đoàn nắm 100% vốn; (iv) Ủy quyền và chấm dứt ủy quyền Người đại diện phần vốn VINATEX tại doanh nghiệp;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Về việc đầu tư dự án: Tổng Giám đốc thông qua <u>chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, các công việc liên quan để triển khai dự án và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án đầu tư do Công ty mẹ VINATEX làm chủ đầu tư</u> có tổng mức đầu tư dưới 100 tỷ đồng; <u>chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư đối với các dự án đầu tư do Công ty con làm chủ đầu tư</u> có tổng mức đầu tư dưới 100 tỷ đồng; <u>chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư do Công ty liên kết làm chủ đầu tư</u> có tổng mức đầu tư dưới 100 tỷ đồng;</li> <li>Về việc cho công ty con vay từ tiền nhận rồi của Công ty mẹ: Tổng Giám đốc <u>phê duyệt việc cho các công ty con vay vốn trong trường hợp đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:</u> <ul style="list-style-type: none"> <li><u>Tổng giá trị các khoản cho vay tại mỗi thời điểm trên một doanh nghiệp dưới 100 tỷ đồng;</u></li> </ul> </li> </ul>	



Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành (nghịên, đām, gách chān là nōi dūng bị bō, bị sūa dōi hoặ cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nghịên, đām là nōi dūng được sūa dōi, bổ sung)	Lý do
	<p>chuyển nhượng (tính theo mệnh giá) từ 100 tỷ đồng trở lên.</p> <p><u>Nội dung cụ thể phân cấp của Hội đồng quản trị cho Tổng giám đốc VINATEX được quy định tại Nghị quyết số 10/NQ-TĐDMVN ngày 8/7/2019 và số 14/NQ-TĐDMVN ngày 25/9/2020, căn cứ thực tế hoạt động trong từng thời kỳ, Hội đồng quản trị có thể bổ sung, điều chỉnh phân cấp một số nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị cho Tổng giám đốc mà không cần phải trình ĐHĐCĐ thông qua.</u></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Lãi suất cho vay đảm bảo cao hơn lãi suất tiền gửi kỳ hạn của tổ chức tại Vietcombank tương ứng với kỳ hạn cho vay;</li> <li>▪ Công ty không có lỗ lũy kế, ROE 2 năm liên trước tối thiểu 5%;</li> <li>▪ Công ty có phương án sử dụng vốn vay được HĐQT/HĐTV hoặc ĐHĐCĐ thông qua theo thẩm quyền;</li> <li>• Tổng Giám đốc phê duyệt việc VINATEX góp vốn để duy trì hoặc tăng tỷ lệ sở hữu của VINATEX tại các doanh nghiệp VINATEX đang có vốn góp trong trường hợp đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:             <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Giá trị góp vốn của VINATEX theo phương án tăng vốn điều lệ của doanh nghiệp dưới 100 tỷ đồng;</li> <li>▪ Doanh nghiệp không có lỗ lũy kế, ROE 2 năm liên trước từ 10% trở lên;</li> <li>▪ Doanh nghiệp có phương án sử dụng vốn được HĐQT/HĐTV hoặc ĐHĐCĐ thông qua theo thẩm quyền;</li> </ul> </li> <li>• Tổng Giám đốc quyết định các hợp đồng, giao dịch giữa VINATEX với người có liên quan là doanh nghiệp có vốn góp của VINATEX có giá</li> </ul>	



Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
		<p><i>trị dưới 100 tỷ đồng/một hợp đồng hoặc giao dịch;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Tổng Giám đốc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của các đơn vị thành viên;</i></li> <li>• Tổng Giám đốc chỉ đạo người đại diện vốn Vinatex biểu quyết tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT/HĐTV của doanh nghiệp, không bao gồm các nội dung liên quan đến: (i) Tổ chức lại, giải thể, phá sản doanh nghiệp; (ii) Tăng giảm vốn điều lệ doanh nghiệp ngoài mức và điều kiện được Hội đồng quản trị phân cấp; (iii) Chủ trương và quyết định phương án đầu tư, góp vốn vào doanh nghiệp khác, mua bán tài sản cố định có giá trị đầu tư/giao dịch từ 100 tỷ đồng trở lên; dự án đầu tư có giá trị tổng mức đầu tư từ 100 tỷ đồng trở lên; (iv) Đơn vị thành viên chuyển nhượng vốn của mình tại các doanh nghiệp khác có giá trị chuyển nhượng (tính theo mệnh giá) từ 100 tỷ đồng trở lên;</li> </ul> <p><i>Cần có thực tế hoạt động, Hội đồng quản trị có thể bổ sung, điều chỉnh phân cấp một số nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc mà không cần phải trình ĐHĐCĐ thông qua.</i></p>	
9	Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch		



Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành ( <i>nghiêng, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung</i> )	Dự thảo Quy chế SD, BS ( <i>nghiêng, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung</i> )	Lý do
	<p>1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị <u>nhỏ hơn 20% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính riêng gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ VINATEX</u> giữa VINATEX với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng quản trị, <u>thành viên Ban kiểm soát</u>, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</li> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên <u>10% tổng vốn</u> cổ phần phổ thông của VINATEX và những người có liên quan của họ;</li> <li>- Doanh nghiệp <u>có liên quan đến các đối tượng bao gồm Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác của VINATEX.</u></li> </ul>	<p>1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị <u>nhỏ hơn ba mươi lăm (35)% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm (35)% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính riêng gần nhất đã được kiểm toán của VINATEX</u>, giữa VINATEX với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng quản trị, <u>Kiểm soát viên</u>, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</li> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của Cổ đông sở hữu trên <u>mười (10)% tổng số</u> cổ phần phổ thông của VINATEX và những người có liên quan của họ;</li> <li>- Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, <u>Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; doanh nghiệp mà Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người điều hành khác cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên mười (10)% vốn điều lệ.</u></li> </ul>	Theo Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của VINATEX (bổ sung, sửa đổi 2025)
	2.	2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị nhỏ hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính riêng gần nhất đã được kiểm toán giữa VINATEX và Cổ đông sở hữu từ năm mươi một (51)% tổng số cổ phần có	



Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành (nghiêng, dậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, hị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nghiêng, dậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
		quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.	
10	<p><b>Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, <b><u>Ban kiểm soát</u></b> còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;</p> <p><b><u>d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;</u></b></p>	<p>1. Hội đồng quản trị phải triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>b) Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, <b><u>Kiểm soát viên, thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</u></b> còn lại ít hơn số thành viên mà Pháp luật quy định;</p> <p><b><u>d) Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng bất kỳ Người quản lý nào vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 165 của Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</u></b></p>	Theo Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của VINATEX (bổ sung, sửa đổi 2025)



Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành (nguyên, đảm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cân bổ sung)	Dự thảo Quy chế SĐ, BS (nguyên, đảm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<p><b><u>2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</u></b> Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị <u>hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Vinatex hoặc nhân được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;</u></p>	<p><b><u>2. Trách nhiệm triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</u></b> Hội đồng quản trị phải triệu tập một cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, <u>Kiểm soát viên, thành viên Hội đồng quản trị không điều hành còn lại ít hơn số lượng thành viên được quy định tại điểm (b) khoản 1 Điều này hoặc nhận được yêu cầu nêu tại điểm (c) và (d) khoản 1 Điều này. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước Pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho VINATEX</u></p>	Theo Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của VINATEX (bổ sung, sửa đổi 2025)
<b>Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị</b>			
	<p>1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về <u>chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro</u>. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của</p>	<p>1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về <u>chiến lược và đầu tư, nghiên cứu và phát triển, kiểm toán nội bộ, nhân sự</u>. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của</p>	Phù hợp với hoạt động thực tế



Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành (nguyên, kèm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nguyên, kèm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.	tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.	
10	<b>Điều 15. Văn phòng Hội đồng quản trị</b>		
	3. Văn phòng Hội đồng quản trị là cơ quan giúp việc cho Hội đồng quản trị bao gồm các chức năng sau: - Văn phòng gồm có Chánh văn phòng, các phó văn phòng và chuyên viên. <b>Chánh văn phòng</b> Hội đồng quản trị được Hội đồng quản trị bổ nhiệm là Người phụ trách quản trị VINATEX kiêm Thư ký VINATEX.	3. Văn phòng Hội đồng quản trị là cơ quan giúp việc cho Hội đồng quản trị bao gồm các chức năng sau: - Văn phòng gồm có Chánh văn phòng, các phó văn phòng và chuyên viên. <b>Lãnh đạo</b> văn phòng Hội đồng quản trị được Hội đồng quản trị bổ nhiệm là Người phụ trách quản trị VINATEX kiêm Thư ký VINATEX.	Phù hợp với hoạt động thực tế
IV	<b>CHƯƠNG IV. CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>		
11	<b>Điều 16. Cuộc họp Hội đồng quản trị</b>		
	6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là <b>07</b> ngày làm việc trước ngày họp. <b><u>Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</u></b> <b><u>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ VINATEX quy định và đảm bảo đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại VINATEX.</u></b>	6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là bảy (07) ngày làm việc trước ngày họp. <b><u>Thông báo về cuộc họp Hội đồng quản trị phải được lập thành văn bản bằng tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ về chương trình, thời gian, địa điểm họp và phải kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được thảo luận và quyết định tại cuộc họp Hội đồng quản trị và các phiếu biểu quyết cho những thành viên Hội đồng quản trị không thể dự họp.</u></b> <b><u>Thông báo mời họp được gửi bằng một trong các phương thức gửi thư thông qua con đường bưu chính, fax, thư điện tử và/hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị đã đăng ký tại VINATEX</u></b>	Theo Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của VINATEX (bổ sung, sửa đổi 2025)
V	<b>CHƯƠNG V. BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH</b>		



Stt	Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành (nguyên, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nguyên, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
13	<b>Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan</b> 1. Thành viên Hội đồng quản trị của Vinatex phải kê khai cho Vinatex về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm: a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó; b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.	1. Thành viên Hội đồng quản trị của Vinatex phải kê khai cho Vinatex về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm: a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ <b><i>làm chủ hoặc</i></b> sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm <b><i>làm chủ</i></b> , sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó; b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ <b><i>làm chủ</i></b> , cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;.	Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020
VI	<b>CHƯƠNG VI. MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>		
14	<b>Điều 22. Mối quan hệ với Ban điều hành</b> Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và <b><i>bộ máy</i></b> điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.	Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và <b><i>Ban</i></b> điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.	Dùng từ ngữ phù hợp
15	<b>Điều 23. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán</b> <b><i>Điều 23. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán</i></b> 2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát <b><i>hoặc Ủy ban kiểm toán</i></b> , Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.	<b><i>Điều 23. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát</i></b> 2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp <b><i>của Ban Kiểm soát</i></b> , Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời	Phù hợp với mô hình tổ chức tại Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Vinatex (bổ sung, sửa đổi 2025)



**TẬP ĐOÀN DỆT MAY  
VIỆT NAM**

Số: 344/TTr-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2025*

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Sửa đổi, bổ sung một số điều của  
Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tập đoàn Dệt May Việt Nam**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Quy chế Ban kiểm soát) đã được xây dựng trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành khác.

Tuy nhiên, đến nay Luật Doanh nghiệp năm 2020 đã có một số sửa đổi bổ sung; Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May (Điều lệ VINATEX) cũng đã cập nhật các quy định mới của pháp luật. Trên cơ sở đó, Ban kiểm soát đã thực hiện rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản trong Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tập đoàn cho phù hợp với Điều lệ. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tập đoàn Dệt May Việt Nam (*Thuyết minh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế Ban kiểm soát đính kèm*).
2. Căn cứ các nội dung tại mục 1 nêu trên, ĐHĐCĐ giao Trưởng Ban kiểm soát của Tập đoàn tổ chức hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung các nội dung trong Quy chế Ban kiểm soát (bao gồm cả các vấn đề hình thức); ký ban hành Quy chế mới.



TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN





**THUYẾT MINH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG  
CỦA BAN KIỂM SOÁT TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM**

Stt	Quy chế hiện hành (nghe, đ, đ, g, ch, n là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nghe, đ, đ, g, ch, n là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
	<b>Căn cứ</b>		
	<p>Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt may Việt Nam;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 08/NQ-DHDCĐ ngày 29 tháng 6 năm 2021;</p> <p>Ban kiểm soát ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tập đoàn Dệt may Việt Nam;</p> <p>Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tập đoàn Dệt may Việt Nam bao gồm các nội dung sau:</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;</p> <p>- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;</p> <p>- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt may Việt Nam.</p> <p>Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được thông qua theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông vào ngày...tháng...năm 2025 được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa Quy chế bằng tiếng Anh và Quy chế bằng tiếng Việt thì Quy chế bằng tiếng Việt được áp dụng.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung cho gọn lại và phù hợp với quy định: Công ty đại chúng quy mô lớn phải công bố thông tin định kỳ bằng tiếng Việt và tiếng Anh theo Thông tư 68/2024/TT-BTC cho phù hợp với Dự thảo Điều lệ Vinatex sửa đổi bổ sung.</p>
<b>I</b>	<b>CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG</b>		
<b>1</b>	<b>Điều 3. Giải thích các từ viết tắt và các thuật ngữ trong Quy chế</b>		
	<p>3. Người quản lý:</p> <p>+ Các cá nhân giữ chức danh quản lý khác (người có thẩm quyền nhân danh VINATEX ký kết giao dịch của VINATEX) <u>theo quy định của Điều lệ Vinatex.</u></p>	<p>3. Người quản lý:</p> <p>+ Các cá nhân giữ chức danh quản lý khác (người có thẩm quyền nhân danh VINATEX ký kết giao dịch của</p>	<p>Sửa đổi cho phù hợp với Điều 1 Khoản 1 Điểm f Dự thảo Điều lệ Vinatex sửa đổi bổ sung.</p>



Stt	Quy chế hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
		VINATEX) theo quyết định của Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm.	
	7. Công ty con: là <u>công ty do VINATEX nắm giữ quyền chi phối.</u>	7. Công ty con: là công ty thuộc một trong các trường hợp sau: - VINATEX sở hữu trên năm mươi (50)% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông của công ty đó; - VINATEX có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp quyết định bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của công ty đó; - VINATEX có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của công ty đó.	Bổ sung cho phù hợp với Điều 1 Khoản 1 điểm q Dự thảo Điều lệ Vinatex sửa đổi bổ sung.
	8. Luật Doanh nghiệp: Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 <u>của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông.</u>	8. Luật Doanh nghiệp: Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các Luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có) tại từng thời điểm.	Sửa đổi cho phù hợp với Điều 1 Khoản 1 Điểm d Dự thảo Điều lệ Vinatex sửa đổi bổ sung.
	9. Luật Chứng khoán: Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 <u>của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</u>	9. Luật Chứng khoán: Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các Luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có) tại từng thời điểm.	Sửa đổi cho phù hợp với Điều 1 Khoản 1 Điểm e Dự thảo Điều lệ Vinatex sửa đổi bổ sung.
II	<b>CHƯƠNG II. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)</b>		
1	<b>Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát</b> <u>Kiểm soát viên có từ 3-5 thành viên. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</u>	1. Ban kiểm soát có từ 03 đến 05 thành viên, số lượng thành viên Ban kiểm soát viên cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Bổ sung cho phù hợp với Điều 32 Khoản 4 Dự thảo Điều lệ Vinatex sửa đổi bổ sung.
	<u>5. Chưa quy định.</u>	5. Trường hợp bầu bổ sung (do tăng số lượng thành viên Ban Kiểm soát) hoặc bầu thay thế thành viên	Bổ sung cho phù hợp với Điều 32 Khoản 4 Dự thảo



Stt	Quy chế hiện hành (nghiêng, đậm, gạch chân là nội dung bị bỏ, bị sửa đổi hoặc cần bổ sung)	Dự thảo Quy chế SD, BS (nghiêng, đậm là nội dung được sửa đổi, bổ sung)	Lý do
		<i>Ban Kiểm soát bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm thì thời hạn nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung hoặc thay thế bằng thời gian còn lại của nhiệm kỳ năm (05) năm của thành viên Ban Kiểm soát trước đó.</i>	Điều lệ Vinatex sửa đổi bổ sung.
2	<b>Điều 8. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát</b> Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ mười (10)% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền tự mình hoặc gộp số quyền biểu quyết lại với nhau để đề cử ứng viên để bầu Kiểm soát viên, số lượng ứng cử viên được đề cử theo quy định cụ thể tại <b><u>Điều 32 khoản 3 Điều lệ VINATEX</u></b> ; việc đề cử người vào Ban Kiểm soát thực hiện như sau:	Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ mười (10)% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền tự mình hoặc gộp số quyền biểu quyết lại với nhau để đề cử ứng viên để bầu Kiểm soát viên, số lượng ứng cử viên được đề cử theo quy định cụ thể tại <b><u>khoản 4 Điều 11 Điều lệ VINATEX</u></b> ; việc đề cử người vào Ban Kiểm soát thực hiện như sau:	Điều chỉnh cho phù hợp với Điều 11 Khoản 4 Dự thảo Điều lệ Vinatex sửa đổi bổ sung.



**TẬP ĐOÀN DỆT MAY  
VIỆT NAM**

Số: 345/TT-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2025

### **TỜ TRÌNH**

**V/v Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam,

Ban Kiểm soát Tập đoàn Dệt May Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Tập đoàn như sau:

**1. Danh sách công ty kiểm toán đề xuất:**

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (Đơn vị đang thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tập đoàn Dệt May Việt Nam)
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

**2. Kế hoạch triển khai:**

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho Ban Kiểm soát quyết định lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán nêu trên để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tập đoàn, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và theo đúng quy định hiện hành.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Trần Thị Thu Hằng**



**TỜ TRÌNH**

**Về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát  
Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex), nhiệm kỳ 2025-2030**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam;*

Căn cứ Thông báo ngày 26/5/2025 của Hội đồng quản trị (HDQT) Vinatex gửi tới các cổ đông về việc đề cử, ứng cử thành viên HDQT, Ban Kiểm soát (BKS) Vinatex nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex) báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc bầu thành viên HDQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

Nhiệm kỳ hoạt động của các thành viên HDQT, BKS đương nhiệm của Tập đoàn là 05 năm (2020-2025) đến nay đã kết thúc. Theo Điều lệ Tập đoàn, HDQT Vinatex có ít nhất 05 thành viên và không quá 11 thành viên, phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành; Ban kiểm soát Vinatex có từ 3- 5 thành viên.

Trên cơ sở kết quả tiếp nhận hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HDQT, BKS Vinatex nhiệm kỳ 2025 – 2030, HDQT Vinatex trình Đại hội cổ đông:

**1. Về nhân sự Hội đồng quản trị Vinatex nhiệm kỳ 2025-2030:**

**1. Số lượng thành viên HDQT Vinatex nhiệm kỳ 2025-2030 là: 07 người**

**2. Danh sách ứng viên để bầu thành viên HDQT Vinatex NK 2025-2030 gồm:**

STT	Họ tên ứng cử viên	Chức vụ hiện nay	Trình độ chuyên môn
1	Lê Tiến Trường	Chủ tịch HDQT Vinatex	Tiến sĩ QTKD
2	Cao Hữu Hiếu	TV HDQT – Tổng giám đốc Vinatex	Thạc sĩ Công nghệ Dệt - May
3	Trần Quang Nghị	Phó Chủ tịch HDQT Vinatex	Thạc sĩ QTKD
4	Đặng Vũ Hùng	TV HDQT Vinatex	Tiến sĩ Công nghệ Dệt
5	Vũ Hồng Tuấn	TV HDQT Vinatex	Thạc sĩ QTKD
6	Lê Ngọc Diệp	Phó trưởng Ban Đầu tư 3-SCIC	Thạc sĩ Quản trị công
7	Nguyễn Xuân Đông	TV HDQT Vinatex	Cử nhân Luật Kinh tế

*(Kèm theo lý lịch trích ngang của ứng viên Thành viên HDQT NK 2025-2030).*



**II. Về nhân sự Ban Kiểm soát Vinatex nhiệm kỳ 2025-2030:**

1. *Số lượng thành viên BKS Vinatex nhiệm kỳ 2025-2030 là: 05 người*
2. *Danh sách ứng viên để bầu thành viên BKS Vinatex NK 2025-2030 gồm:*

STT	Họ tên ứng cử viên	Chức vụ/nơi công tác hiện nay	Trình độ chuyên môn
1	Trần Thị Thu Hằng	Trưởng ban Kiểm soát Vinatex	Cử nhân Tài chính Kế toán
2	Đoàn Thị Thu Hương	TV BKS Vinatex	Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế,
3	Nguyễn Thanh Lê	Chuyên viên Ban Đầu tư 3 SCIC, TV BKS Vinatex	Cử nhân Luật Kinh tế
4	Đặng Thị Hồng Lê	TV BKS Vinatex	Cử nhân Luật Kinh tế
5	Bùi Việt Phương	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Đồng Phú	Thạc sĩ Kinh tế đối ngoại

*(Kèm theo lý lịch trích ngang của ứng viên Thành viên Ban Kiểm soát NK 2025-2030).*

Việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Vinatex và Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Vinatex.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Tiến Trường**